

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2015



CÔNG TY CỔ PHẦN

NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200167782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 12 năm 2004 và các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh)

Hải Phòng, tháng 4 năm 2016



DANH MỤC TỪ NGỮ VIẾT TẮT

NTP	: Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
CP	: Cổ phần
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
MTV	: Một thành viên
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BTGD	: Ban Tổng giám đốc
BKS	: Ban Kiểm soát
BCTC	: Báo cáo tài chính
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
GCNĐKCK	: Giấy chứng nhận Đăng ký chứng khoán
NSNN	: Ngân sách Nhà nước
XNK	: Xuất nhập khẩu
CBTT	: Công bố thông tin
ĐVTN	: Đoàn viên thanh niên

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ NGỮ VIẾT TẮT.....	
THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	1
TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI.....	3
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NỔI BẬT NĂM 2015.....	4
I. GIỚI THIỆU CÔNG TY	5
1. Thông tin chung	5
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	5
3. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty.....	6
4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	7
5. Mô hình quản trị.....	9
6. Các công ty con và công ty liên kết	10
7. Giới thiệu Ban quản trị Công ty	12
II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	21
1. Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2016 - 2021.....	21
2. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2016	21
3. Phân phối lợi nhuận năm 2015.....	23
4. Thị trường nhựa năm 2015 và triển vọng.....	23
5. Quản trị rủi ro.....	25
III. KẾT QUẢ KINH DOANH 2015	27
1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị	27
2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.....	45
3. Hoạt động nổi bật năm 2015	47
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	49
1. Thông tin về Ban quản trị Công ty	49
2. Thông tin về người lao động	50
3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	51
4. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015	53
5. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015	56
6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BTGD	59
7. Hoạt động quan hệ nhà đầu tư.....	63
V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	66
1. Thông tin chung về báo cáo phát triển bền vững	66
2. Cam kết hoạt động của Công ty	66
3. Sản phẩm hướng tới phát triển bền vững	67
4. Hành động vì môi trường	69
5. Trách nhiệm với người lao động.....	72



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	80
1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.....	80
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	81
3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất	83
4. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất	86
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	87
DANH BẠ CÔNG TY	90

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Chủ đề Đoàn kết đổi mới

“Thành công của thương hiệu Nhựa Tiên Phong hôm nay là kết quả tất yếu của quá trình Đoàn kết, luôn nỗ lực đổi mới không ngừng của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty”

Kính thưa Quý cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong, tôi xin gửi lời chào trân trọng đến Quý vị Cổ đông, Quý vị Khách hàng và các Đối tác đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng Nhựa Tiên Phong trong suốt chặng đường vừa qua.

Thưa Quý vị!

Năm 2015 là một năm mang ý nghĩa rất đặc biệt - đánh dấu chặng đường 55 năm ĐOÀN KẾT cùng nhau xây dựng, phát triển và trưởng thành của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong. Chúng tôi khởi nghiệp vào những năm đầu thập niên 60, khi đó thị trường Việt Nam cũng như ngành công nghiệp nhựa vẫn còn khá mới mẻ và rất sơ khai so với hiện nay. Với biết bao thăng trầm, đổi thay nhưng dù ở giai đoạn nào các cán bộ công nhân viên cùng Ban lãnh đạo Công ty vẫn luôn sát cánh, đoàn kết ĐỔI MỚI với lòng kiên trì và nỗ lực lâu dài, cống hiến sức lực và tâm huyết của mình trong suốt hơn 55 năm qua. Để đến ngày hôm nay, thương hiệu Nhựa Tiên Phong đã in sâu trong tâm trí người tiêu dùng và được khẳng định trên thị trường với sức lan tỏa mãnh liệt.

Thành tựu hôm nay là sự cố gắng không ngừng của Ban lãnh đạo cũng như tập thể cán bộ công nhân viên Công ty trong công tác nghiên cứu cải thiện sản phẩm, hiện đại hóa thiết bị máy móc cũng như cải tiến các phương pháp quản lý nhằm bắt kịp những thay đổi nhanh chóng của thị trường, đón đầu các xu hướng mới của nền kinh tế - xã hội đất nước, đặc biệt là xu hướng hội nhập và hợp tác quốc tế. Với những chiến lược đúng đắn hướng đến tương lai, tôi rất vui mừng thông báo với Quý Cổ đông rằng, năm 2015 đã khép lại với sự đột phá bất ngờ, các chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ và doanh thu của Nhựa

Tiền Phong đạt mức kỷ lục. Sản lượng tiêu thụ đạt 70.904 tấn, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu thuần đạt 3.556 tỷ đồng, tăng trưởng 18,64% so với năm 2014, trong đó doanh thu xuất khẩu đạt hơn 18,47 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2015 của Công ty đạt 412 tỷ đồng, hoàn thành 107% so với kế hoạch đề ra và tương đương 108% lợi nhuận so với cùng kỳ năm trước. Qua đó, Nhựa Tiền Phong tiếp tục củng cố vững chắc vị trí tiên phong trong ngành nhựa Việt Nam và là một trong hai doanh nghiệp dẫn đầu về thị phần tiêu thụ nhựa hiện nay. Cũng trong năm 2015, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra những quyết sách quan trọng, thành lập công ty con là Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong, tiến hành mua lại toàn bộ phần vốn góp tại Công ty TNHH Thương mại Nhựa Năm Sao, tạo nên mũi nhọn kinh doanh mới cho Công ty không những trong ngành nhựa mà còn mở rộng sang lĩnh vực bất động sản.

Bước sang năm 2016, nền kinh tế trong nước tiếp tục được duy trì ổn định và trên đà phát triển, các hiệp định thúc đẩy thương mại bắt đầu có hiệu lực. Sẵn sàng đón đầu vận hội mới, nhiệm vụ trọng tâm của Nhựa Tiền Phong trong năm 2016 là phát triển hiệu quả hoạt động của các nhà máy, phát huy tối đa mọi nguồn lực để gia tăng độ phủ của các sản phẩm nhựa thương hiệu Nhựa Tiền Phong trên toàn Việt Nam cũng như khu vực Châu Á. Bên cạnh đó, Công ty sẽ tiếp tục đoàn kết đổi mới để kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động, xây dựng một hệ thống thực sự hiệu quả, có nội lực mạnh mẽ, đảm bảo sự phát triển bền vững cho những chặng đường tiếp sau. Tôi tin rằng, những nền tảng và thành quả trong hơn nửa thế kỷ qua sẽ giúp Nhựa Tiền Phong khẳng định vị thế của doanh nghiệp hàng đầu trên thị trường nhựa Việt Nam, giữ được niềm tin vững chắc của khách hàng, cổ đông, đối tác và cam kết vững bền của cán bộ công nhân viên Công ty.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong, một lần nữa tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý vị vì đã luôn ủng hộ, tin tưởng và đồng hành cùng Công ty trong suốt thời gian qua. Tôi tin tưởng rằng với những đường lối và chiến lược phát triển đúng đắn được đưa ra, chúng ta sẽ gặt hái thêm nhiều thành công mới trong năm 2016 và những chặng đường tiếp theo, đưa Nhựa Tiền Phong vươn đến một tầm cao mới, trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong nước và khu vực, đồng thời nâng cao lợi ích của Quý Cổ đông, đóng góp nhiều hơn nữa cho xã hội và cộng đồng.

Kính chúc Quý vị một năm An khang, Thịnh vượng và Thành công!

Hải Phòng, tháng 04 năm 2016

Thay mặt Hội đồng quản trị

Chủ tịch

Trần Bá Phúc

TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tâm nhìn

Hơn nửa thế kỷ qua, các thế hệ cán bộ, công nhân, lao động của Nhựa Thiếu niên Tiền Phong đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, xây dựng và phát triển doanh nghiệp trở thành đơn vị đầu đàn của ngành nhựa Việt Nam - Dẫn dắt thị trường nhựa Việt Nam và khu vực.

Sứ mệnh

Mang lại những sản phẩm chất lượng cao bằng việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến và đầu tư ở quy mô lớn.

Giá trị cốt lõi

Chúng tôi xác định những giá trị cốt lõi của mình được thể hiện “Uy tín qua từng hành động - Chất lượng trên từng sản phẩm - Đồng hành và chia sẻ cùng đối tác - Trách nhiệm với cộng đồng”.

Uy tín qua từng hành động: Thực hiện theo quan niệm “chữ Tín đi đầu” qua mọi hành động, mỗi nhân viên Nhựa Tiền Phong đều tuân thủ các cam kết, lời hứa của bản thân, của công ty đối với khách hàng, đối tác, đồng nghiệp và cộng đồng. Tất cả tụ hội tạo thành “văn hoá uy tín” của một doanh nghiệp uy tín hàng đầu ngành nhựa Việt Nam.

Chất lượng trên từng sản phẩm: Không chỉ bộ phận sản xuất luôn đảm bảo sản phẩm đầu ra theo đúng các thông số kỹ thuật đạt chuẩn mà báo cáo tài chính minh bạch của phòng kế toán, ca gác đêm nghiêm túc của người bảo vệ hay buổi đào tạo hiệu quả của phòng kinh doanh, từng thành viên của Nhựa Tiền Phong đều nỗ lực hoàn thành công việc được giao với chất lượng cao nhất.

Đồng hành và chia sẻ cùng đối tác: Tâm niệm đối tác là người bạn đồng hành cùng chia sẻ trên con đường hoạt động kinh doanh, Nhựa Tiền Phong luôn hỗ trợ các đối tác trên tinh thần hợp tác thành công, đôi bên đồng hưởng lợi.

Trách nhiệm với cộng đồng: Nhựa Tiền Phong cam kết mọi hoạt động kinh doanh đều triển khai minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm. Chúng tôi không chỉ vì mục tiêu phát triển kinh tế mà còn tồn tại để phục vụ người tiêu dùng Việt Nam, cải thiện và nâng cao đời sống đội ngũ cán bộ công nhân, đem lại lợi ích dài lâu cho đối tác và cổ đông, đóng góp vào lợi ích chung của toàn xã hội.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NỔI BẬT NĂM 2015

Doanh thu, sản lượng

- Doanh thu thuần đạt 3.556 tỷ đồng:
Nhựa Tiền Phong tiếp tục đứng số 01 về thị phần ngành nhựa, khi doanh thu tăng trưởng ấn tượng 19% so với năm 2014 và vượt 11% so với kế hoạch.
- Sản lượng tiêu thụ đạt 70.904 tấn:
Với hệ thống phân phối rộng khắp, sản phẩm đa dạng cùng các phương thức bán hàng hợp lý, sản lượng tiêu thụ năm 2015 của Nhựa Tiền Phong tiếp tục tăng trưởng 20,1% so với năm 2014.

Lợi nhuận

- Lợi nhuận ròng tăng trưởng 12,65%:
Lợi nhuận ròng Công ty tiếp tục đà tăng trưởng mạnh và đạt 366,16 tỷ đồng trong năm 2015, xếp thứ 02 toàn ngành.
- Biên lợi nhuận gộp đạt 35,60%:
Biên lợi nhuận gộp NTP năm 2015 đạt mức tỷ lệ lớn nhất trong 6 năm trở lại đây với con số đến 35,60%.
- ROE đạt 22,99%:
ROE tiếp tục giữ con số ấn tượng trên 20% qua nhiều năm, xếp thứ 03 toàn ngành.
- ROA đạt 12,56%:
Năm 2015, ROA xếp thứ 02 toàn ngành nhựa, tiếp tục giữ tỷ lệ trên 10%.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2015 đạt 6.239 đồng/cổ phiếu:
EPS của cổ phiếu Công ty Nhựa Tiền Phong năm 2015 tiếp tục được duy trì ổn định so với các năm trước, ở mức trên 6.000 đồng/cổ phiếu.

Tài sản, nguồn vốn

- Quy mô tổng tài sản đạt 3.252 tỷ đồng:
Nhựa Tiền Phong giữ vững vị thế là công ty số 01 của ngành nhựa Việt Nam xét trên quy mô, với giá trị tài sản đạt 3.252 tỷ đồng, tăng 26,05% so với năm 2014.
- Giá trị vốn hóa thị trường đạt 3.731 tỷ đồng vào ngày 31/12/2015:
Vốn hóa thị trường của NTP trên sàn giao dịch chứng khoán đạt con số tương đương 166,6 triệu USD và là một trong những công ty có giá trị vốn hóa lớn nhất trên thị trường chứng khoán.
- Vốn chủ sở hữu đạt xấp xỉ 1.720 tỷ đồng:
Cùng với kết quả kinh doanh tốt, các hoạt động huy động vốn mạnh qua việc phát hành thêm cổ phiếu đã khiến vốn chủ sở hữu của Công ty cuối năm 2015 tăng đến 17,3% so với năm 2014, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh.
- Chia cổ tức đến 45%:
Với kết quả kinh doanh tốt, Công ty có đủ vốn giữ lại để tái đầu tư và tiếp tục chi trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt ở mức 25% và trả cổ phiếu thưởng đến 20% trong năm 2015.

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

1. Thông tin chung

Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG
Giấy chứng nhận ĐKDN:	Số 0200167782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 12 năm 2004 và các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh
Vốn điều lệ:	619.730.950.000 đồng
Địa chỉ:	Trụ sở: Số 02 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng Nhà máy sản xuất: Số 222 đường Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Số điện thoại:	+ (84 31) 381 3979
Số fax:	+ (84 31) 381 3989
Website:	www.nhuatienphong.vn
Mã cổ phiếu:	NTP

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tháng 12 năm 1958, Bộ Công nghiệp Nhẹ ra quyết định xây dựng nhà máy Nhựa, cơ sở đầu tiên của ngành sản xuất, gia công chất dẻo của Việt Nam tại khu vực đường An Đà, thành phố Hải Phòng. Ngày 19/05/1960, nhà máy Nhựa chính thức cất băng khánh thành và được đặt tên là “Nhà máy Nhựa Thiếu niên Tiên Phong”.
- Trong giai đoạn 30 năm đầu thành lập, từ 1960 đến 1990, trong bối cảnh đất nước bị đẩy vào tình trạng chiến tranh liên miên, nhà máy đã tích cực tham gia sản xuất các mặt hàng phục vụ quân đội như: thắt lưng, áo mưa, dép nhựa,... góp phần không nhỏ vào thành công của công cuộc vệ quốc. Từ năm 1990, nhà máy chuyển dần sang sản xuất các sản phẩm ống nhựa u.PVC, PEHD, PPR phục vụ cho cấp thoát nước và các công trình xây dựng.
- Ngày 29/04/1993, Nhà máy Nhựa Thiếu niên Tiên Phong được đổi tên thành Công ty Nhựa Thiếu niên Tiên Phong theo Quyết định số 386/CN/CTLD của Bộ Công nghiệp Nhẹ. Đến ngày 17/8/2004, theo Quyết định 80/2004/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp, Công ty Nhựa Thiếu niên Tiên Phong được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/01/2005, mở ra một chặng đường phát triển mới cho Công ty.
- Ngày 24/10/2006, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong chính thức niêm yết 14.446.000 cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán NTP. Chưa đầy 1 năm sau, ngày 16/07/2007, Công ty đăng ký bổ sung thêm 7.222.998 cổ phiếu, đưa tổng số cổ phiếu niêm yết lên con số 21.668.998 cổ phiếu, tương đương hơn 216 tỷ đồng vốn điều lệ.
- Ngày 01/11/2007, Nhựa Tiên Phong thành lập Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong phía Nam. Năm 2008, Công ty bắt đầu triển khai Dự án thành lập Công ty liên

doanh Nhựa Tiên Phong - SMP tại nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào. Ngày 28/01/2010, Công ty liên doanh Nhựa Tiên Phong - SMP đã chính thức được cắt băng khánh thành và đi vào sản xuất.

- Năm 2011, Nhựa Tiên Phong tiến hành phát hành cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 1:1 để tăng vốn điều lệ lên trên 433 tỷ đồng.
- Ngày 12/9/2013, Công ty tổ chức lễ cắt băng khánh thành Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiên Phong Miền Trung. Đây là công ty con có trụ sở đặt tại Nghệ An nhằm phục vụ cho chiến lược phát triển thị phần tại miền Trung của Công ty.
- Tháng 5/2014, Nhựa Tiên Phong tiếp tục phát hành 13.001.294 cổ phiếu để nâng vốn điều lệ lên 536 tỷ đồng. Một năm sau, ngày 16/05/2015, Công ty phát hành thành công thêm 5.633.805 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu NTP niêm yết lên 61.973.095 cổ phiếu, tương ứng với vốn điều lệ hơn 619 tỷ đồng.
- Ngày 18/05/2015, Nhựa Tiên Phong quyết định thành lập Công ty TNHH Bất động sản Tiên Phong tại thành phố Hải Phòng, chính thức bước chân vào lĩnh vực bất động sản. Ngày 16/09/2015, Công ty nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Công ty TNHH Thương mại Nhựa Năm Sao, đưa số công ty mà Nhựa Tiên Phong nắm quyền kiểm soát lên con số 3.

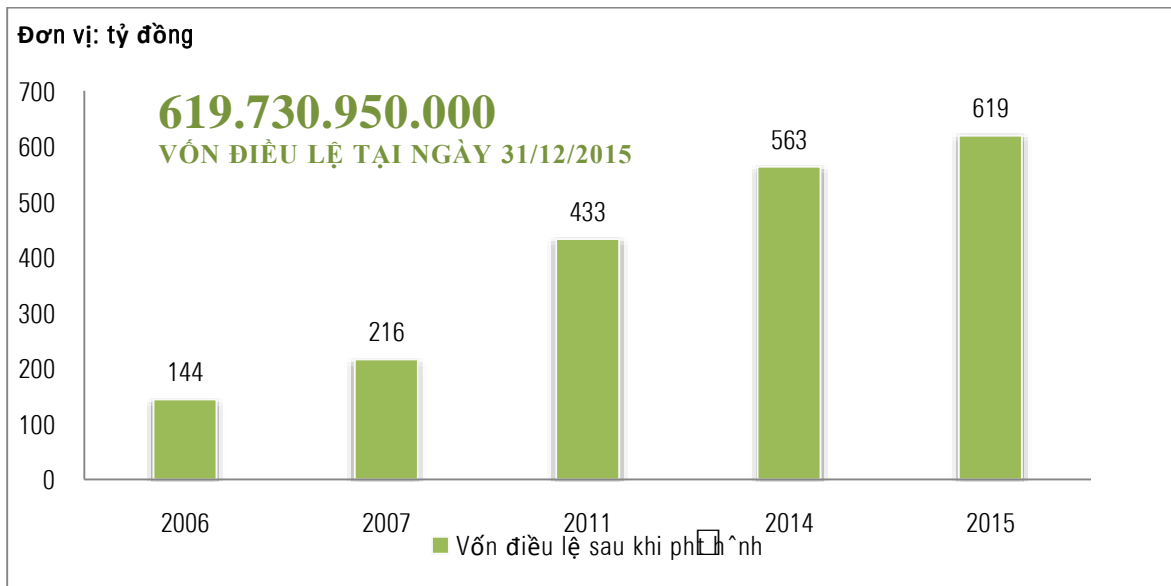
3. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của NTP

STT	Đối tượng phát hành	Vốn tăng (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Số GCNDKCK	Ngày cấp
1	Đối tác chiến lược	144,46	144,46	23/2006/GCNC P-TTLK	07/12/2006
2	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	72,23	216,69	23/2006/GCNC P-TTLK-1	16/07/2007
3	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	216,69	433,38	23/2006/GCNC P-TTLK-2	13/04/2011
4	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	130,01	563,39	23/2006/GCNC P-TTLK-3	03/07/2014
5	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	56,34	619,73	23/2006/GCNC P-TTLK-4	15/07/2015

Nguồn: NTP

Biểu đồ 1: Quá trình tăng vốn điều lệ của NTP



4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Nhiều năm liền sản phẩm của Công ty được người tiêu dùng bình chọn là “Hàng Việt Nam chất lượng cao”. Trong nhiều kỳ hội chợ hàng công nghiệp trong nước và quốc tế, NTP cũng đạt được nhiều huy chương vàng. 4 năm liên tiếp, NTP nằm trong Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam (2011-2014); 08 năm liên tiếp nằm trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và là công ty nằm trong Top 30 doanh nghiệp minh bạch nhất trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội 3 năm liên tiếp.

4.1. Ngành nghề kinh doanh chính

- Sản xuất kinh doanh các sản phẩm nhựa dân dụng và các sản phẩm nhựa phục vụ các ngành xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, giao thông vận tải;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Kho bãi, vận tải đường bộ và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải; và
- Kinh doanh bất động sản và quyền sử dụng đất.

4.2. Sản phẩm

“Chất lượng là trên hết, phục vụ quyền lợi người tiêu dùng”

Nhựa Tiền Phong trong tâm trí người tiêu dùng luôn được xem như cánh chim đầu đàn của ngành nhựa Việt Nam. Sản phẩm của Công ty luôn đáp ứng tốt những yêu cầu của thị trường, nhất là phục vụ cho lĩnh vực cấp, thoát nước trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, giao thông vận tải, dầu khí, dân dụng. Các dòng sản phẩm chủ yếu hiện nay của Công ty bao gồm:

- Ống và phụ tùng ống nhựa u.PVC đường kính từ 21 - 800mm

Sản phẩm ống u.PVC của Công ty được sản xuất theo tiêu chuẩn TCVN 8491-2:2011 ISO 1452-2:2009. Ống nhựa u.PVC ngày càng được sử dụng nhiều trong cuộc sống, dần thay thế các loại ống gang, thép và xi măng. Không dừng ở những sản phẩm hiện tại,

Công ty đã mạnh dạn đầu tư mới một số dây chuyền hiện đại nhất thế giới hiện nay được chế tạo và lắp ráp tại châu Âu về sản xuất ống u.PVC đến 800mm. ... Đây là các sản phẩm ống cỡ lớn nhất Việt Nam và khu vực Đông Nam Á hiện nay, đáp ứng mọi nhu cầu các dự án, công trình trọng điểm của đất nước cũng như trong khu vực.

- Ống và phụ tùng ống nhựa PPR đường kính từ 20 - 200mm

Năm 2004, Công ty đã nhập dây chuyền sản xuất và bắt đầu đưa vào sản phẩm vào thị trường, và là doanh nghiệp đầu tiên sản xuất ống chịu nhiệt PPR. Ống nhựa PPR được sản xuất theo tiêu chuẩn DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09.

- Ống và phụ tùng ống nhựa HDPE đường kính từ 20 – 2.000mm

Ống nhựa HDPE được sản xuất từ nguồn nguyên liệu nhập khẩu của các hãng sản xuất nguyên liệu hàng đầu thế giới như BOROUGE, DEAHLM, ... trên các thiết bị hiện đại nhất của các nước như Đức, Italia, ... Ống HDPE được sản xuất theo tiêu chuẩn DIN 8074:1999-08 & DIN 8075:1999-08. Trong các loại ống nhựa, ống HDPE ngày càng được sử dụng nhiều do những đặc tính quý báu của nó hơn hẳn tính chất các loại ống nhựa khác.

- Ống và phụ tùng ống luồn dây điện

Ống và phụ tùng ống luồn dây điện là sản phẩm mới nhất của Nhựa Tiên Phong, với nhiều đặc tính vật lý quý giá như: chống cháy, chịu nhiệt, cách điện, chống ẩm, đặc biệt là chống mối mọt và chịu được axit ăn mòn. Sản phẩm ống luồn dây điện tròn PVC có chất lượng cao, sức bền và sức chịu nhiệt tốt, không chỉ phù hợp cho hộ gia đình mà cả các thiết bị máy móc công nghiệp dùng trong sản xuất.

- Nhóm sản phẩm phụ tùng u.PVC; HDPE; PPR và các sản phẩm khác

Để cung cấp sản phẩm một cách toàn diện và đồng bộ cho khách hàng, Công ty luôn đầu tư trang bị khuôn mẫu chất lượng cao, cung cấp phụ tùng lắp ghép đầy đủ theo yêu cầu của người tiêu dùng. Sản phẩm phụ tùng của Công ty đa dạng về chủng loại, đẹp về mẫu mã và thuận tiện trong việc ghép nối.

Các sản phẩm phụ tùng hiện tại của Công ty có đường kính từ Φ 20 - 800; chịu áp lực từ 4bar đến 25bar.

4.3. Địa bàn kinh doanh

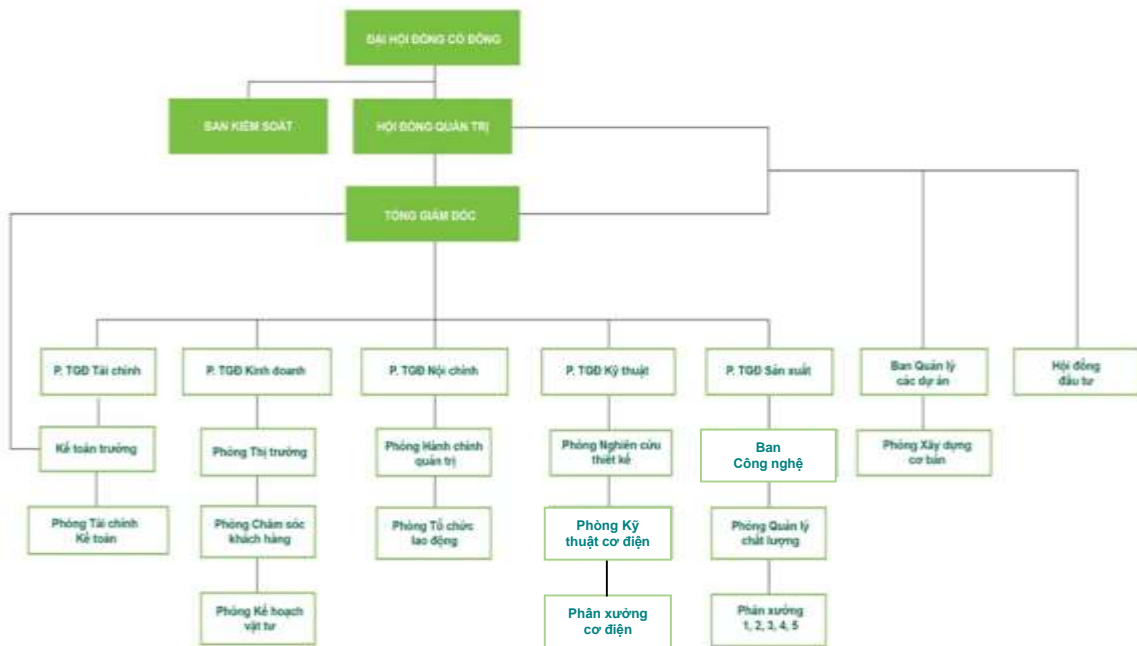
Với bốn nhà máy sản xuất tại Hải Phòng, Bình Dương, Nghệ An, Vientiane cùng với gần 300 đại lý và trên 3.000 điểm bán hàng, hệ thống phân phối sản phẩm của Nhựa Tiên Phong đã phủ khắp các tỉnh thành của Việt Nam và lan tỏa sang Lào, Campuchia.



Với mục tiêu không ngừng phát triển và mở rộng địa bàn kinh doanh, Nhựa Tiên Phong đã tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, đa dạng hóa sản phẩm. Bên cạnh đó, cùng với đội ngũ nhân sự thuộc khối bán hàng và marketing lên đến 140 người, Công ty đang xúc tiến hoạt động xuất khẩu sang thị trường nước ngoài, giữ vững thị phần trong nước, khẳng định chất lượng sản phẩm của một thương hiệu hàng đầu Việt Nam.

5. Mô hình quản trị

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



6. Các công ty con và công ty liên kết

6.1. Danh sách các công ty con

a. Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung



- Tên công ty: Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung
- Trụ sở: Lô C, Khu công nghiệp Nam Cẩm, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 120 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của NTP: 100%
- Chức năng chính: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp
- Thông tin tiêu biểu:
 - o 13/02/2015: Được cấp giấy quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 trong lĩnh vực hoạt động: sản xuất, cung ứng ống, thanh định hình, phụ tùng bằng nhựa và vật liệu lắp ghép.
 - o 25/6/2015: UBND tỉnh Nghệ An kết hợp với Cục thuế Nghệ An khen tặng Công ty đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế vào NSNN và chấp hành tốt luật thuế trên địa bàn trong năm 2014.

b. Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong

- Tên công ty: Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong
- Trụ sở: Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 20 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của NTP: 100%
- Chức năng chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất và kinh doanh vận tải, các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp
- Thông tin tiêu biểu:
 - o Ngày 18/05/2015, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong tổ chức họp Hội đồng quản trị thành lập Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong. Công ty được thành lập nhằm mục đích quản lý và chuyển đổi công năng khu tổ hợp thương mại, văn phòng cho thuê và chung cư cao cấp do Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong làm chủ đầu tư tại số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền phối hợp cùng Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong tổ chức lễ công bố vào ngày 23/06/2014 (gọi tắt là Dự án số 2 An Đà). Công ty cũng giữ vai trò trong việc tách bạch các hoạt

động thuộc Dự án số 2 An Đà khởi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

c. Công ty TNHH Thương mại Nhựa Năm Sao

- Tên công ty: Công ty TNHH Thương mại Nhựa Năm Sao
- Trụ sở: Khu dân cư Phú Hải, phường Anh Dũng, quận Nam Kinh, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 21 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của NTP: 100%
- Chức năng chính: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp
- Thông tin tiêu biểu:
 - o Ngày 16/09/2015, HĐQT Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong có quyết định nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Công ty Nhựa Năm Sao tương ứng với giá trị là 21.000.000.000 đồng. Công ty Nhựa Năm Sao đã trở thành công ty con của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

6.2. Danh sách các công ty liên doanh – liên kết

a. Công ty TNHH Liên doanh Nhựa Tiền Phong – SMP



- Tên công ty: Công ty TNHH Liên doanh Nhựa Tiền Phong – SMP
- Trụ sở: Khu công nghiệp Vientiane, Ban Khoksaat, quận Saythany, thủ đô Vientiane, CHDCND Lào
- Vốn điều lệ: 2.500.000 USD
- Tỷ lệ sở hữu của NTP: 51%
- Chức năng chính: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm ống nhựa, phụ tùng và các sản phẩm ống nhựa khác
- Thông tin tiêu biểu:
 - o Giấy chứng nhận Đầu tư ra nước ngoài số 222/BKH-ĐTRNN do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 05 tháng 3 năm 2009 và Giấy chứng nhận Đầu tư số 032/IB.VC do Cục Đầu tư trong nước và nước ngoài Vientiane cấp ngày 17/4/2008.

b. Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam



- Tên công ty: Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam
- Trụ sở: Khu công nghiệp Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 135 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của NTP: 37,78%
- Chức năng chính: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp
- Thông tin tiêu biểu:
 - o Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh: 3700829126 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 24/09/2007 và thay đổi lần 1 ngày 21/10/2014

c. Công ty cổ phần Bao bì Tiền Phong

- Tên công ty: Công ty CP Bao bì Tiền Phong
- Trụ sở: Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng, Việt Nam
- Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của NTP: 49,98%
- Chức năng chính: Sản xuất bao bì nhựa PP, bao bì xi măng, các loại giấy, màng ghép phức hợp và sản phẩm nhựa khác
- Thông tin tiêu biểu:
 - o Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh: 0200590620 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01/07/2004 và thay đổi lần 3 ngày 16/08/2012.

7. Giới thiệu Ban quản trị Công ty

“Năm 2005, Công ty được cổ phần hóa. Từ đó đến nay, Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Quan hệ giữa công ty mẹ và công ty con, công ty niêm yết được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp. Điều lệ của Công ty được sửa đổi, bổ sung theo đúng các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ông Trần Bá Phúc – Chủ tịch HĐQT

Ông Nguyễn Chí Thành – Phó chủ tịch HĐQT

Ông Nguyễn Quốc Trường – Thành viên

Ông Sakchai Patiparnpreechavud – Thành viên

Ông Đặng Quốc Dũng – Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ông Nguyễn Quốc Trường

Ông Nguyễn Trung Kiên

Ông Chu Văn Phương

Bà Ngô Thị Thu Thủy

Ông Trần Nhật Ninh

Ông Nguyễn Văn Thúc

Ông Trần Ngọc Bảo

BAN KIỂM SOÁT (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Bà Vũ Thị Minh Nhật

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Ông Praween Wirotpan

7.1. Giới thiệu thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ông Trần Bá Phúc



- Sinh năm 1956, quốc tịch Việt Nam, ông có bằng Kỹ sư Thủy lực, trường Đại học Bách khoa Hà Nội.
- Từ năm 1983 đến năm 2008, ông công tác tại Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong, lần lượt trải qua các vị trí chuyên môn cấp cao như Phó Quản đốc phân xưởng, Phó phòng Tổ chức lao động, Trưởng phòng Tổ chức lao động, Phó Tổng Giám đốc Nội chính.
- Từ năm 2008 đến nay, ông được bổ nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ Ông Nguyễn Chí Thành



- Sinh năm 1972, quốc tịch Việt Nam, ông tốt nghiệp Cử nhân Kinh doanh thương mại trường Đại học Kinh tế quốc dân, Thạc sĩ tại Học viện quốc gia về nghiên cứu chính sách tại Nhật Bản và lấy bằng Cao cấp lý luận chính trị Học viện Chính trị - hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.
- Từ năm 2006, ông đã công tác tại các Ban chiến lược, Ban quản lý rủi ro và đến năm 2013 được bổ nhiệm vị trí Trưởng Ban đầu tư của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC. Trong giai đoạn 2010 - 2013, ông giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu y tế Domesco;
- Từ tháng 07/2015 đến nay: Ông giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC
- Từ tháng 10/2013, ông giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty.

❖ **Ông Nguyễn Quốc Trường**



- Sinh năm 1956, quốc tịch Việt Nam, ông tốt nghiệp ngành Kỹ sư Điện, Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- Từ năm 1982 đến năm 2009, ông đã trải qua các chức vụ Phó Quản đốc, Quản đốc phân xưởng, Phó Tổng giám đốc kinh doanh, Phó Tổng giám đốc thường trực tại Công ty.

- Từ năm 2013, ông đảm nhận vị trí Tổng giám đốc kiêm Ủy viên Hội đồng quản trị của Nhựa Tiền Phong

❖ **Ông Sakchai Patiparnpreechavud**



- Sinh năm 1967, quốc tịch Thái Lan, ông tốt nghiệp Kỹ sư Hóa học tại Đại học Chulalongkorn Thái Lan và lấy bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh tại Đại học Kasetsart Thái Lan.
- Từ năm 2005 đến năm 2009, ông nắm giữ các vị trí Phó Giám đốc điều hành và Giám đốc điều hành của Công ty MEHR Petrochemical. Từ năm 2009 đến năm 2011, ông giữ chức vụ Giám đốc điều hành Công ty TNHH SCG Plastics.
- Từ năm 2013 đến nay, ông được bổ nhiệm là Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ **Ông Đặng Quốc Dũng**



- Sinh năm 1968, quốc tịch Việt Nam, ông tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế trường Đại học Thương mại Hà Nội
- Năm 2002 đến 2005, ông giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Hương Minh. Từ năm 2005 đến nay, ông đảm nhiệm vị trí Ủy viên Hội đồng quản trị của Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.
- Từ năm 2007, ông được bổ nhiệm làm Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam.

7.2. Giới thiệu thành viên Ban Tổng giám đốc

❖ Ông Nguyễn Quốc Trường



- Sinh năm 1956, quốc tịch Việt Nam, ông tốt nghiệp ngành Kỹ sư Điện, Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- Từ năm 1982 đến năm 2009, ông đã trải qua các chức vụ Phó Quản đốc, Quản đốc phân xưởng, Phó Tổng giám đốc kinh doanh, Phó Tổng giám đốc thường trực tại Công ty.
- Từ năm 2013, ông đảm nhận vị trí Tổng giám đốc kiêm Ủy viên Hội đồng quản trị của Nhựa Tiền Phong

❖ Ông Nguyễn Trung Kiên



- Sinh năm 1961, quốc tịch Việt Nam, ông lấy bằng Thạc sỹ Kinh tế trường Irvine, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.
- Với kinh nghiệm của mình, ông đã được tin nhiệm giữ các vị trí Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng, Kế toán trưởng, Ủy viên Hội đồng quản trị của Công ty.
- Hiện nay, ông đang giữ vị trí Phó Tổng giám đốc tài chính.

❖ **Ông Chu Văn Phương – Phó Tổng giám đốc Kinh doanh**



- Sinh năm 1972, quốc tịch Việt Nam, ông lấy bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế quốc dân.
- Từ năm 2007 đến năm 2012, ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí Phó phòng, Trưởng phòng Kinh doanh của Công ty.
- Từ năm 2012, ông giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Kinh doanh Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ **Bà Ngô Thị Thu Thủy – Phó Tổng giám đốc Sản xuất**



- Sinh năm 1970, quốc tịch Việt Nam, bà có bằng Kỹ sư Công nghệ hóa học, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp, Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- Từ 2004 đến 2014, bà đã có nhiều năm kinh nghiệm công tác tại vị trí Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng Kỹ thuật sản xuất và Quản lý chất lượng ở Công ty.
- Từ năm 2014, bà đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Sản xuất Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ Ông Trần Nhật Ninh – Phó Tổng giám đốc Kỹ thuật



- Sinh năm 1971, quốc tịch Việt Nam, ông lấy bằng Kỹ sư Cơ khí, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp, Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- Trong giai đoạn 2005 đến 2014, ông trải qua nhiều vị trí Phó Quản đốc phân xưởng, Phó Trưởng phòng Nghiên cứu Thiết kế và Trưởng phòng Nghiên cứu Thiết kế của Công ty.
- Tháng 7/2014, ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc Kỹ thuật tại Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ Ông Nguyễn Văn Thức - Phó Tổng giám đốc Nội chính



- Sinh năm 1969, quốc tịch Việt Nam, năm 1992 ông lấy bằng Cử nhân Kinh tế Đại học Kinh tế quốc dân.
- Trong giai đoạn 2005 đến 2015, ông trải qua nhiều vị trí Phó Trưởng phòng Tổ chức lao động, Phụ trách phòng Tổ chức lao động, Trưởng phòng Tổ chức lao động.
- Tháng 10/2015, ông được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Nội chính tại Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ Ông Trần Ngọc Bảo - Kế toán trưởng



- Sinh năm 1976, quốc tịch Việt Nam, ông lấy bằng Cử nhân Kinh tế, Học viện Tài chính Hà Nội và có chứng chỉ Kiểm toán viên CPA Việt Nam.
- Từ năm 2000 đến năm 2009, ông giữ vị trí Giám đốc chi nhánh Hải Phòng của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Đến năm 2010, ông đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Máy và phụ tùng Dầu khí tại Vũng Tàu. Trong giai đoạn 2010 đến 2012, ông được bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát của Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.
- Từ 2012, ông giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

7.3. Giới thiệu thành viên Ban Kiểm soát

❖ Bà Vũ Thị Minh Nhật – Trưởng Ban Kiểm soát



- Sinh năm 1987, quốc tịch Việt Nam, bà là Thạc sĩ Kinh tế Đại học Latrobe, Australia.
- Từ năm 2009 đến năm 2014, bà đã công tác qua nhiều vị trí Trợ lý Kiểm toán viên, Trưởng nhóm kế toán, Phó phòng Kiểm toán, Phó phòng Tư vấn tài chính tại Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Từ năm 2014, bà là Ủy viên Ban Kiểm soát tại Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.
- Từ tháng 4/2015, bà giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát tại Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ **Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương – Thành viên**



- Sinh năm 1979, quốc tịch Việt Nam, bà có bằng Cử nhân Kinh tế tài chính và là Thạc sỹ Quản trị kinh doanh trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội.
- Từ năm 2002 đến năm 2009, bà đảm nhiệm các vị trí Chuyên viên, Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng Kế hoạch tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hà Thành. Từ năm 2009 đến năm 2012, bà công tác tại Ban Tài chính kế toán thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và là Ủy viên Ban Kiểm soát của Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.
- Từ tháng 4/2012, bà được tin nhiệm giao chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát của Công ty.
- Đến tháng 4/2015, bà thôi giữ chức Trưởng Ban, nhưng vẫn là thành viên của Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

❖ **Ông Praween Wirotpan – Thành viên**



- Sinh năm 1968, quốc tịch Thái Lan, ông có học vị Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Đại học Chulalongkom Thái Lan.
- Từ năm 2004 đến năm 2007, ông nắm giữ vị trí Giám đốc Kế toán và Mua hàng của Công ty TNHH liên doanh TPC Vina Plastic and Chemical. Từ năm 2007 đến năm 2011, ông là Trưởng nhóm thư ký Công ty Thai Plastic and Chemical PCL. Từ năm 2011 đến năm 2013, ông trở lại làm Giám đốc Kế toán và Mua hàng tại Công ty TPC Vina Plastic and Chemical. Từ năm 2013 đến nay, ông chuyển sang nắm giữ chức vụ Giám đốc Hành chính phụ trách đối ngoại của Công ty TNHH liên doanh TPC Vina Plastic and Chemical.
- Tháng 4/2013, ông được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát tại Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền phong.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2016 - 2021

Mục tiêu chiến lược của Công ty trong giai đoạn 2016 - 2021 như sau:

Thâm nhập vào tiềm thức người tiêu dùng với Thương hiệu quen thuộc: Nhựa Tiền Phong luôn luôn phấn đấu, nỗ lực không ngừng để giữ vững vị thế cánh chim đầu đàn trên thị trường nhựa Việt Nam, đồng thời vươn lên khẳng định vị trí thương hiệu của mình trên trường quốc tế. Mục tiêu của toàn thể ban lãnh đạo cũng như đội ngũ công nhân viên Công ty là đưa thương hiệu Nhựa Tiền Phong đi vào tiềm thức của người tiêu dùng với hình ảnh chất lượng và sự đa dạng sản phẩm, cũng như các dịch vụ hậu mãi, bảo trì đáng tin cậy.

Tạo ra những sản phẩm với Chất lượng tiên tiến: Phương châm sản xuất của Nhựa Tiền Phong là đặt vấn đề chất lượng lên trên hết, bảo đảm quyền lợi của khách hàng khi sử dụng sản phẩm của Công ty. Các sản phẩm của Nhựa Tiền Phong đã, đang và sẽ tiếp tục được sản xuất trên những dây chuyền sản xuất và máy móc thiết bị hiện đại hàng đầu thế giới, đồng thời được đảm bảo bởi hệ thống kiểm tra chất lượng chặt chẽ, chính xác và đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Xây dựng hệ thống nhà máy với Quy mô hàng đầu: Với bốn nhà máy sản xuất ở Hải Phòng, Nghệ An, Bình Dương và Vientiane (Lào), năng lực sản xuất của Nhựa Tiền Phong hàng năm lên tới hơn 100 nghìn tấn sản phẩm các loại. Chưa dừng lại ở đó, Công ty hiện đang tiếp tục thi công dự án Đầu tư mở rộng sản xuất tại miền Bắc, với việc đầu tư hàng chục triệu USD để mở rộng quy mô nhà xưởng, nâng cấp hệ thống thiết bị nhằm đáp ứng cho chiến lược phát triển cao về quy mô và sản lượng sản xuất trong giai đoạn sắp tới.

Định hướng toàn diện với Phát triển bền vững: Không chỉ vì mục tiêu tăng trưởng kinh tế, một phần quan trọng trong chiến lược của Nhựa Tiền Phong còn là hoạt động vì lợi ích xã hội, bao gồm lợi ích của người tiêu dùng, lợi ích của người lao động, lợi ích của cộng đồng và lợi ích của toàn xã hội. Với tầm nhìn xa rộng, Nhựa Tiền Phong luôn định hướng sự phát triển một cách toàn diện và bền vững, đảm bảo lợi ích hài hòa của môi trường, xã hội cũng chính là đảm bảo lợi ích của Công ty trong tương lai.

2. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2016

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 đã thông qua mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2016 là 415 tỷ đồng.

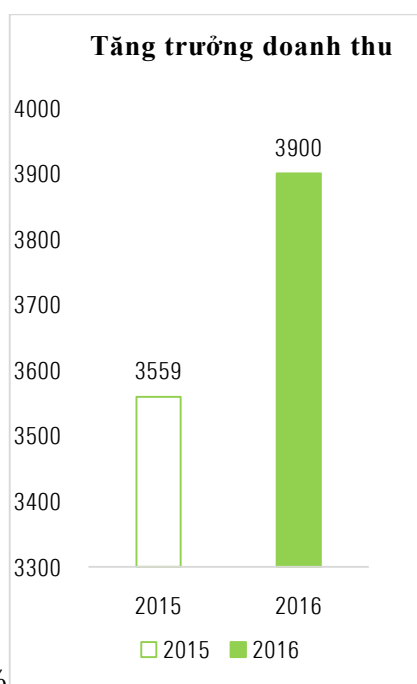
Bảng 2: Kế hoạch kinh doanh năm 2016

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2015	Kế hoạch Năm 2016	Tăng trưởng
Doanh thu bán sản phẩm	Tỷ đồng	3.552	3.900	110%

Sản lượng bán hàng	Tấn	70.904	78.000	110%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	387	415	107%

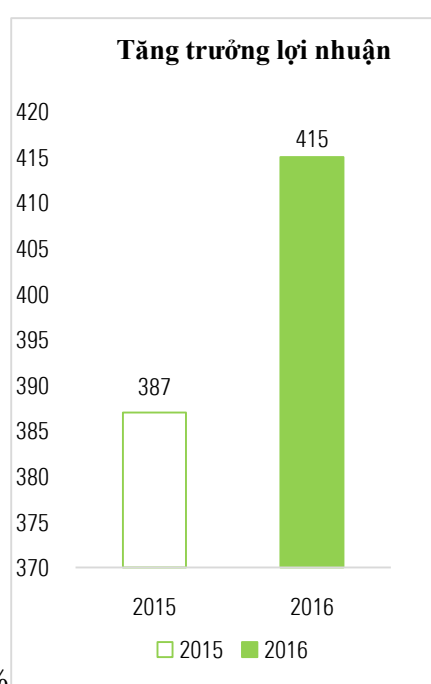
Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của NTP

Biểu đồ 2: Tăng trưởng doanh thu



CAGR*: 10%

Biểu đồ 3: Tăng trưởng lợi nhuận



CAGR*: 7%

Bảng 3: Các khoản đầu tư năm 2016 của NTP

STT	Hạng mục đầu tư	Giá trị
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	230.270.856.471
	- Các hạng mục đã thi công hoàn thành chờ thanh toán và kiểm toán	66.861.776.471
	- Các hạng mục xây mới tại nhà máy số 222 Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo	35.254.080.000
	- Các hạng mục mới tại dự án mở rộng giai đoạn 3 tại mặt bằng phường Anh Dũng năm 2016	122.105.000.000
	- Kiểm toán và dự phòng chi	6.050.000.000
2	Đầu tư thiết bị	192.171.092.137
	- Thanh toán cho các thiết bị mua năm 2015	43.807.292.137
	- Đầu tư cho các sản phẩm hiện tại	148.363.800.000
3	Đầu tư khác	5.000.000.000
	Tổng	427.441.948.608

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của NTP

3. Phân phối lợi nhuận năm 2015

Bảng 4: Phân phối lợi nhuận năm 2015 của NTP

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ dùng để phân phối		
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	366.547.415.320
2	Trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền (25%) vốn điều lệ	154.932.737.500
	- Trả đợt 1 năm 2015 bằng 15% vốn điều lệ (đã trả vào 28/01/2016)	92.959.642.500
	- Trả đợt 2 năm 2015 bằng 10% vốn điều lệ (thực hiện sau Đại hội)	61.973.095.000
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (7% LNST)	25.658.319.072
4	Thù lao HĐQT, BKS	3.500.000.000
	- Thù lao HĐQT và BKS năm 2015 (đã được phê duyệt tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015)	3.500.000.000
5	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	182.456.358.747

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của NTP

Bảng 5: Số dư các quỹ sau phân phối lợi nhuận năm 2015

Đơn vị: VNĐ

ST T	Nội dung	Số dư tại 31/12/2015	Phân phối lợi nhuận 2015	Số dư sau khi phân phối lợi nhuận 2015
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.462.726.657	25.658.319.072	28.121.045.729
2	Quỹ đầu tư phát triển	664.053.783.058	182.456.358.747	846.510.141.805

Nguồn: BCTC Công ty mẹ đã kiểm toán của NTP năm 2015

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong, cổ đông lớn SCIC (sở hữu 37,1% vốn điều lệ) đã có ý kiến về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông với tỷ lệ 20% từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển trên BCTC kiểm toán năm 2015 và đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua.

4. Thị trường nhựa năm 2015 và triển vọng
Diễn biến chung ngành nhựa

Những năm gần đây, mặc dù tăng trưởng nền kinh tế Việt Nam đã chậm lại so với những năm đầu thế kỷ XXI, tuy nhiên ngành công nghiệp nhựa vẫn là một trong những ngành có mức phát triển cao nhất, với tốc độ phát triển trung bình từ 20 - 25%/năm. Với mức tăng trưởng như vậy, tính đến cuối tháng 10/2015, ngành công nghiệp nhựa đã đóng góp

đến 4,8% tổng giá trị sản xuất công nghiệp quốc gia, và dự báo tổng giá trị sản xuất của ngành sẽ đạt đến con số 8,81 tỷ USD vào năm 2020.

Từ năm 2016, cùng với toàn ngành kinh tế, ngành nhựa Việt Nam cũng đứng trước nhiều cơ hội cũng như thách thức lớn. Cơ hội to lớn trước hết nằm ở nhu cầu tiêu thụ nhựa. Dự báo nhu cầu tiêu thụ nhựa tại Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020 sẽ tiếp tục khả quan do chi tiêu nhựa bình quân đầu người còn thấp, trong khi quy mô dân số tiếp tục gia tăng. Hiệp hội nhựa Việt Nam dự báo tiêu thụ nhựa trong nước năm 2020 sẽ đạt 45 kg/người/năm, tương đương CAGR là 4%/năm.

Triển vọng

Với việc Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập vào ngày 31/12/2015, cũng như Việt Nam tiến hành ký kết các hiệp định: EUVN FTA (Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU), TPP (Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương) và AEC (Cộng đồng kinh tế ASEAN), thuế nhập khẩu sản phẩm nhựa Việt Nam từ các thị trường xuất khẩu chủ lực như EU, Nhật Bản, Hoa Kỳ và Hàn Quốc được kỳ vọng sẽ giảm về mức 0 - 5%. Điều này sẽ thúc đẩy việc xuất khẩu sản phẩm nhựa Việt Nam đi quốc tế trong những năm tới. Một thuận lợi khác là việc thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm nhựa bao bì của Việt Nam tại EU đã được dỡ bỏ, trong khi các nước châu Á khác như Trung Quốc vẫn phải chịu thuế này với mức thuế suất từ 8 - 30%, khiến cho các sản phẩm nhựa bao bì từ Việt Nam rẻ hơn, cạnh tranh hơn trên thị trường các quốc gia EU.

Cùng với đó, ngành bất động sản và xây dựng tiếp tục phục hồi và phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới cũng sẽ thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm nhựa xây dựng. Ngành xây dựng dự kiến sẽ tăng trưởng 10% trong năm 2016 và ngành ống nhựa có thể sẽ tăng hơn 15%. Mặt khác, do chi phí sản xuất tại Trung Quốc gia tăng, ngày càng nhiều các công ty đa quốc gia chọn Việt Nam làm điểm đến cho chiến lược phát triển hệ thống phân xưởng sản xuất của họ. Có thể kể đến các tập đoàn công nghệ điện tử như Samsung, LG, Canon, Intel và Nokia đã đặt nhà máy tại Việt Nam, kéo theo nguồn cầu đối với các sản phẩm nhựa kỹ thuật chất lượng cao gia tăng mạnh mẽ

Thách thức

Tuy có nhiều cơ hội, nhưng ngành nhựa Việt Nam cũng phải đối mặt với nhiều thách thức. Thứ nhất là nguồn nguyên liệu nhựa của các doanh nghiệp Việt Nam vẫn chủ yếu đến từ nhập khẩu, với con số lên đến 80 - 90% tổng nguồn cung nguyên liệu. Việc tỷ giá biến động, cùng với giá dầu thô ảnh hưởng lên xuống liên tục, có thể khiến các doanh nghiệp Việt Nam gặp nhiều rủi ro trong việc đảm bảo nguồn cung nguyên liệu ổn định với mức giá rẻ. Thứ hai là với việc ngày càng hội nhập sâu rộng vào thị trường quốc tế cũng khiến các doanh nghiệp nhựa Việt Nam gặp nhiều áp lực cạnh tranh hơn. Các đối thủ từ Hàn Quốc, Nhật Bản và Thái Lan với nhận diện thương hiệu và chất lượng sản phẩm cao hơn, trong khi các doanh nghiệp Trung Quốc lại có ưu thế về giá thành rẻ, nhất là sau khi Ngân hàng Trung ương Trung Quốc điều chỉnh giảm giá đồng CNY. Thứ ba, thuế nhập khẩu mặt hàng hạt nhựa PP theo thông tư 107/2013/TT-BTC ngày 12/08/2013

của Bộ Tài chính về việc sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng thuộc nhóm 2707, 2902 và 3902 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, dự kiến sẽ tăng thuế suất lên mức 3% năm 2016, so với mức 2% của năm 2015. Điều này sẽ gia tăng chi phí cho các doanh nghiệp ngành nhựa Việt Nam.

5. Quản trị rủi ro

Rủi ro từ môi trường kinh tế

Các sản phẩm ống nhựa của Công ty phục vụ cho nhu cầu của hầu hết các ngành nghề trong xã hội như: xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, dân dụng... Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng như tốc độ xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình công cộng, công trình dân cư có ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ các sản phẩm. Vì vậy, nếu nền kinh tế lâm vào tình trạng khủng hoảng, tốc độ xây dựng giảm sẽ làm cho tốc độ tăng trưởng của Công ty bị sụt giảm.

Biện pháp: Thường xuyên cập nhật thông tin kinh tế, chính trị trong nước và quốc tế, đặc biệt là lĩnh vực xây dựng, bất động sản để có quyết sách phù hợp. Tranh thủ nắm bắt cơ hội ngay trong khó khăn. Phát triển hệ thống phân phối đến vùng sâu, vùng xa, mở rộng thị trường ra nước ngoài, đẩy mạnh tham gia vào các dự án. Đầu tư phát triển theo chiều sâu, tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính.

Rủi ro pháp luật và tuân thủ

Hệ thống luật pháp của Việt Nam chưa thực sự hoàn chỉnh và tính thực thi còn chưa cao, các thủ tục hành chính còn chông chéo và phức tạp. Việt Nam cũng đã gia nhập WTO, TTP nên sẽ có những thay đổi trong hệ thống pháp lý để phù hợp với các chuẩn mực pháp lý quốc tế. Vì vậy nên hoạt động của Công ty cũng chịu những rủi ro về tính biến động pháp lý.

Biện pháp: Tổ chức hệ thống cập nhật các thay đổi của pháp luật, triển khai thực hiện đúng theo quy định. Giao trách nhiệm cho các bộ phận chức năng tham gia các khóa đào tạo cập nhật chính sách và phổ biến cho người lao động cùng thực hiện. Thuê tư vấn luật để tư vấn cho lãnh đạo những vướng mắc thuộc về chính sách của Nhà nước liên quan đến các hoạt động của Công ty.

Rủi ro về nhân lực

Các rủi ro về nguồn nhân lực chủ yếu là do số lượng và chất lượng nguồn nhân lực không theo kịp yêu cầu của Công ty để tăng trưởng và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và toàn cầu hóa. Hoặc các vấn đề về sức khỏe xảy ra, đặc biệt là với các lãnh đạo cấp cao của Công ty cũng sẽ gây hậu quả không tốt.

Biện pháp: Công ty cần có các kế hoạch tuyển dụng và đào tạo nhân lực thường xuyên. Yếu tố đào tạo cần đặc biệt được chú trọng, không chỉ với các nhân viên mới mà với ngay cả các cán bộ đã gắn bó lâu dài với Công ty, nhằm nâng cao trình độ, nâng cao kỹ năng cũng như bồi dưỡng kiến thức, bắt kịp các xu hướng mới trên toàn cầu. Cùng với đó, Công ty cũng cần có chế độ bảo hiểm cho các cán bộ, nhân viên, cũng như đảm bảo mức

lượng hợp lý, không tăng ca quá quy định. Tổ chức công đoàn đóng vai trò rất lớn trong việc đảm bảo quyền lợi của cán bộ, nhân viên, vì vậy Công ty cần có chính sách quan tâm hơn đến công đoàn.

Rủi ro do biến động các yếu tố đầu vào

Tỷ giá, giá bán, chi phí vận chuyển, nguồn cung cấp nguyên vật liệu... không ổn định, ảnh hưởng đến chi phí, lợi nhuận và kế hoạch sản xuất. Đặc biệt, dù có sự phát triển mạnh trong những năm gần đây nhưng ngành nhựa chủ yếu vẫn chỉ được biết đến như một ngành kỹ thuật về gia công chất dẻo, vì phải nhập khẩu đến 80% nguyên liệu đầu vào. Vì vậy rủi ro biến động các yếu tố đầu vào sẽ có tác động trực tiếp lên lợi nhuận của Công ty.

Biện pháp: Cập nhật thông tin liên quan đến tình hình, dự báo kinh tế, chính trị trong và ngoài nước để có những quyết sách thích hợp. Ban hành định mức, khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện, nước, nguyên vật liệu..., tăng năng suất lao động để giảm chi phí. Nghiên cứu khả năng sử dụng nguyên vật liệu mới, hiệu quả cao, thân thiện với môi trường. Ưu tiên sử dụng nguồn nguyên vật liệu trong nước để giảm thiểu biến động do tỷ giá, vận chuyển, tiến độ cung cấp. Xây dựng quan hệ đối tác tin cậy với nhà cung cấp, giữ uy tín trong kinh doanh với phương châm đôi bên cùng có lợi. Tránh tình trạng nhà cung cấp độc quyền.

III. KẾT QUẢ KINH DOANH 2015

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị

1.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

a. *Đặc điểm môi trường kinh doanh của Công ty năm 2015*

Công ty cổ phần Nhựa Thiểu niên Tiên Phong là một doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm nhựa dân dụng và các sản phẩm nhựa phục vụ các ngành xây dựng, công nghiệp, ... Với ba nhà máy phân bố khắp ba miền Bắc Trung Nam, một nhà máy liên doanh tại Lào, cùng hàng nghìn đại lý và đối tác, hệ thống phân phối bao phủ không chỉ Việt Nam mà còn tại Lào và Campuchia, Nhựa Tiên Phong đã giành được vị trí vững chắc trên thị trường.

Thuận lợi

Nền kinh tế có nhiều dấu hiệu phục hồi. Sức mua của thị trường tăng lên một cách rõ rệt. Hệ thống phân phối sản phẩm của Công ty hoạt động tốt, giúp các sản phẩm của Công ty được tham gia nhiều hơn vào các dự án khác nhau. Nguồn nguyên liệu đầu vào ổn định, giá nguyên liệu đầu vào giảm so với năm 2014 giúp Công ty giảm bớt được gánh nặng chi phí.

Công ty ngày càng khẳng định được vị thế trên thị trường, có sức ảnh hưởng và tạo dựng được niềm tin từ khách hàng. Thị phần của Công ty tại miền Bắc tiếp tục được củng cố và gia tăng.

Do vị thế là một công ty lớn nên Công ty được tạo điều kiện tốt hơn trong việc tiếp xúc các nguồn vốn vay, cũng như dễ dàng đàm phán các khoản tài trợ thương mại, giúp Công ty có nguồn vốn đầu tư nhanh chóng với chi phí thấp cho các dự án kinh doanh.

Nguồn nhân lực của Công ty có sự kết hợp tốt giữa kinh nghiệm và sức trẻ, cùng với sự ổn định và cam kết lâu dài. Công ty cũng đang có các kế hoạch đào tạo nhân lực trẻ kế cận cho đội ngũ nhân sự hiện tại.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được sự ủng hộ của các cổ đông, tạo ra một hệ thống quản trị tin cậy và minh bạch, nâng cao được hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Khó khăn

Công ty gặp phải sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt từ các đối thủ, không chỉ là các doanh nghiệp trong nước mà các doanh nghiệp nước ngoài cũng đang tìm cách tiếp cận thị trường Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp của Thái Lan.

Môi trường kinh doanh trong nước đứng trước nhiều biến động trước ngưỡng cửa gia nhập TPP, cũng như việc mở cửa thị trường chung ASEAN. Sự thay đổi về các chính sách, đặc biệt là chính sách thuế quan cũng như các vấn đề về nguồn cung nguyên liệu, thị trường đầu ra đòi hỏi sự hiểu biết và thích ứng nhanh của Công ty.

Nguồn cung nguyên liệu của Công ty vẫn còn phụ thuộc nhiều vào nước ngoài. Công ty phải dự trữ một lượng lớn nhựa nguyên liệu cho việc dự phòng biến động về giá và chính sách thuế quan.

Các kế hoạch xúc tiến mở rộng thị phần tại miền Nam của Công ty vẫn đang còn gặp nhiều khó khăn và chưa đạt được kết quả như kỳ vọng.

b. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kinh doanh 2015

Báo cáo thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015

Những yếu tố chính ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015:

- Nhu cầu đến từ thị trường: Trước những biến động tích cực của nền kinh tế và ngành xây dựng trong nước năm 2015, nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm ống nhựa xây dựng tiếp tục tăng cao. Với vị thế doanh nghiệp đứng đầu trong ngành sản xuất ống nhựa xây dựng, các sản phẩm của NTP luôn thu hút được sự quan tâm của số đông khách hàng
- Thị phần: Thị phần ống nhựa của NTP đạt khoảng 29%, dẫn đầu thị trường nhựa trong nước. Trong đó tính riêng thị trường miền Bắc, sản phẩm nhựa của Công ty chiếm thị phần áp đảo đến 60% nhờ việc tăng mạnh chiết khấu cho khách hàng, giúp Công ty có nền tảng vững chắc cho chiến lược mở rộng thị trường miền Trung và miền Nam.
- Giảm giá nguyên liệu đầu vào: Năm 2015, giá trung bình hạt nhựa PVC (nguyên liệu đầu vào chính của NTP) giảm khoảng 21% do chịu ảnh hưởng lớn từ giá dầu giảm sâu và nguồn cung dư thừa từ Trung Quốc. Đây là cơ hội tốt để Công ty gia tăng sản xuất, đồng thời tích trữ nguyên liệu cho các kế hoạch trong tương lai.
- Sự ưu đãi của chính sách thuế: Tháng 09 năm 2013, Công ty TNHH Nhựa Thiệu niên Tiền Phong Miền Trung chính thức đi vào hoạt động. Đến năm 2015, công ty con của NTP vẫn trong thời kỳ được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp và toàn bộ lợi nhuận trong kỳ của Nhựa Tiền Phong Miền Trung đã được hạch toán vào kết quả kinh doanh Công ty mẹ.

Với việc nhận định và phân tích đúng đắn các yếu tố thuận lợi trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã đề ra những định hướng chiến lược trong dài hạn và các giải pháp ngắn hạn phù hợp với tình hình thực tế: chú trọng công tác chăm sóc, hỗ trợ khách hàng trong các hoạt động mua bán, trao đổi thông tin; các dịch vụ quảng cáo, tiếp thị sản phẩm; tiến hành phân tích nghiên cứu môi trường kinh tế, môi trường ngành, lợi thế cạnh tranh,... nhằm gia tăng thị phần, mở rộng mạng lưới phân phối sản phẩm của Công ty trên phạm vi toàn quốc; đồng thời thực hiện tái cấu trúc lại các mảng kinh doanh đang có hiệu quả thấp. Khép lại năm 2015, Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu đặt ra cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần thực hiện năm 2015 đạt 3.552 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng 19% so với năm 2014 và vượt 11% so với kế hoạch đề ra;
- Tổng sản lượng đạt 70.904 tấn, tăng 20% so với năm 2014, vượt kế hoạch 9%;

- Lợi nhuận trước thuế đạt 412 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2014 và đạt 107% con số kế hoạch đề ra.

Bảng 6: Kết quả thực hiện chỉ tiêu kinh doanh 2015

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu nghị quyết	Thực hiện	So với kế hoạch	So với năm 2014
1	Doanh thu bán sản phẩm	3.552	111%	119%
2	Sản lượng bán hàng	70.904	109%	120%
3	Lợi nhuận trước thuế	412	107%	113%

Nguồn: NTP

❖ **Giữ vững vị trí dẫn đầu**

Là một trong hai doanh nghiệp đầu ngành cùng với Nhựa Bình Minh, Nhựa Tiên Phong luôn giữ vững và củng cố vị trí của mình trong lòng khách hàng cùng các đối tác. Bằng các chính sách đầu tư và bán hàng đúng đắn, Công ty luôn bám sát mục tiêu “Chất lượng là trên hết và đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người tiêu dùng”. Trong thời gian qua, Nhựa Tiên Phong đã đổi mới công nghệ để đưa ra thị trường những sản phẩm chất lượng cao và là doanh nghiệp đầu tiên của ngành nhựa mời bên thứ ba là Trung tâm Chứng nhận phù hợp QUACERT chứng nhận sản phẩm ống nhựa của Công ty phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế từ năm 2006 đến nay, như: ống nhựa u.PVC phù hợp với tiêu chuẩn ISO 4422-1996; ống nhựa HDPE80, HDPE100 phù hợp với tiêu chuẩn ISO 4427-2007; ống nhựa PPR phù hợp với tiêu chuẩn DIN 8078-1996...

Mặc dù mức độ cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt và sự biến động liên tục về thị trường dầu mỏ trên thế giới, nhưng sản phẩm “Nhựa Tiên Phong” vẫn có sức tiêu thụ lớn trên thị trường, đáp ứng được các yêu cầu về kỹ thuật, không chỉ cho các công trình dân dụng mà còn cho các công trình, dự án lớn có yêu cầu khắt khe về chất lượng sản phẩm.

❖ **Giữ vững thị phần**

Công ty hiện đang đứng đầu ở thị trường miền Bắc và thị trường miền Trung do các chiến lược đầu tư đúng đắn. Để giữ vững thị phần này, Công ty tích cực thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy thị trường như: chính sách chiết khấu bổ sung 3% cho các đơn vị đăng ký chỉ bán hàng của Nhựa Tiên Phong; chú trọng công tác chăm sóc khách hàng, công tác trao đổi thông tin giữa khách hàng và Công ty; công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm; công tác giám sát thị trường... phấn đấu nâng cao tỷ trọng thị phần đối với sản phẩm Nhựa Tiên Phong, đảm bảo mức doanh thu bán hàng đạt mức tăng trưởng 8% so với thực hiện năm 2015.

❖ **Giữ vững mức tăng trưởng ngày càng cao**

Công ty tăng trưởng năm sau luôn cao hơn năm trước và luôn đặt mục tiêu giữ được mức tăng trưởng ngày càng cao. Để làm được điều đó đòi hỏi Công ty phải có sự quản lý tốt về chi phí và nhân lực ở mọi khâu.

Cụ thể, trong năm 2015, Nhựa Tiền Phong tiếp tục thực hiện chương trình tiết giảm chi phí trong sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty bằng việc triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý, thông qua hệ thống các định mức sử dụng nguyên liệu, hóa chất, vật tư, phụ tùng thay thế; đặc biệt là triển khai áp dụng Hệ thống Tiêu chuẩn ISO 50001-2011 về việc sử dụng tiết kiệm năng lượng. Về công tác quản trị nội bộ, Công ty căn cứ tình hình hoạt động thực tế, cũng như triển vọng phát triển của các đơn vị liên doanh, liên kết, xây dựng kế hoạch tái cơ cấu đầu tư tại các đơn vị này đảm bảo mang lại hiệu quả cao nhất. Đồng thời, Công ty thực hiện đổi mới công tác tuyển chọn, đánh giá, bổ nhiệm và quản lý cán bộ; xây dựng chiến lược đào tạo nhân sự chủ chốt nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty.

❖ **Đánh giá các khoản đã đầu tư trong năm 2015**

Năm 2015, Nhựa Tiền Phong tiếp tục triển khai các dự án đầu tư nhằm nâng cao năng lực sản xuất và cung ứng của Công ty. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư theo Kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 như sau:

Bảng 7: Các khoản đầu tư năm 2015

I	Đầu tư thường niên	Kế hoạch (VND)	Giải ngân (VND)	%
1	Xây dựng cơ bản	192.484.124.975	177.573.525.835	92%
2	Đầu tư thiết bị	87.665.667.496	95.830.699.609	109%
3	Hệ thống điện	8.829.313.280	8.928.129.656	101%
4	Máy công cụ & khác	7.341.900.000	1.971.850.761	27%
	Tổng	296.321.005.752	284.304.205.860	96%
II	Đầu tư theo dự án	Kế hoạch (VND)	Giải ngân (VND)	%
1	Dây chuyền ống 2 lớp và DN2000	153.756.000.000	143.266.760.240	93%

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của NTP

Ngân sách đầu tư năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông duyệt là 296 tỷ đồng. Năm 2015 đã giải ngân được 284 tỷ đồng, đạt 96% so với ngân sách được duyệt.

Các khoản đầu tư lớn

Đầu tư Khu bất động sản Nhựa Tiền Phong

- Tên dự án: Khu Bất động sản Nhựa Tiền Phong
- Vị trí dự án: số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
- Quy mô dự án: diện tích quy hoạch là 93.147 m²; diện tích dự án là 54.243 m²

- Thời gian xây dựng: 15 năm

Mô tả dự án:

Với mong muốn trở thành một tập đoàn kinh tế hùng mạnh của Việt Nam, Nhựa Tiên Phong đã có kế hoạch đầu tư một dự án bất động sản trên trục đường Lạch Tray – trung tâm thành phố Hải Phòng với tổng mức đầu tư hàng trăm triệu USD. Dự án này sẽ bao gồm các khu trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn theo chuẩn quốc tế, căn hộ cao cấp, hệ thống siêu thị... Dự án được phát triển trên diện tích đất sản xuất của Công ty sau khi di dời hoàn toàn sang nhà máy mới. Hiện nay, dự án này đã được UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và thiết kế. Mục tiêu của dự án là tạo nên một điểm nhấn cho thành phố Hải Phòng, tạo dấu ấn cho thương hiệu Nhựa Tiên Phong và mang lại lợi nhuận cho Công ty.

Đầu tư mở rộng sản xuất tại phía Bắc Việt Nam:

- Tên dự án: Dự án Đầu tư mở rộng sản xuất tại phía Bắc Việt Nam
- Vị trí dự án: phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
- Quy mô dự án: 13,6 ha

Mô tả dự án:

Phục vụ cho mục tiêu tăng trưởng, hiện nay tại phía Bắc Việt Nam, Công ty đang xây dựng nhà xưởng và chuyển đổi dần địa điểm sản xuất từ số 2 An Đà, thành phố Hải Phòng sang phường Hưng Đạo quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng trên diện tích sản xuất mới rộng 13,6 ha, gấp hơn 4 lần diện tích sản xuất cũ. Cùng với việc đầu tư mở rộng nhà xưởng một cách quy mô, hệ thống thiết bị của Nhựa Tiên Phong cũng được đầu tư thêm đáp ứng quy mô sản xuất tăng lên. Toàn bộ khu nhà xưởng mới cùng với hệ thống thiết bị đầu tư mở rộng sẽ đạt giá trị hàng chục triệu USD. Mục tiêu đầu tư của Nhựa Tiên Phong nhằm đáp ứng cho chiến lược phát triển cao về quy mô và sản lượng sản xuất, tăng sức cạnh tranh trên thị trường sản phẩm tại Việt Nam và các nước trong khu vực.

Công ty đã triển khai thi công và xây dựng khu nhà văn phòng điều hành. Hiện công trình đã hoàn thiện và được đưa vào sử dụng từ quý III/2015.

1.2. Tình hình tài chính năm 2015

a. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Bảng 8: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2014 và 2015

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.580.348	3.251.681	26,02%
Doanh thu thuần	2.997.535	3.556.142	18,64%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	383.265	400.391	4,47%

Lợi nhuận khác	(1.670)	11.495	-
Lợi nhuận trước thuế	381.594	411.886	7,94%
Lợi nhuận sau thuế	325.046	366.157	12,65%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của NTP

Bước vào năm 2015, nền kinh tế vĩ mô có sự phục hồi rõ rệt khi GDP tăng trưởng cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây, đạt 6,68%, lãi suất ngân hàng liên tục được điều chỉnh giảm và ổn định ở mức thấp, các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cũng như các khoản đầu tư FDI mạnh đổ về Việt Nam đã khiến thị trường bất động sản diễn biến tích cực trở lại. Kéo theo đó, mức cầu thị trường ngành vật liệu xây dựng nói chung và ngành ống nhựa phục vụ xây dựng, cấp thoát nước nói riêng tăng trưởng mạnh, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong cũng đạt được một số chỉ tiêu tích cực như sau:

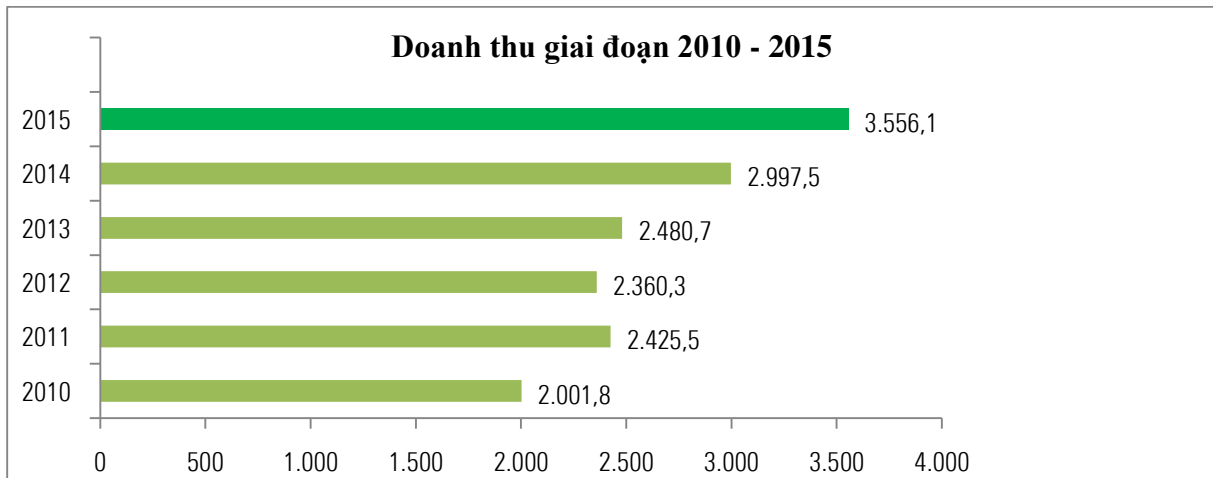
- Doanh thu thuần đạt hơn 3.556 tỷ đồng, tăng 18,64% so với năm 2014. Nhựa Tiền Phong tiếp tục đứng đầu thị trường nhựa Việt Nam xét theo thị phần doanh thu.
- Tổng lợi nhuận trước thuế đứng thứ 2 sau Nhựa Bình Minh và đạt giá trị 412 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng đạt 7,94% so với cùng kỳ 2014. Nguyên nhân tăng trưởng lợi nhuận thấp hơn so với tăng trưởng doanh thu là do trong kỳ Công ty thực hiện các chính sách giảm giá hàng bán, cũng như chiết khấu cao cho các đại lý phân phối nhằm giữ vững thị phần, khiến cho chi phí bán hàng có phần tăng lên. Lợi nhuận ròng của Công ty năm 2015 đạt con số hơn 366 tỷ đồng, tăng 12,65% so với năm 2014.
- Tổng giá trị tài sản của Công ty tăng trưởng 26,02% so với năm 2014 và đạt giá trị gần 3.252 tỷ đồng. Mức tăng trưởng cao của tài sản là do Công ty tiến hành huy động vốn cổ phần cho mục tiêu mở rộng sản xuất, tăng trưởng thị phần tại khu vực miền Trung và miền Nam, cạnh tranh với các đối thủ trong ngành.

Bảng 9: Doanh thu thuần, lợi nhuận trước thuế và sản lượng của NTP giai đoạn 2010 - 2015

Chỉ tiêu	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Doanh thu thuần (triệu đồng)	2.001.815	2.425.537	2.360.295	2.480.733	2.997.535	3.556.142
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	363.464	361.501	384.991	384.646	381.594	411.886
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	54.400	47.210	47.800	48.600	59.042	70.904

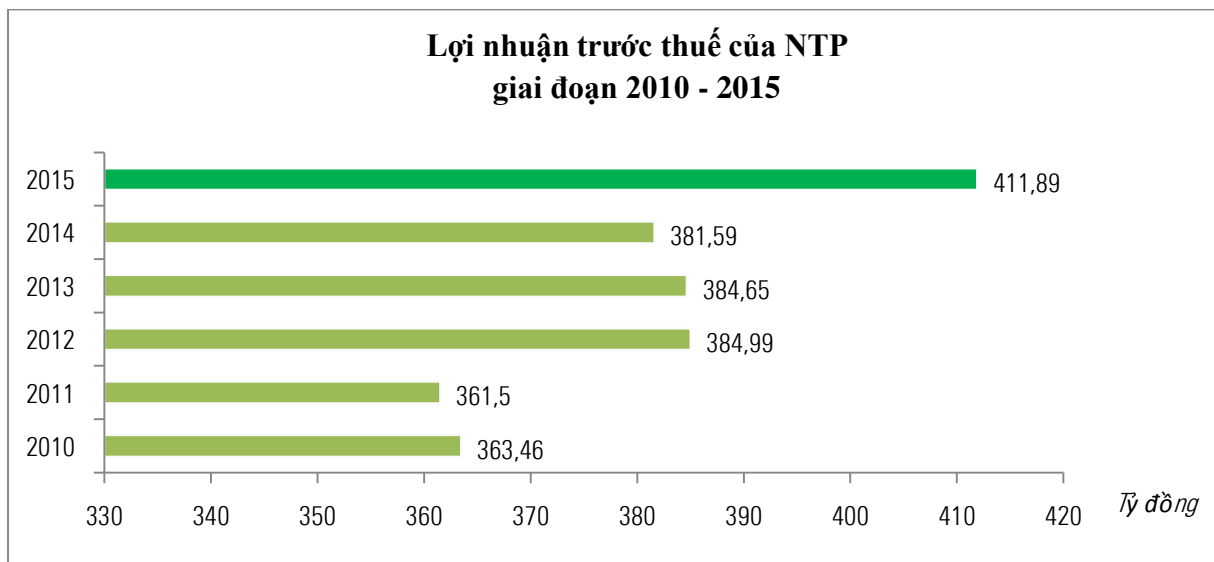
Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2010 - 2015 của NTP

Biểu đồ 4: Doanh thu giai đoạn 2010 – 2015



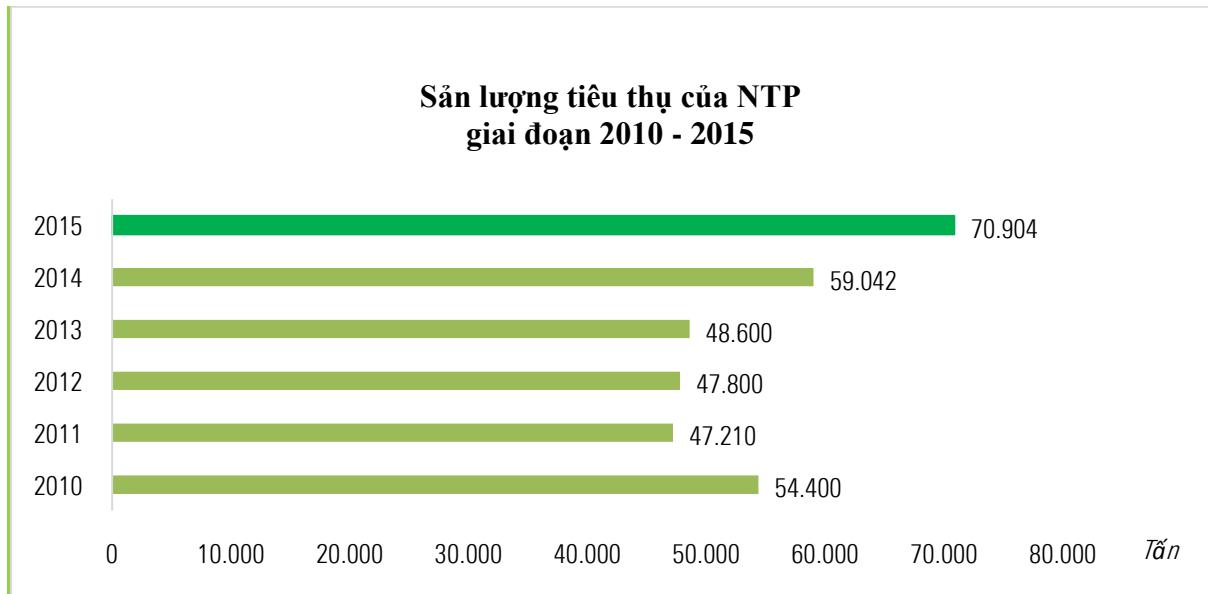
Doanh thu thuần trong năm 2015 vẫn tăng trưởng tốt và đạt giá trị hơn 3.556 tỷ đồng. So với năm 2014, doanh thu của Công ty đã tăng trưởng đến 18,64%. Mức tăng này cao hơn nhiều mức tăng trưởng trung bình 11,10%/năm cho cả giai đoạn 2010 - 2014, chứng tỏ tình hình kinh doanh và bán hàng của Công ty đang ngày càng tốt lên. Đây là tín hiệu tích cực, phù hợp với chiến lược tập trung vào doanh thu, nhằm củng cố và tăng trưởng thị phần của Nhựa Tiên Phong trên thị trường nhựa Việt Nam.

Biểu đồ 5: Lợi nhuận trước thuế của NTP giai đoạn 2010 - 2015



Lợi nhuận trước thuế trong năm 2015 đạt giá trị đột phá gần 412 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2014. Trong khi đó mức tăng trưởng trung bình của lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 2,60%/năm cho cả giai đoạn 2010 - 2015.

Biểu đồ 6: Sản lượng tiêu thụ của NTP giai đoạn 2010 – 2015



Sản lượng tiêu thụ trong năm 2015 đạt giá trị gần 70.904 tấn, tăng đến 20,1% so với năm 2014. Mức tăng này đã kéo mức tăng trưởng trung bình của sản lượng tiêu thụ lên 6,33%/năm trong giai đoạn 2010 - 2015.

b. Tổng doanh thu và biên lợi nhuận

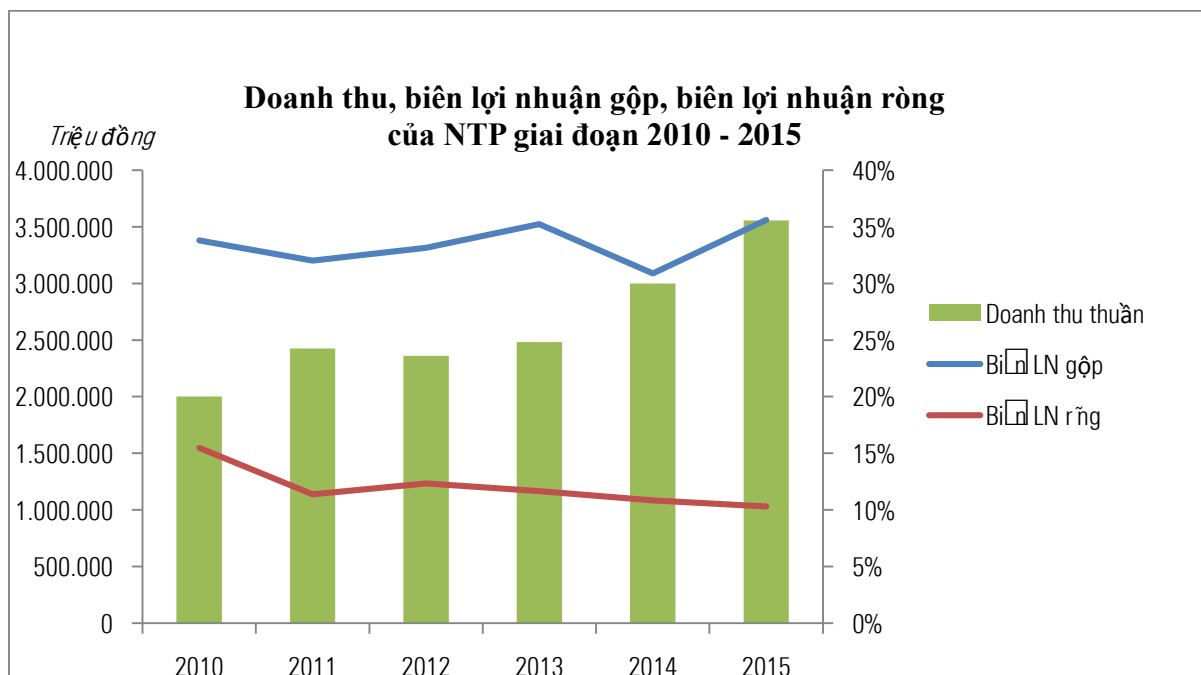
Bảng 10: Tổng doanh thu và biên lợi nhuận giai đoạn 2010 – 2015

Đơn vị: triệu đồng

	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Doanh thu thuần	2.001.815	2.425.537	2.360.295	2.480.733	2.997.535	3.556.142
Biên lợi nhuận gộp	33,79%	32,02%	33,14%	35,24%	30,89%	35,60%
Biên lợi nhuận ròng	15,48%	11,39%	12,34%	11,67%	10,84%	10,30%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2010-2015

Biểu đồ 7: Doanh thu, biên lợi nhuận gộp, biên lợi nhuận ròng của NTP giai đoạn 2010 - 2015



Bảng 11: Doanh thu thuần - lợi nhuận trước thuế của một số công ty nhựa niêm yết năm 2015

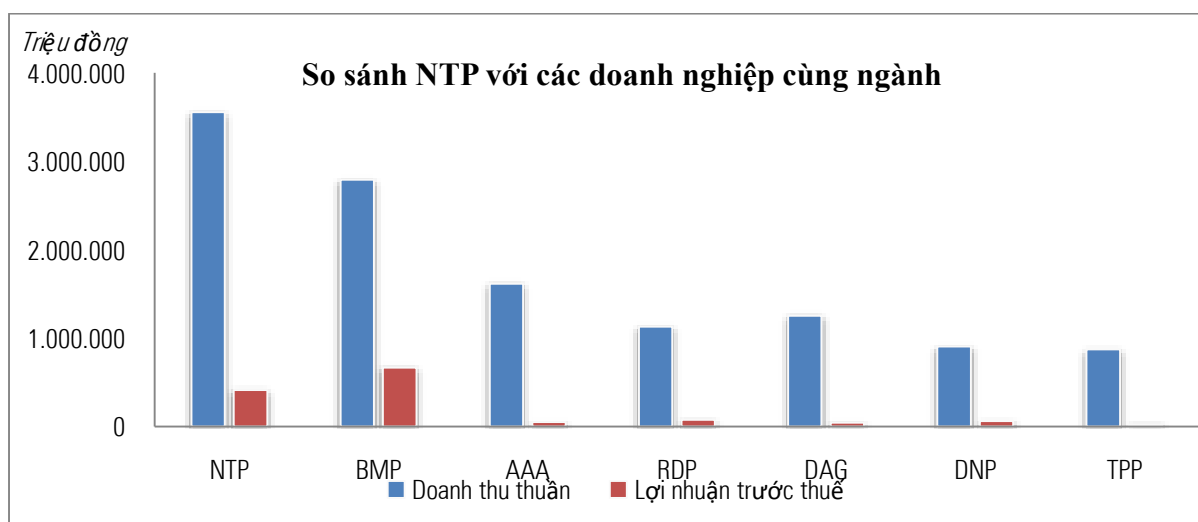
Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	NTP	BMP	AAA	RDP	DAG	DNP	TPP
Doanh thu thuần	3.556.142	2.791.614	1.614.549	1.130.769	1.254.001	903.843	872.094
Lợi nhuận trước thuế	411.886	665.122	50.615	77.445	44.411	61.514	21.828

Nguồn: BCTC các doanh nghiệp năm 2015

Trong các doanh nghiệp, Nhựa Thiếu niên Tiền Phong - NTP dẫn đầu toàn ngành với doanh thu thuần cao nhất, đạt 3.556 tỷ đồng, vượt 11% kế hoạch năm và tăng 19% so với cùng kỳ năm trước.

Biểu đồ 8: So sánh NTP với các doanh nghiệp cùng ngành



c. Cơ cấu chi phí

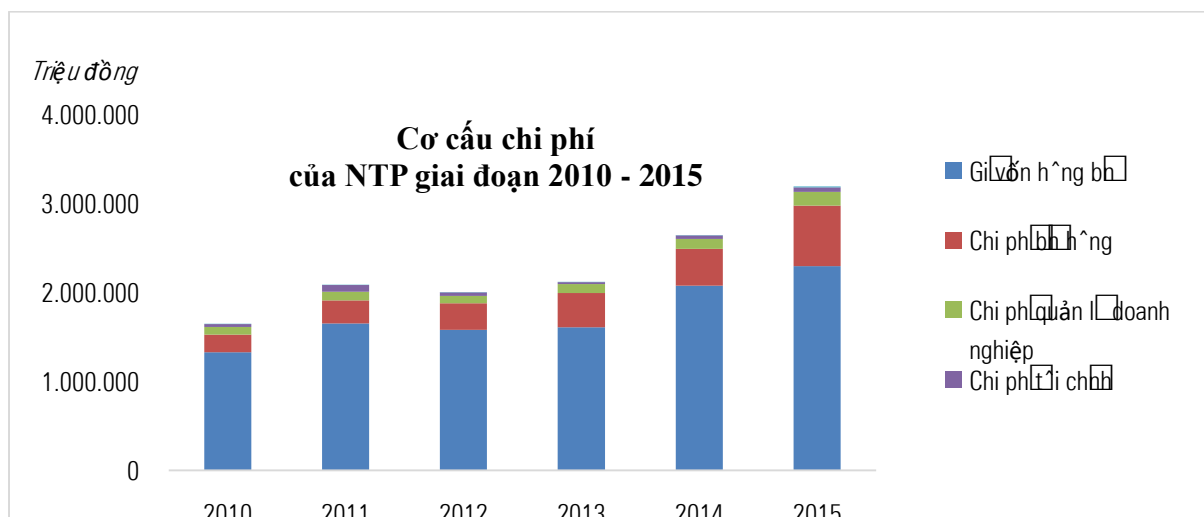
Bảng 12: Cơ cấu chi phí của NTP giai đoạn 2010 – 2015

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Giá vốn hàng bán	1.325.419	1.648.972	1.577.991	1.606.454	2.071.604	2.290.292
Chi phí bán hàng	195.807	257.290	296.447	381.453	414.160	680.874
Chi phí quản lý doanh nghiệp	86.935	95.841	82.681	100.813	112.646	152.021
Chi phí tài chính	33.952	76.313	41.232	24.071	37.704	51.808
Chi phí khác	1.517	1.832	1.187	2.870	4.386	10.420

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014-2015

Biểu đồ 9: Cơ cấu chi phí của NTP giai đoạn 2010 – 2015



Với việc đặt mục tiêu giữ vững, củng cố và gia tăng thị phần, cùng với chiến lược mở rộng sản xuất trên quy mô lớn, Nhựa Tiên Phong chấp nhận việc gia tăng chi phí nhiều hơn nhằm tăng trưởng doanh thu của Công ty. Bắt đầu từ năm 2013, Công ty đã tìm kiếm thêm nhiều hợp đồng cung cấp nguyên liệu, dẫn đến giá vốn hàng bán tăng lên. Đến năm 2015, giá vốn hàng bán của NTP đạt hơn 2.290 tỷ đồng so với con số 1.606 tỷ đồng năm 2013. Tuy vậy tỷ trọng giá vốn trên tổng chi phí năm 2015 lại có sự sụt giảm xuống thấp nhất kể từ năm 2010, đạt 72%. Nguyên nhân là do Công ty thực hiện các chính sách chiết khấu, thưởng doanh thu cao, tạo sức mạnh cạnh tranh trước các đối thủ ngành nhựa, khiến chi phí bán hàng tăng mạnh 64,4% so với năm 2014, đạt 681 tỷ đồng và chiếm đến 21,4% tỷ trọng trên tổng chi phí năm 2015. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng đều qua các năm, giữ tỷ trọng từ 4 - 5% tổng chi phí, trong khi việc tăng cường vay nợ để đầu tư mở rộng sản xuất khiến chi phí tài chính năm 2015 tăng đến 37,4% so với năm 2014 và gấp hơn 2 lần so với năm 2013, đạt xấp xỉ 52 tỷ đồng. Tuy nhiên phần chi phí này vẫn chỉ chiếm một phần nhỏ tương đương 1,6% trong cơ cấu tổng chi phí của Công ty năm 2015.

d. Cấu trúc tài sản và cấu trúc nguồn vốn của Công ty

Bảng 13: Cấu trúc tài sản và cấu trúc nguồn vốn của Công ty

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2014	31/12/2013	31/12/2012	31/12/2011
Tổng tài sản	3.252	2.580	1.811	1.660	1.556
- Tài sản ngắn hạn	1.807	1.416	883	878	961
- Tài sản dài hạn	1.445	1.164	928	782	595
Nợ phải trả	1.532	1.114	585	546	626
- Nợ ngắn hạn	1.454	1.091	585	546	626
- Nợ dài hạn	78	23	-	-	-
Vốn chủ sở hữu	1.720	1.466	1.226	1.114	930

Nguồn: BCTC hợp nhất 2011 - 2015 của NTP

❖ Cấu trúc tài sản

Tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản

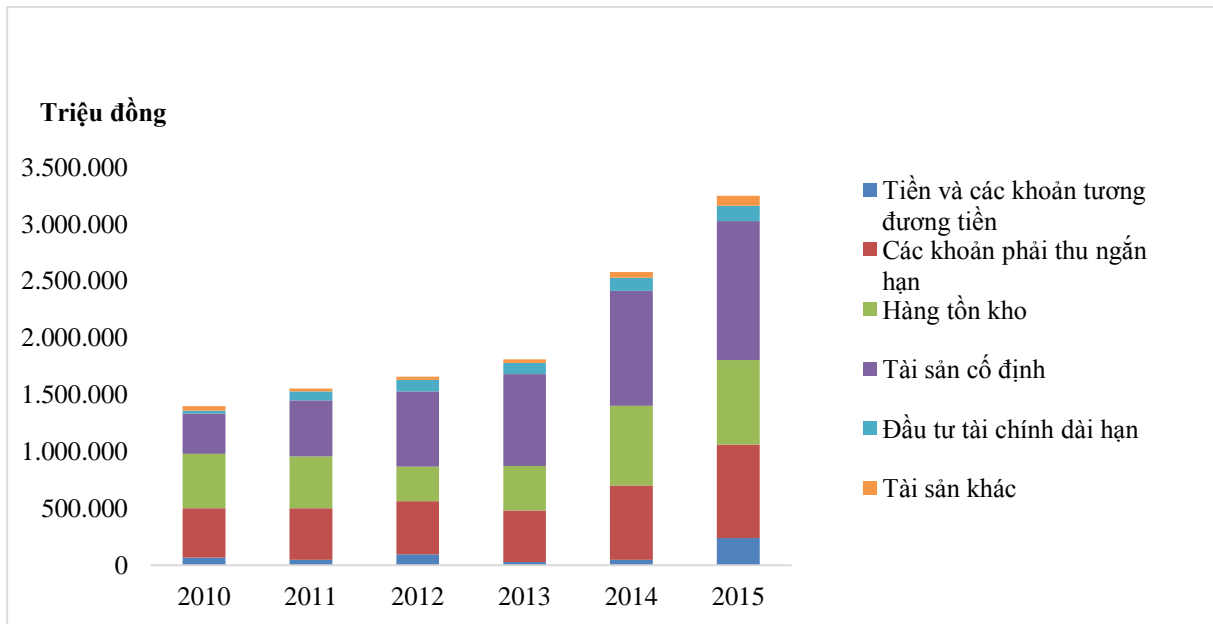
Bảng 14: Cơ cấu tài sản giai đoạn 2010 - 2015

	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Tiền và các khoản tương đương tiền	68.490	49.455	98.036	29.344	49.736	240.141
Các khoản phải thu ngắn hạn	433.647	454.014	465.206	454.021	651.580	822.982

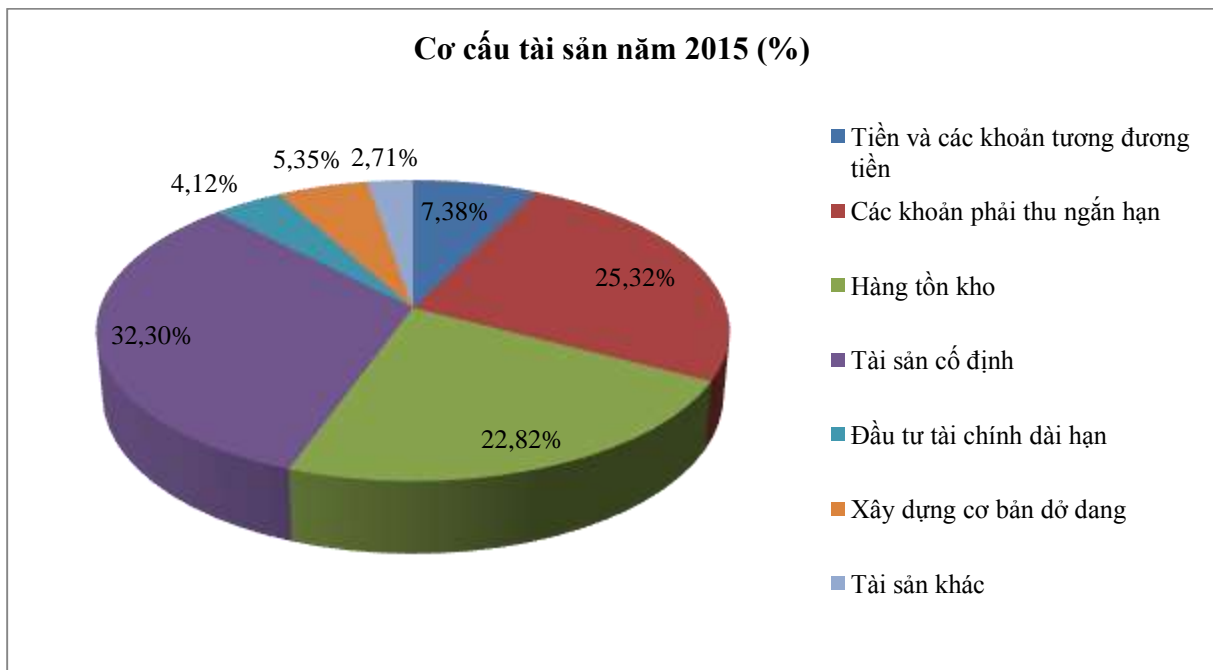
Hàng tồn kho	478.322	453.932	305.810	391.937	702.543	741.773
Tài sản cố định	356.655	495.436	661.499	805.712	860.611	1.049.539
Đầu tư tài chính dài hạn	22.956	77.966	102.457	99.320	116.647	133.776
Tài sản khác	41.927	24.878	27.081	30.656	50.170	89.012

Nguồn: BCTC hợp nhất 2011 - 2015 của NTP

Biểu đồ 10: Cấu trúc tài sản của NTP giai đoạn 2010 - 2015

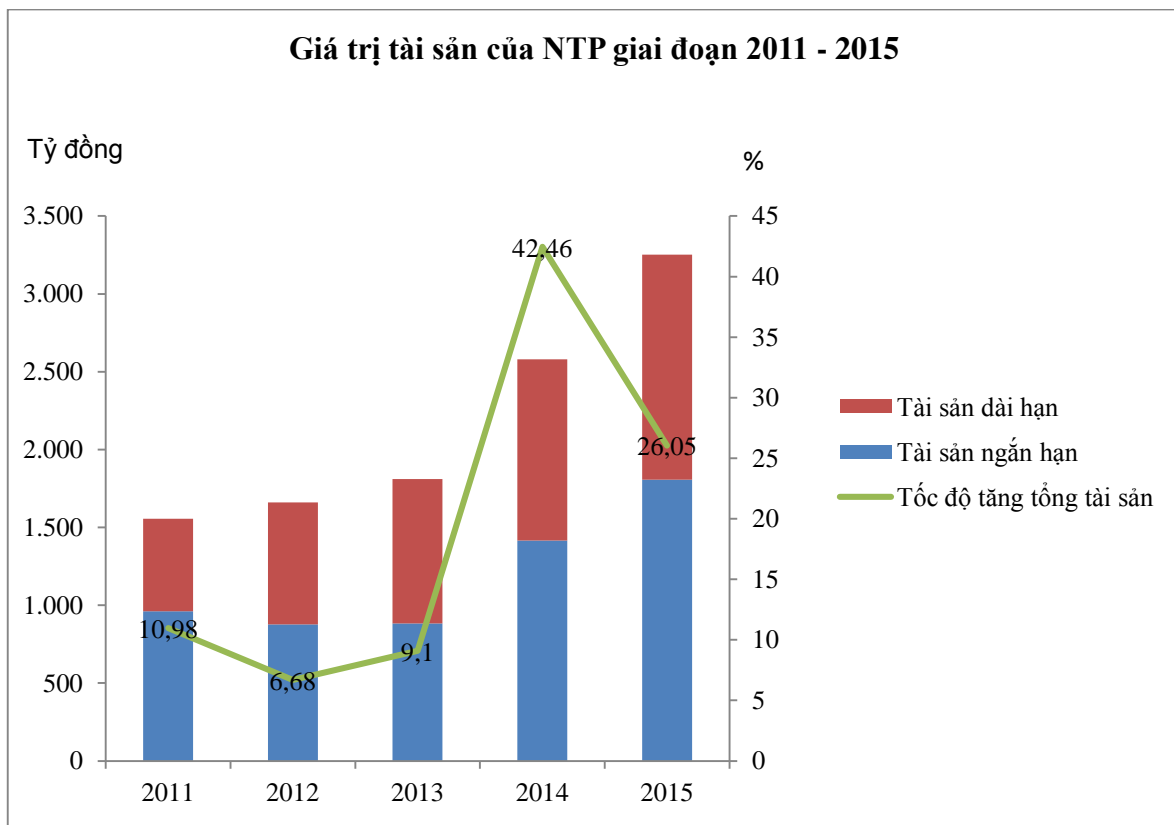


Biểu đồ 11: Cơ cấu tài sản của NTP năm 2015



Năm 2015, trong cơ cấu tài sản của Nhựa Tiên Phong, có thể thấy có ba khoản lớn đang chiếm phần lớn giá trị tổng tài sản. Đầu tiên là giá trị tài sản cố định, chiếm 32,30% tổng giá trị tài sản của Công ty. Với việc Công ty đang tiếp tục đầu tư các dự án mở rộng sản xuất kinh doanh, thì trong tương lai, khoản mục này sẽ tiếp tục tăng nhanh và chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng tài sản. Thứ hai là hàng tồn kho của Công ty. Khoản mục này cũng chiếm tới 22,82% tổng giá trị tài sản, chứng tỏ Công ty đang trữ một lượng hàng tồn kho khá lớn. Nguyên nhân là do thị trường bất động sản đang ảm trở lại với nhu cầu về nhà ở tăng lên, Công ty tập trung vào sản phẩm nhựa xây dựng nên cần có một phần thành phẩm dự trữ cho nhu cầu sản phẩm của thị trường trong tương lai. Cùng với đó, năm 2015, giá nhựa nguyên liệu giảm mạnh do ảnh hưởng của giá dầu, do đó Công ty đã tận dụng cơ hội này để thu mua nguyên liệu tích trữ cho các kế hoạch kinh doanh sau này. Tiếp theo là các khoản phải thu ngắn hạn, khoản này chiếm tỷ trọng tương đương với 25,32% giá trị tổng tài sản. Công ty đang có chính sách mở rộng trong công tác bán hàng nhằm tăng trưởng thị phần, do đó việc chính sách tín dụng thông thoáng với khách hàng, để khách hàng chiếm dụng một phần vốn là đúng đắn và hợp lý để tăng doanh thu và quảng bá thương hiệu Công ty.

Biểu đồ 12: Giá trị tài sản của NTP giai đoạn 2011 – 2015



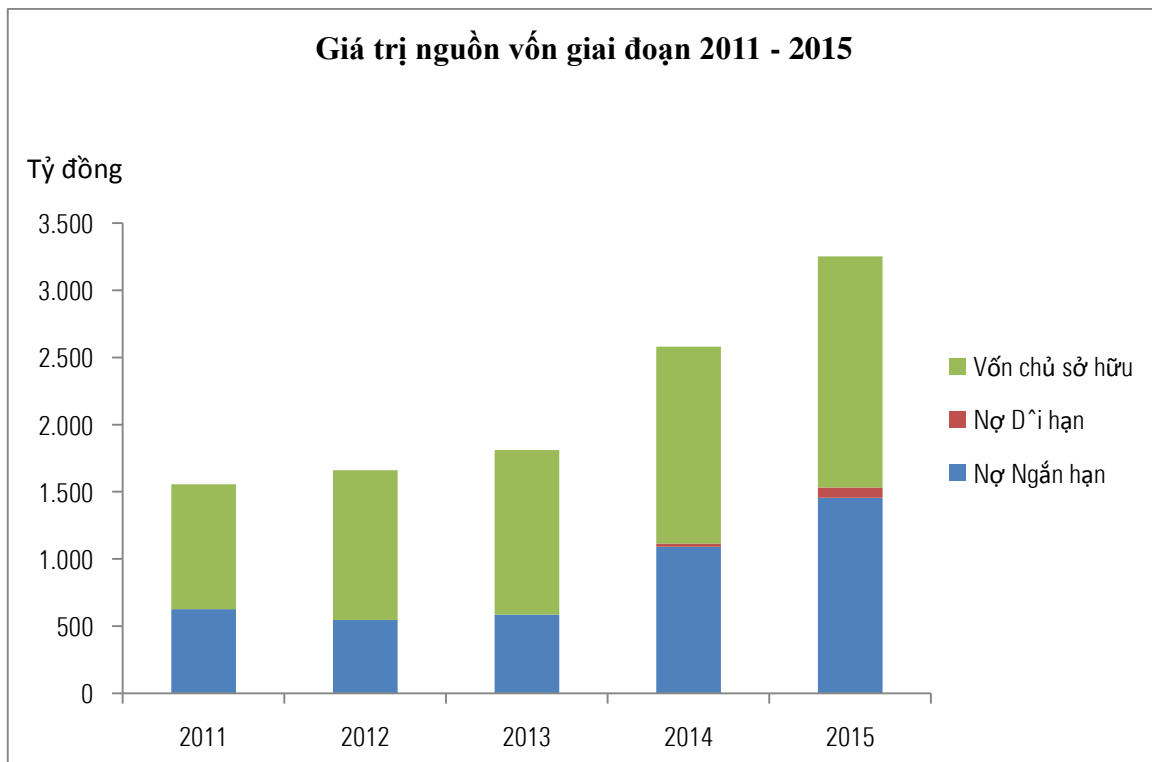
Trong giai đoạn 2011 - 2015, tổng giá trị tài sản của Công ty liên tục tăng lên. Nếu như năm 2011, tổng giá trị tài sản chỉ đạt 1.556 tỷ đồng, thì đến thời điểm cuối năm 2015, tổng giá trị tài sản đạt hơn 3.252 tỷ đồng. Tuy vậy tốc độ tăng tài sản các năm là khác nhau, khi giai đoạn 2011 -2013, tốc độ tăng tổng tài sản chỉ đạt các con số khá thấp, dưới

11%. Tuy nhiên sang đến năm 2014, tốc độ tăng tổng tài sản đã tăng mạnh lên đến 42,46%. Năm 2015 tổng giá trị tài sản so với năm 2014 vẫn tăng gần 700 tỷ đồng nhưng tốc độ tăng tài sản giảm còn 26,05%, tuy nhiên đây vẫn là một con số tăng trưởng ấn tượng đối với một công ty mà quy mô liên tục được mở rộng qua các năm như Nhựa Tiên Phong. Sự biến động tốc độ tăng tổng tài sản này tương ứng với các thời kỳ phát triển của nền kinh tế, khi mà giai đoạn 2011 - 2013, nền kinh tế Việt Nam lâm vào khủng hoảng và trì trệ, khiến kết quả kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng. Sang đến năm 2014 - 2015, nền kinh tế có nhiều dấu hiệu phục hồi, kết quả kinh doanh của Công ty theo đó cũng tốt hơn, khiến tổng giá trị tài sản tăng một cách mạnh mẽ.

Về cơ cấu tài sản, tài sản dài hạn của Công ty vẫn duy trì mức tăng trưởng nhẹ trong suốt giai đoạn 2011 - 2015. Tuy nhiên, tài sản ngắn hạn bị ảnh hưởng nhiều hơn bởi nền kinh tế và các kết quả kinh doanh, nên có những biến động khác nhau qua các năm.

❖ **Cấu trúc nguồn vốn**

Biểu đồ 13: Giá trị nguồn vốn giai đoạn 2011 - 2015

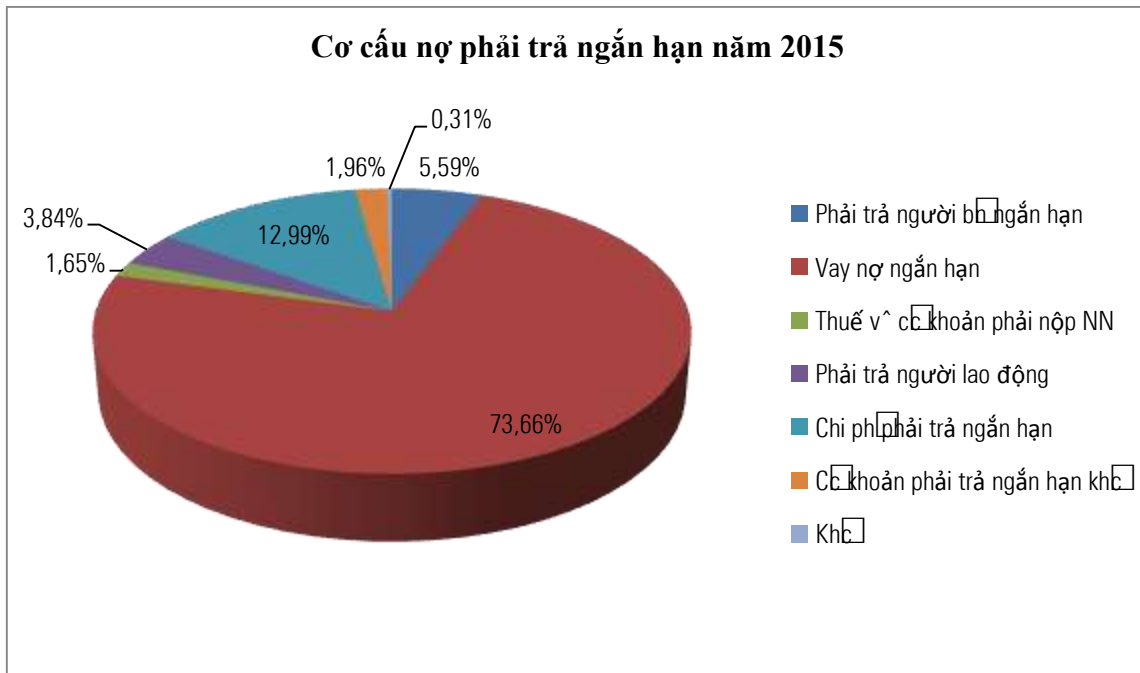


Trong giai đoạn 2011 - 2013, nền kinh tế Việt Nam trải qua giai đoạn khó khăn khi tốc độ tăng trưởng giảm sút, cộng với lạm phát tăng cao. Nhựa Tiên Phong cũng bị ảnh hưởng bởi điều này. Tổng nguồn vốn của Công ty tuy tăng nhưng chỉ với tốc độ rất thấp. Trong giai đoạn này, Công ty duy trì mức nợ ngắn hạn thấp do lãi suất thị trường ở mức rất cao, việc vay nợ quá nhiều sẽ khiến gánh nặng chi phí tăng cao. Vốn chủ sở hữu trở thành nguồn tài trợ chính cho Công ty, khi từ mức 929 tỷ đồng năm 2011, mức vốn chủ sở hữu của Công ty năm 2013 đã đạt 1.226 tỷ đồng. Mức tăng là không cao, tuy nhiên là vừa đủ để Công ty duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh ở mức tốt trong tình hình khó khăn.

Giai đoạn 2014 - 2015, tình hình kinh tế bắt đầu hồi phục và tăng trưởng mạnh trở lại. Lãi suất giảm khiến Công ty có thể vay nợ nhiều hơn để đầu tư cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được hiệu quả khả quan khi doanh thu và sản lượng tiêu thụ đều tăng. Mức vay nợ ngắn hạn của Công ty cuối năm 2015 đã đạt 1.455 tỷ đồng, gấp 2,5 lần con số 585 tỷ đồng của năm 2013. Vay nợ dài hạn bắt đầu được Công ty triển khai trở lại, năm 2015 đạt 78 tỷ đồng, thay vì hoàn toàn không vay nợ dài hạn trong giai đoạn 2011 - 2013. Trong 2 năm 2014 và 2015, Công ty cũng đã tiến hành phát hành thêm hơn 18,6 triệu cổ phiếu, chia làm 2 đợt: năm 2014 phát hành 13 triệu cổ phiếu thường, năm 2015 phát hành 5,6 triệu cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu. Cùng với kết quả kinh doanh tốt, các hoạt động huy động vốn mạnh đã khiến vốn chủ sở hữu của Công ty cuối năm tăng lên đạt gần 1.720 tỷ đồng. Đây là các tín hiệu rất khả quan cho thấy tình hình kinh doanh tốt của Công ty, mang lại mức lợi tức cao cho các cổ đông.

❖ **Tình hình nợ phải trả**

Biểu đồ 14: Cơ cấu nợ phải trả ngắn hạn năm 2015



Năm 2015, Công ty đang có một khoản vay nợ ngắn hạn lớn, chiếm đến 73,66% nợ phải trả. Các khoản vay này là khoản vay đầu tư cho các dự án xây lắp của Công ty, đặc biệt là 2 dự án dây chuyền sản xuất ống PEHD 2.000mm và ống PEHD 2 vách. Các khoản nợ vay cũng giúp Công ty đảm bảo cho đòn bẩy tài chính ở mức cao, tận dụng được mọi nguồn vốn để tạo ra doanh thu một cách hiệu quả nhất và thực tế cũng đã chứng minh chiến lược này là hoàn toàn đúng đắn.

e. **Các chỉ số tài chính chủ yếu**

Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,30	1,24	-4,62%
- Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,65	0,73	12,31%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,43	0,47	9,30%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,76	0,89	17,11%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,79	3,17	-16,22%
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,37	1,22	-10,95%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	10,84%	10,30%	-4,98%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	24,15%	22,99%	-4,80%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	14,80%	12,56%	-15,14%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	12,79%	11,26%	-11,96%

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2014 - 2015 của NTP

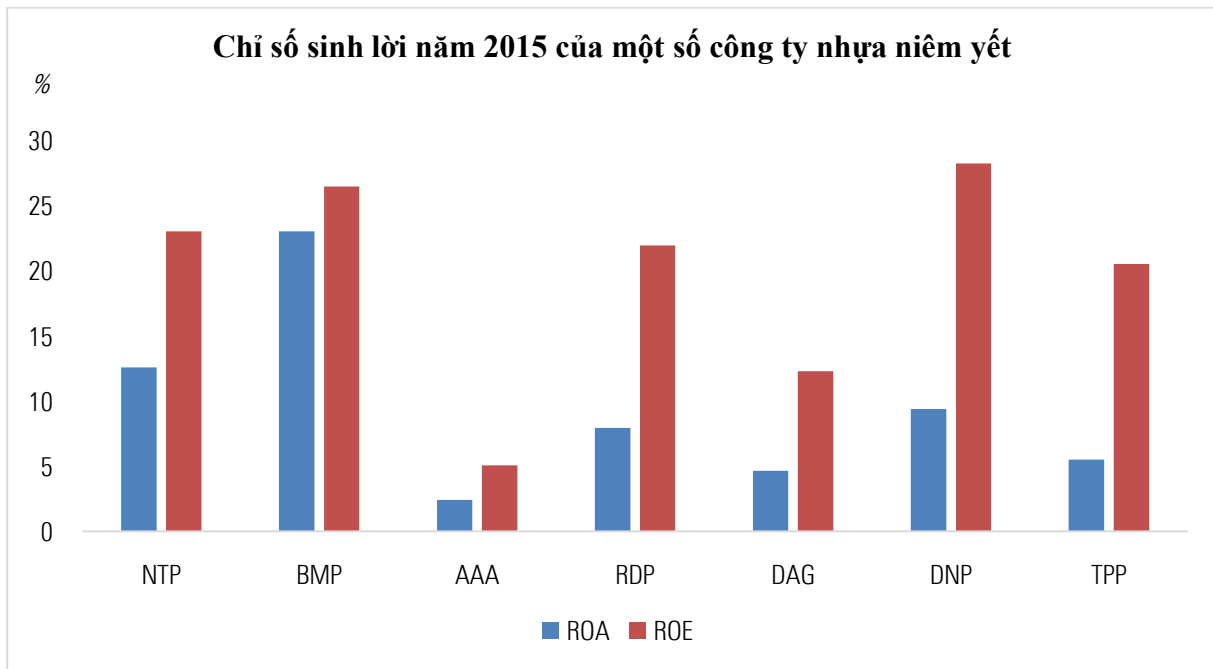
Bảng 16: So sánh chỉ số sinh lời năm 2015 của một số công ty nhựa niêm yết

Đơn vị: %

Chỉ tiêu	NTP	BMP	AAA	RDP	DAG	DNP	TPP
ROA	12,56	23,77	2,40	7,93	4,63	9,38	5,61
ROE	22,99	27,80	5,05	21,92	12,30	28,20	20,83

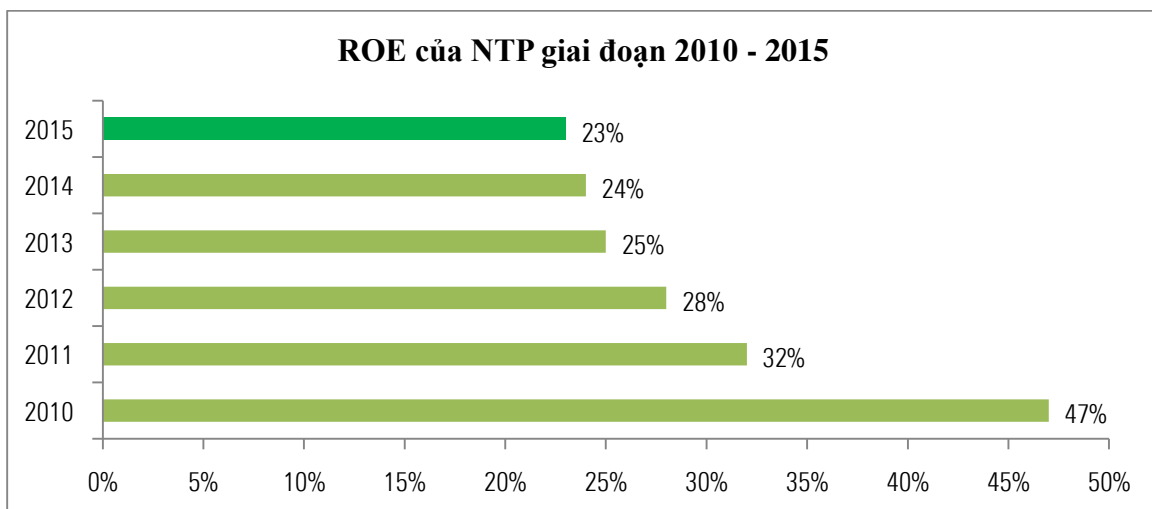
Nguồn: BCTC các doanh nghiệp năm 2015

Biểu đồ 15: So sánh chỉ số sinh lời năm 2015 của một số công ty nhựa niêm yết

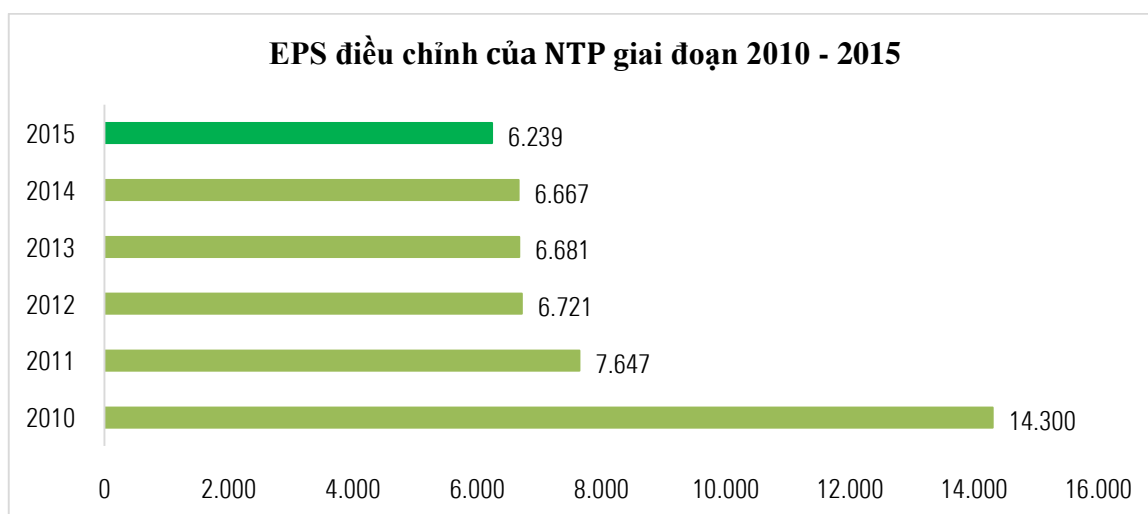


❖ **ROE**

Biểu đồ 16: ROE của NTP giai đoạn 2010 - 2015



Trong giai đoạn bùng nổ của Nhựa Tiên Phong, ROE đạt con số ấn tượng với giá trị 47% năm 2010 và 32% năm 2011. Giai đoạn 2012 - 2015, ROE đi vào ổn định. Mặc dù có sự giảm về mặt con số do Công ty tiến hành mở rộng đầu tư và chưa thu được lợi nhuận ngay nhưng ROE vẫn luôn tiếp tục duy trì ở mức cao trên 20%, là con số ấn tượng trong ngành.

❖ EPS
Biểu đồ 17: EPS điều chỉnh giai đoạn 2010 - 2015


EPS điều chỉnh năm 2015 đạt 6.239 đồng/cổ phiếu.

Năm 2010 là năm bùng nổ của Nhựa Tiên Phong khi EPS đạt tới giá trị 14.300. Giai đoạn 2011 - 2015, EPS duy trì ổn định, dù không đạt được mức ấn tượng như năm 2010 nhưng nhìn chung EPS của Công ty vẫn là con số đáng ngưỡng mộ so với các doanh nghiệp trong cùng ngành và phù hợp với mức tăng quy mô vốn của Công ty trong giai đoạn này.

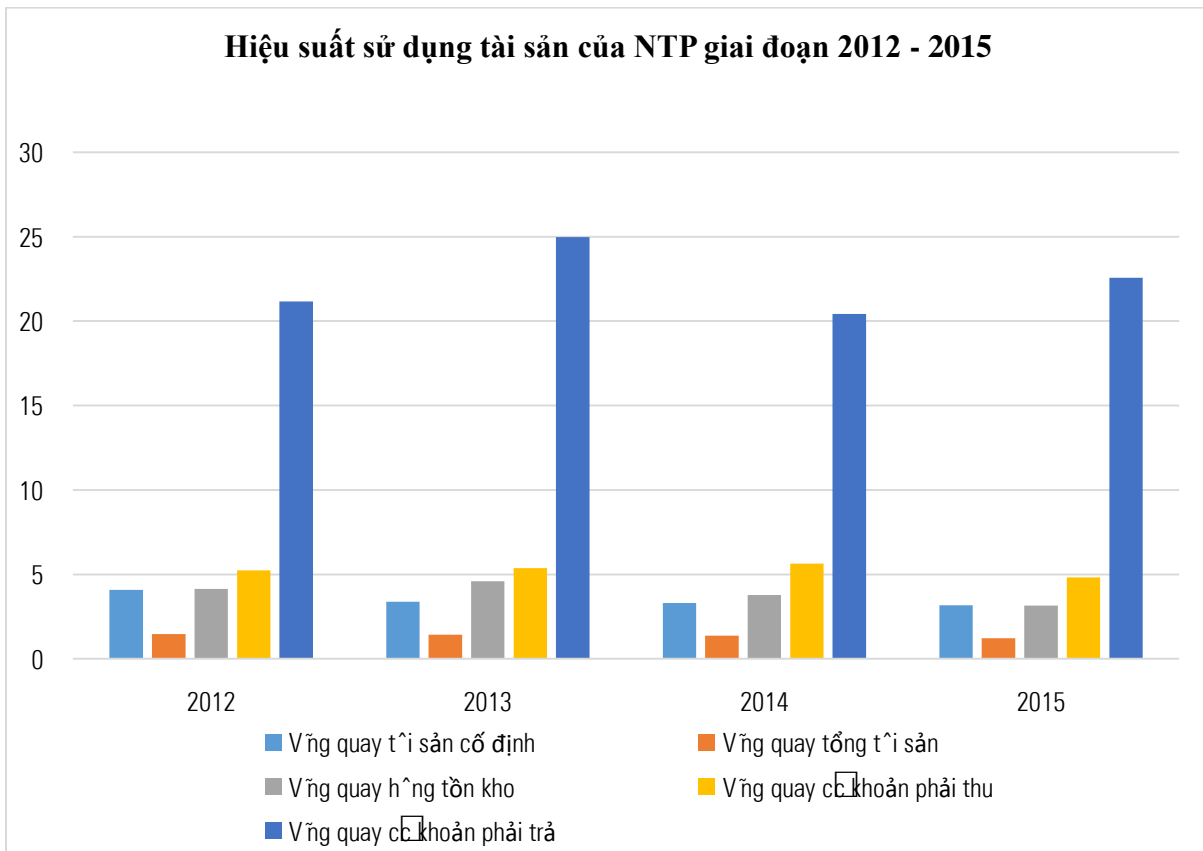
❖ Hiệu suất sử dụng tài sản
Bảng 17: Hiệu suất sử dụng tài sản

Đơn vị: vòng

	2012	2013	2014	2015
Vòng quay tài sản cố định	4,08	3,38	3,3	3,18
Vòng quay tổng tài sản	1,47	1,43	1,37	1,22
Vòng quay hàng tồn kho	4,15	4,6	3,79	3,17
Vòng quay các khoản phải thu	5,16	5,39	5,42	4,82
Vòng quay các khoản phải trả	21,17	24,97	20,43	22,56

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012 - 2015 của NTP

Biểu đồ 18: Hiệu suất sử dụng tài sản của NTP giai đoạn 2012 - 2015



2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

2.1. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty đã chấp hành đầy đủ các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện trong năm 2015. Trong bối cảnh cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt, bằng những giải pháp linh hoạt, Nhựa Tiền Phong đã đạt được mức tăng trưởng doanh thu ấn tượng trong năm 2015 (đạt mức tăng trưởng doanh thu 22% so với năm 2014, trong đó riêng sản phẩm PPR đạt mức tăng trưởng tới 42%).

Trong công tác tổ chức sản xuất, Ban Tổng giám đốc đã tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ cơ bản sau:

Đảm bảo lượng hàng hóa cung ứng đầy đủ cho thị trường, kể cả trong thời điểm nhu cầu thị trường tăng đột biến.

Công tác quản lý và kiểm soát quá trình sản xuất được chú trọng cải tiến nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Nhựa Tiền Phong.

Trong năm Công ty đã có bước tiến đáng kể trong việc nâng cao năng lực chế tạo, sửa chữa khuôn mẫu, cũng như công tác phục vụ đảm bảo cho hệ thống máy móc thiết bị luôn ở trạng thái sẵn sàng.

Công tác đổi mới công nghệ, và kiểm soát chất lượng sản phẩm được quan tâm thích đáng, Công ty đã chủ động hoàn toàn công nghệ sản xuất ống KAL, ống gân sóng 2 lớp;

tiếp nhận, lắp đặt, chạy thử thành công dây chuyền sản xuất ống PEHD 2.000mm (dây chuyền sản xuất lớn nhất Đông Nam Á cho đến thời điểm hiện nay).

Thực hiện đồng bộ các giải pháp về tiết kiệm chi phí trong sản xuất. Đây là lần đầu tiên các giải pháp tiết kiệm chi phí được xem xét một cách tổng thể, và bước đầu đã phát huy hiệu quả.

Công tác đảm bảo an toàn luôn được quan tâm sâu sát, tạo tiền đề cho việc đảm bảo và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2. Hoạt động phát triển và tái cấu trúc hệ thống phân phối

Để phát triển hệ thống phân phối, Công ty đã áp dụng một loạt các chính sách thị trường linh hoạt như: sử dụng các chính sách chiết khấu, bồi khấu, điều chỉnh và quy hoạch thị trường một cách hợp lý, nâng cao năng lực tham gia vào các công trình dự án; thực hiện chính sách quảng bá để hỗ trợ thị trường.

Đồng thời nhằm tái cấu trúc hệ thống phân phối, Công ty cũng nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhóm giải quyết sự cố, cũng như vai trò của Nhóm giám sát thị trường. Công ty cũng thực hiện đồng thời công tác đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ nhân viên, tập trung sâu vào khâu chăm sóc khách hàng nhằm hướng tới sự thỏa mãn của khách hàng ngày càng được nâng cao.

2.3. Hoạt động nghiên cứu của Công ty

Công ty đã nghiên cứu, xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý năng lượng, phòng thử nghiệm đạt chuẩn quốc tế. Hiện nay, Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng toàn diện TQM và đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, thực hiện tốt Chương trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn “5S” của Nhật Bản... Với việc liên tục đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, đến nay sản phẩm ống nhựa u.PVC, PEHD, PPR của Nhựa Tiền Phong dùng trong lĩnh vực dân dụng và sử dụng trong các ngành xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp... đã nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường trong nước và quốc tế. Nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, Nhựa Tiền Phong đã có những dây chuyền sản xuất ống uPVC với đường kính lớn nhất là 800 mm, ống HDPE với đường kính tối đa 1.200mm của dây chuyền cũ và 2.000 mm của dây chuyền vừa mới lắp đặt. Đây là những dây chuyền sản xuất sản phẩm có đường kính lớn nhất Việt Nam và khu vực Đông Nam Á hiện nay.

2.4. Thay đổi cơ cấu phòng ban năm 2015

Ngày 08/01/2015, Công ty đã quyết định thành lập Ban sản phẩm gồm các cán bộ nhân viên có trình độ chuyên môn tốt tại các đơn vị kỹ thuật, nghiên cứu và thị trường để nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.

Ngày 29/12/2015, Hội đồng quản trị đã quyết định thành lập Ban Công nghệ và Phòng Kỹ thuật cơ điện trên cơ sở chia tách Phòng Kỹ thuật sản xuất, nhằm tách riêng hai khối kỹ thuật và sản xuất, tăng cường tính chuyên môn hóa của từng phòng ban.

2.5. Các hoạt động tăng cường hiệu quả hoạt động và quản trị công ty

Năm 2015, Công ty đã lên kế hoạch cho việc soạn thảo bộ Quy chế quản trị mới thay thế cho Quy chế quản trị cũ, vốn không còn phù hợp với tình hình thực tế Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành. Đến ngày 08/03/2016, Chủ tịch HĐQT Công ty đã ký quyết định ban hành Quy chế quản trị mới này.

2.6. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Không có

3. Hoạt động nổi bật năm 2015

❖ Hoạt động M&A: Kiểm soát thêm 02 công ty con

Năm 2015, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong đặc biệt chú trọng đến chiến lược chiếm giữ thị phần ngành nhựa, đồng thời mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực khác. Chiến lược này thể hiện rõ nét và cụ thể nhất qua hoạt động đầu tư của Nhựa Tiền Phong:

- Tháng 05/2015, Nhựa Tiền Phong tổ chức cuộc họp HĐQT quyết định góp đến 20 tỷ đồng để thành lập 01 công ty con hoạt động trong lĩnh vực bất động sản là Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong.
- Tháng 09/2015, Nhựa Tiền Phong đầu tư mua lại 100% vốn của Công ty TNHH Thương mại Nhựa Năm Sao với giá trị mua lại đạt 21 tỷ đồng.

❖ Kỷ niệm 55 năm thành lập và phát triển

Ngày 19/05/2015, Nhựa Tiền Phong tổ chức lễ kỷ niệm 55 năm thành lập (19/05/1960 - 19/05/2015). Đây là một dịp để Công ty nhìn lại và đánh giá con đường phát triển của mình suốt 55 năm qua. Trải qua nhiều khó khăn, Nhựa Tiền Phong đã trở thành cánh chim đầu đàn của ngành Nhựa Việt Nam, một thương hiệu lớn không chỉ tại Việt Nam mà cả trên trường quốc tế.

❖ Nhận nhiều giải thưởng uy tín

Sau 55 năm xây dựng và trưởng thành, Nhựa Tiền Phong tiếp tục khẳng định vị thế là một doanh nghiệp hàng đầu trong ngành nhựa nói riêng và toàn nền kinh tế Việt Nam nói chung. Điều này được ghi nhận không chỉ bởi Đảng, Nhà nước mà còn từ các tổ chức đánh giá, xếp hạng uy tín cả trong nước và quốc tế.

- Đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì;
- Lần thứ 8 liên tiếp lọt trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam;
- Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam do Forbes bình chọn;
- Lần thứ 3 liên tiếp được trao giải thưởng Top 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX.

❖ Hoạt động đầu tư

- Ngày 06/05/2015, NTP đã tiếp nhận và lắp đặt dây chuyền sản xuất ống HDPE có đường kính 2.000mm, lớn nhất Đông Nam Á.
- Công ty đã thực hiện chuyển toàn bộ văn phòng sang khu nhà điều hành mới ở Dương Kinh vào ngày 27/07/2015.



❖ **Hoạt động tăng vốn**

Ngày 27/07/2015, Nhựa Tiên Phong đã phát hành thành công 5.633.805 cổ phiếu cho 1.296 cổ đông, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty lên hơn 619 tỷ đồng.

❖ **Công tác xã hội - đoàn thể**

- Trao tặng 30 suất học bổng cho trẻ em mồ côi nghèo vượt khó quận Ngô Quyền và quận Dương Kinh trong năm 2015.
- Tổ chức lễ khai trương thư viện Công ty vào ngày 20/11/2015.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY
1. Thông tin về Ban quản trị Công ty

Danh sách và tỷ lệ sở hữu cổ phiếu NTP của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc

Bảng 18: Danh sách và tỷ lệ sở hữu cổ phần NTP của thành viên HĐQT, BKS, BTGD

STT	Họ và tên	Chức danh	Cá nhân sở hữu	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu
I. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020					
1.	Trần Bá Phúc	Chủ tịch HĐQT	51.931	51.931	0,08%
2.	Nguyễn Chí Thành	Phó chủ tịch HĐQT	0	0	0%
3.	Nguyễn Quốc Trường	Thành viên	42.900	42.900	0,07%
4.	Sakchai Patiparnpreechavud	Thành viên	0	0	0%
5.	Đặng Quốc Dũng	Thành viên	1.342.770	1.342.770	2,17%
II. Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020					
1.	Vũ Thị Minh Nhật	Trưởng ban	0	0	0%
2.	Nguyễn Thị Quỳnh Hường	Thành viên	286	286	0,0004%
3.	Praween Wirotpan	Thành viên	0	0	0%
III. Ban Tổng giám đốc					
1.	Nguyễn Quốc Trường	Tổng giám đốc	42.900	42.900	0,07%
2.	Nguyễn Trung Kiên	Phó Tổng giám đốc Tài chính.	675.634	675.634	1,09%
3.	Chu Văn Phương	Phó Tổng giám đốc Kinh doanh	5.720	5.720	0,01%
4.	Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng giám đốc Sản xuất	239	239	0,0004%
5.	Trần Nhật Ninh	Phó Tổng giám đốc Kỹ thuật	3.586	3.586	0,006%
6.	Nguyễn Văn Thức	Phó Tổng giám đốc Nội chính	2.145	2.145	0,003%
IV. Kế toán trưởng					

1.	Trần Ngọc Bảo	Kế toán trưởng	0	0	0%
V. Người được ủy quyền công bố thông tin					
1.	Nguyễn Văn Thúc	Người được ủy quyền CBTT kiêm Phó Tổng giám đốc Nội chính	2.145	2.145	0,003%

Thay đổi trong Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc

Tại ĐHCĐ năm 2015 ngày 08/04/2015 và cuộc họp HĐQT ngày 14/10/2015, có sự thay đổi nhân sự trong HĐQT, BKS và BTGD để nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty như sau:

Bảng 19: Thay đổi trong Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc

Thời gian	Họ và tên	Thay đổi
08/04/2015	Nguyễn Trung Kiên	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT
08/04/2015	Nguyễn Thị Quỳnh Hường	Miễn nhiệm chức vụ Trưởng BKS Bổ nhiệm chức vụ Thành viên BKS
08/04/2015	Vũ Thị Minh Nhật	Bổ nhiệm chức vụ Trưởng BKS
14/10/2015	Nguyễn Văn Thúc	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Nội chính

Các tiểu ban giúp việc cho Hội đồng quản trị

Công ty thành lập các tiểu ban chuyên môn giúp việc cho Hội đồng quản trị và ban hành kèm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tiểu ban.

Bảng 20: Các tiểu ban giúp việc cho HĐQT

STT	Tiểu ban	Chức năng chính	Số lượng thành viên
1	Nhân sự	Hỗ trợ Hội đồng Quản trị về các phương án nhân sự nhằm thực hiện các mục tiêu của Công ty	3
2	Quản lý dự án	Hỗ trợ Hội đồng Quản trị về việc quản lý các dự án đang triển khai nhằm thực hiện các mục tiêu của Công ty	9

2. Thông tin về người lao động

Cơ cấu nhân sự của Công ty tính đến 31/12/2015 gồm 1.183 người.

Bảng 21: Tổng số nhân sự qua các năm (2013 - 2015)

Giới tính	31/12/2013		31/12/2014		31/12/2015	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Nam	809	68,91	800	68,03	827	69,91
Nữ	365	31,09	376	31,97	356	30,09
Tổng cộng	1.174	100,00	1.176	100,00	1.183	100,00

Nguồn: NTP

Bảng 22: Cơ cấu nhân sự theo phòng ban chức năng (2013 - 2015)

Phòng ban chức năng	31/12/2013		31/12/2014		31/12/2015	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Khối văn phòng	210	17,89	202	17,18	223	18,85
Khối sản xuất	812	69,16	834	70,92	826	69,82
Khối bán hàng	152	12,95	140	11,90	134	11,33
Tổng cộng	1.174	100,00	1.176	100,00	1.183	100,00

Nguồn: NTP

Bảng 23: Nhân sự theo trình độ

Trình độ	31/12/2013		31/12/2014		31/12/2015	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Trên Đại học	06	0,51	09	0,77	09	0,76
Đại học và cao đẳng	229	19,51	255	21,68	338	28,57
Trung cấp	32	2,73	62	5,27	98	8,28
Công nhân kỹ thuật	626	53,32	599	50,94	509	43,03
Lao động phổ thông	281	23,93	251	21,34	229	19,36
Tổng cộng	1.174	100,00	1.176	100,00	1.183	100,00

Nguồn: NTP

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

3.1. Cổ phần

- Vốn hóa thị trường (tại ngày 01/03/2016): 3.563,45 tỷ đồng

- Tổng số cổ phần: 61.973.095
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần niêm yết: 61.973.095
- Cổ phiếu đang lưu hành: 61.973.095
- Cổ phiếu quỹ: 0
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 61.973.095
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0

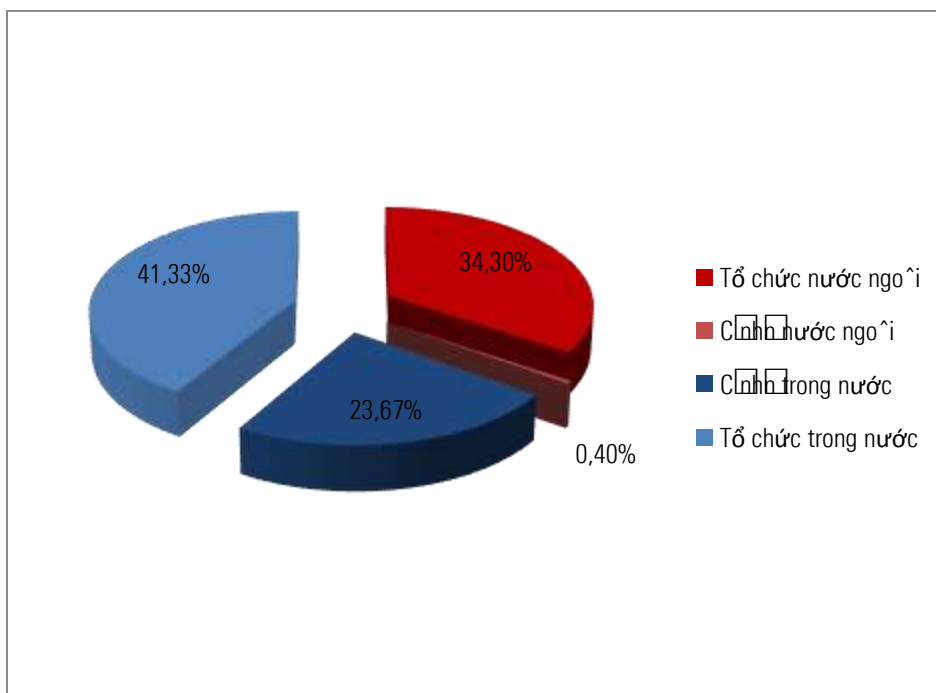
3.2. Cơ cấu cổ đông thời điểm 31/12/2015

Bảng 24: Cơ cấu cổ đông thời điểm 31/12/2015

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
Nước ngoài	96	21.499.829	214.998.290.000	34,7
Tổ chức	29	21.308.946	213.089.460.000	34,3
Cá nhân	67	190.883	19.080.830.000	0,4
Trong nước	1.520	40.452.787	404.527.870.000	65,3
Cá nhân	1.494	14.664.805	146.648.050.000	23,67
Tổ chức	26	25.787.982	257.879.820.000	41,33
Tổng cộng	1.616	61.952.616	619.526.160.000	100

Nguồn: NTP

Biểu đồ 19: Cơ cấu cổ đông tính đến 31/12/2015 của NTP



Bảng 25: Danh sách cổ đông lớn tính đến 31/12/2015 của NTP

Tên cổ đông	Số đăng ký sở hữu	Ngày cấp	Quốc tịch	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	0101992921	30/09/2014	Việt Nam	22.994.400	37,1%
The Nawaplastic Industries	CA5632	19/01/2012	Thái Lan	14.773.902	23,84%
Lê Thị Thúy Hải	030773976	04/05/2009	Việt Nam	4.415.851	7,3%

Nguồn: NTP

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

4.1. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 bầu và bầu bổ sung. Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành 5 cuộc họp nhằm kịp thời đưa ra những chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Số lượng và tỷ lệ tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Bảng 26: Hoạt động của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1	Trần Bá Phúc	Chủ tịch	5	100	
2	Nguyễn Chí Thành	Phó Chủ tịch	5	100	
3	Nguyễn Quốc Trường	Thành viên	5	100	
4	Sakchai Patiparnpreechavud	Thành viên	4	80	Có ủy quyền 01 buổi
5	Đặng Quốc Dũng	Thành viên	5	100	

Nguồn: NTP
Bảng 27: Tóm tắt nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2015

Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung chính
Phiên 1	- Các thành viên HĐQT	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2014 và dự kiến Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

Ngày 13/01/2015	- Các thành viên Ban Tổng giám đốc - Trưởng Ban Kiểm soát - Thư ký công ty	- Báo cáo Kế hoạch đầu tư 2014 và dự kiến Kế hoạch đầu tư 2015 - Báo cáo tình hình tài chính công ty mẹ, dự kiến phân phối lợi nhuận của năm 2014 - Báo cáo dự kiến Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 5 năm 2015 - 2020 - Báo cáo đánh giá chính sách kinh doanh của công ty - Phê duyệt các công tác chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2015 - Phê duyệt các phương án nhân sự của Ban Tổng giám đốc
Phiên 2 Ngày 08/04/2015	- Các thành viên HĐQT - Thư ký công ty	- Bầu và thông qua các chức danh của HĐQT: Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020
Phiên 3 Ngày 16/05/2015	- Các thành viên HĐQT - Các thành viên Ban Tổng giám đốc - Trưởng Ban Kiểm soát - Thư ký công ty	- Báo cáo triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015 - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm 2015, dự kiến kết quả trong 6 tháng đầu năm 2015 của công ty mẹ và Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung - Báo cáo tình hình tài chính 4 tháng đầu năm 2015 của công ty mẹ - Báo cáo tình hình thị trường của công ty mẹ - Quyết định thành lập Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong với số vốn 20 tỷ đồng do Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong sở hữu 100% vốn điều lệ - Thông qua Kế hoạch công tác tổ chức lễ kỷ niệm 55 năm thành lập Công ty và đón nhận Huân chương Độc lập Hạng Nhì ngày 19/05/2015
Phiên 4 Ngày 21/06/2015	- Các thành viên HĐQT - Một số thành viên Ban Tổng giám đốc - Trưởng Ban Kiểm soát	- Xem xét và cho ý kiến về hoạt động của Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong: • Tư cách pháp lý • Mục tiêu phát triển • Phạm vi hoạt động theo ủy quyền • Nhiệm vụ • Giới hạn phạm vi hoạt động của Công ty
Phiên 5 Ngày 13/10/2015	- Các thành viên HĐQT	- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

-
- Một số thành viên Ban Tổng giám đốc
 - Thông qua chương trình tiết kiệm, giảm chi phí năm 2016
 - Thông qua công tác nhân sự
 - Trưởng Ban Kiểm soát
 - Nhất trí với tiến độ các dự án đang triển khai
-

Nguồn: NTP

4.2. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

❖ Tiểu ban Quản lý các dự án

Đánh giá hoạt động của các tiểu ban Quản lý các dự án:

- Về dự án số 02 An Đà: với mục đích tách bạch kết quả hoạt động của dự án bất động sản tại số 02 An Đà với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong, Công ty đã thành lập Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong (Tien Phong Land), Công ty Bất động sản Tiền Phong đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Đăng ký kinh doanh ngày 18/05/2015.
- Về dự án xây dựng nhà máy mới ở mặt bằng quận Dương Kinh: Công ty đã triển khai thi công và xây dựng khu nhà văn phòng điều hành. Hiện công trình đã hoàn thiện và được đưa vào sử dụng từ quý 3/2015.
- Về dự án dây chuyền sản xuất ống PEHD đến Φ 2.000 mm: Công ty đã hoàn thiện việc lắp đặt và đã sản xuất ra những sản phẩm đầu tiên.
- Về dự án tại Công ty Nhựa Năm Sao: Công ty đã làm thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất, và bắt đầu làm các thủ tục cấp phép để xây dựng nhà máy chuyên sản xuất ống PE và PPR.

❖ Tiểu ban Nhân sự

Ngày 08/01/2015, Công ty đã quyết định thành lập Ban sản phẩm gồm các cán bộ nhân viên có trình độ chuyên môn tốt tại các đơn vị kỹ thuật, nghiên cứu và thị trường để nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới. Ban sản phẩm trực tiếp do ông Trần Nhật Ninh - Phó Tổng giám đốc Kỹ thuật làm Trưởng Ban.

Qua thực tiễn công việc quản lý điều hành tại các đơn vị, Hội đồng quản trị đã quyết định bổ nhiệm các cán bộ có năng lực làm cấp trưởng và giao nhiệm vụ cho các cán bộ phụ trách tại các đơn vị:

- Bổ nhiệm ông Nguyễn Công Luyện giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật sản xuất.
- Bổ nhiệm ông Trần Đỗ Khoa giữ chức vụ Trưởng phòng Chăm sóc khách hàng.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Minh giữ chức vụ Quản đốc Phân xưởng cơ điện.
- Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thanh Hải giữ chức vụ Trưởng phòng Quản lý chất lượng.

Để xem xét lại hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH Liên doanh Tiền Phong - SMP, ngày 22/5/2015, Hội đồng quản trị đã quyết định điều động và giới thiệu ông Đỗ Quang Vinh - Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung tham gia Ban Tổng giám đốc với chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty Liên doanh Nhựa Tiền Phong - SMP.

Ngày 14/10/2015, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thức - Trưởng phòng Tổ chức lao động giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Nội chính với nhiệm vụ giúp Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các mục tiêu mà Công ty đã đề ra.

Nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kỹ thuật và sản xuất, ngày 29/12/2015, Hội đồng quản trị đã quyết định thành lập Ban Công nghệ và Phòng Kỹ thuật cơ điện trên cơ sở chia tách Phòng Kỹ thuật sản xuất.

5. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015

5.1. Tổng kết các cuộc họp của BKS

Bảng 28: Tóm tắt các cuộc họp của BKS

STT	Phiên họp ngày	Các nội dung được thông qua
1	13/4/2015	Bầu chức danh BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Công ty
2	20/7/2015	Xem xét và thảo luận báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2015 riêng và họp nhất cùng tình hình thực hiện kế hoạch 06 tháng đầu năm 2015
3	15/8/2015	Họp để thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Kiểm soát
4	19/10/2015	Xem xét và thảo luận báo cáo tài chính quý III riêng và họp nhất cùng tình hình thực hiện kế hoạch 09 tháng năm 2015
5	18/01/2016	Thảo luận và đánh giá báo cáo tài chính riêng, họp nhất năm 2015, đánh giá việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm của Công ty. Đánh giá giám sát tính tuân thủ quy định của các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các vị trí quản lý của Công ty trong năm 2015. Thảo luận, phân công chuẩn bị công tác báo cáo tình hình hoạt động BKS năm 2015 và xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2016

Nguồn: NTP

5.2. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã họp, thống nhất ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với quy định của các văn bản pháp luật hiện hành để hợp thức hóa và thống nhất trong công tác vận hành cũng như phân công trách nhiệm của mỗi thành viên Ban Kiểm soát.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: Căn cứ các tiêu thức lựa chọn và danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập đưa vào lựa chọn để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm thông qua, Ban Kiểm soát đã làm việc với các đơn vị liên quan để quyết định việc lựa chọn và đề xuất với Hội đồng

quản trị ra quyết định phê duyệt, giao cho Tổng giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn;

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban Kiểm soát đã tham gia dự họp tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, soát xét, kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc phát hành ra trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông. Trong các cuộc họp Ban Kiểm soát đề xuất các ý kiến quan trọng nhằm xây dựng Công ty về các vấn đề: tài chính, thuế, quản trị nhân sự, đầu tư, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin.....;
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời và kiểm chứng tính xác thực của các thông tin công bố tới các cổ đông của Công ty;
- Cập nhật các quy định của pháp luật và gửi ý kiến đề nghị tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để sửa đổi các quy định trong Công ty nhằm tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- Ban Kiểm soát đã thực hiện phân tích chuyên sâu về tình hình tài chính của Công ty trong nhiệm kỳ đồng thời đưa ra các nhận xét và đề xuất tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành Công ty;
- Ban Kiểm soát thường xuyên họp và trao đổi thông tin để nắm bắt được tình hình quản trị Công ty và tổng hợp phân tích trao đổi các ý kiến nhằm đưa ra các biện pháp nhằm mang lại lợi ích chung cho Công ty.

5.3. Kết quả kiểm soát

❖ **Đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:**

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty, Ban Kiểm soát đánh giá như sau:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc của Công ty trong năm 2015, Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng tháng hoặc quý, ngoài ra để ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, Hội đồng quản trị thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản; trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

❖ **Đánh giá công tác tài chính - kế toán**

Qua thẩm tra các báo cáo tài chính năm tài chính 2015 của Công ty, Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

- Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Các báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành đối với công ty niêm yết.
- Ban Kiểm soát không có bất cứ sự phản đối nào về các số liệu đã được thể hiện trong các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2015 và các báo cáo tài chính bán niên của Công ty đã được kiểm toán độc lập kiểm toán.

❖ **Đánh giá tình hình hoạt động năm 2015**

Bước vào năm 2015, nền kinh tế vĩ mô có dấu hiệu phục hồi, GDP cả nước tăng trưởng khá hơn những năm trước, ngành xây dựng có những biến động tích cực, thị trường ngành vật liệu xây dựng nói chung và ngành ống nhựa phục vụ xây dựng, cấp thoát nước nói riêng cũng có sự tăng trưởng tương đối.

Trước những chuyển biến nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, Công ty vẫn đạt được tốc độ tăng trưởng ổn định, vững chắc cả về doanh thu và lợi nhuận.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã có những quyết định kịp thời và phù hợp trong công tác nhân sự, lựa chọn và cơ cấu lại nhân sự quản lý một các hợp lý để nâng cao năng lực quản lý chung như: bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Nội chính, chia tách Ban Công nghệ và Phòng Kỹ thuật cơ điện theo 2 khối Kỹ thuật và Sản xuất, ... Công ty đã có những biện pháp và chính sách marketing phù hợp nhằm giữ vững và nâng cao thị phần một số chủng loại sản phẩm của Công ty được đánh giá là có nhiều tiềm năng lớn, giải quyết được vấn đề cạnh tranh trên thị trường. Có chính sách dự trữ nguyên liệu hợp lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và mua được nguyên liệu ở những thời điểm thích hợp về giá cả. Cân đối tài chính tốt để giảm thiểu chi phí lãi vay và không để xảy ra tình trạng nguồn tiền nhàn rỗi. Việc đầu tư mở rộng sản xuất đã tận dụng được các lợi thế về thị trường, đất đai, lao động, vận dụng những ưu đãi của Nhà nước để đảm bảo có lợi nhất cho Công ty.

5.4. Phương hướng hoạt động năm 2016

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2016 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cũng như Quy chế Ban Kiểm soát đã ban hành.

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.
- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của Công ty.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BTGD

6.1. Thù lao và các khoản lợi ích

Lương thưởng, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 phê duyệt. Chi tiết như sau:

Bảng 29: Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BTGD

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng và thù lao	
			2014	2015
1	Trần Bá Phúc	Chủ tịch HĐQT	1.706.999.029	1.997.188.864
2	Nguyễn Chí Thành	Phó Chủ tịch HĐQT	103.000.000	220.000.000
3	Nguyễn Quốc Trường	Thành viên HĐQT	1.701.183.625	1.990.384.841
4	Đặng Quốc Dũng	Thành viên HĐQT	1.571.600.000	1.838.772.000
5	Sakchai Patiparnpreechavud	Thành viên HĐQT	276.600.000	583.000.000
6	Vũ Thị Minh Nhật	Trưởng BKS	262.164.420	655.411.050
7	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Thành viên BKS	62.000.000	109.000.000
8	Praween Wirotpan	Thành viên BKS	138.300.000	293.000.000
9	Nguyễn Trung Kiên	Phó Tổng Giám đốc	1.270.931.548	1.456.989.911
10	Nguyễn Văn Thức	Phó Tổng Giám đốc	-	317.633.316
11	Chu Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	1.466.395.972	1.551.548.871
12	Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc	934.078.688	1.461.339.407
13	Trần Nhật Ninh	Phó Tổng Giám đốc	617.237.688	1.435.688.902
14	Trần Ngọc Bảo	Kế toán trưởng	1.286.863.361	1.410.777.586
Tổng			11.397.354.331	15.320.734.748

Nguồn: NTP

6.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có

6.3. Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan với cổ đông nội bộ

Bảng 30: Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan với cổ đông nội bộ

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ cổ đông nội bộ	Số lượng cổ phiếu trước giao dịch	Số lượng cổ phiếu sau giao dịch	Lý do tăng/giảm	Ngày kết thúc giao dịch
Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam	Ông Đặng Quốc Dũng - Ủy viên HĐQT	1.320.344	2.520.344	Tăng tỷ lệ sở hữu	22/9/2015
Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam	Ông Đặng Quốc Dũng - Ủy viên HĐQT	2.520.344	2.572.344	Tăng tỷ lệ sở hữu	28/10/2015

Nguồn: NTP

6.4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn

Bảng 31: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn

Người thực hiện giao dịch	Số lượng cổ phiếu trước giao dịch	Số lượng cổ phiếu sau giao dịch	Lý do tăng/giảm	Ngày kết thúc giao dịch
Ông Hồ Phi Hải	770.000	3.313.660	Tăng tỷ lệ sở hữu	19/01/2015
Ông Hồ Phi Hải	3.313.660	3.390.060	Tăng tỷ lệ sở hữu	28/01/2015

Nguồn: NTP

6.5. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm 2015, HĐQT không nhận được thông báo nào từ các Ủy viên HĐQT và người có liên quan về các hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.

6.6. Giao dịch dịch vụ với các bên liên quan

Trong năm 2015, các nghiệp vụ thực hiện với các bên liên quan được liệt kê cụ thể như sau (đơn vị: VNĐ, nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015):

Bảng 32: Các giao dịch bán hàng cho bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2014	Năm 2015
Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung	Công ty con	324.640.034.553	362.168.748.136
Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam	Công ty liên kết	181.515.196.210	131.254.950.254
Công ty TNHH Liên doanh Nhựa Tiền Phong - SMP	Công ty liên doanh	3.789.265.035	1.697.998.826
Công ty TNHH XNK Minh Hải	Bên liên quan khác	611.518.579.993	784.643.782.939

Nguồn: NTP
Bảng 33: Các giao dịch mua hàng của bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2014	Năm 2015
Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung	Công ty con	210.531.984.011	290.615.058.808
Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam	Công ty liên kết	185.011.941.840	282.073.637.267
Công ty CP Bao bì Tiền Phong	Công ty liên kết	5.883.293.380	8.757.248.920
Công ty TNHH Liên doanh Nhựa Tiền Phong - SMP	Công ty liên doanh	-	573.052.605

Nguồn: NTP
Bảng 34: Cổ tức lợi nhuận được chia cho các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2014	Năm 2015
Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung	Công ty con	112.998.364.276	183.083.213.296
Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam	Công ty liên kết	-	25.500.000.000

Công ty CP Bao bì Tiên Phong	Công ty liên kết	499.775.000	499.775.000
------------------------------	------------------	-------------	-------------

Nguồn: NTP

Số dư cuối năm 2015 với các bên liên quan (đơn vị: VNĐ, nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015):

Bảng 35: Các khoản phải thu các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2014	Năm 2015
Công ty TNHH XNK Minh Hải	Bên liên quan khác	190.103.926.955	288.512.418.120
Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiên Phong Phía Nam	Công ty liên kết	18.516.786.812	39.923.910.894
Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiên Phong Miền Trung	Công ty con	128.097.872.662	124.418.822.612

Nguồn: NTP

Bảng 36: Bên liên quan trả tiền trước

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2014	Năm 2015
Công ty TNHH Liên doanh Nhựa Tiên Phong - SMP	Công ty liên doanh	51.720.019	-

Nguồn: NTP

Bảng 37: Các khoản phải thu các bên liên quan khác

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2014	Năm 2015
Công ty CP Bao bì Tiên Phong	Công ty liên kết	-	2.200.000.000

Nguồn: NTP

Bảng 38: Các khoản phải trả các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2014	Năm 2015
Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiên Phong Phía Nam	Công ty liên kết	-	-
Công ty CP Bao bì Tiên Phong	Công ty liên kết	724.903.102	1.102.009.931

Nguồn: NTP

Thu nhập của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc được hưởng trong kỳ như sau:

Bảng 39: Thu nhập của HĐQT và BGD được hưởng trong kỳ

Bên liên quan	Năm 2014	Năm 2015
Thu nhập của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc	11.950.211.600	18.780.809.765

Nguồn: NTP

7. Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

7.1. Thông tin cổ phiếu

Tại thời điểm 31/12/2015, cổ phiếu NTP đạt 60.300 đồng/cổ phiếu, với giá trị vốn hóa thị trường đạt 3.731 tỷ đồng.

Biến động giá cổ phiếu NTP trong năm 2015:

Biểu đồ 20: Biến động giá cổ phiếu NTP năm 2015


Nguồn: Vietstock

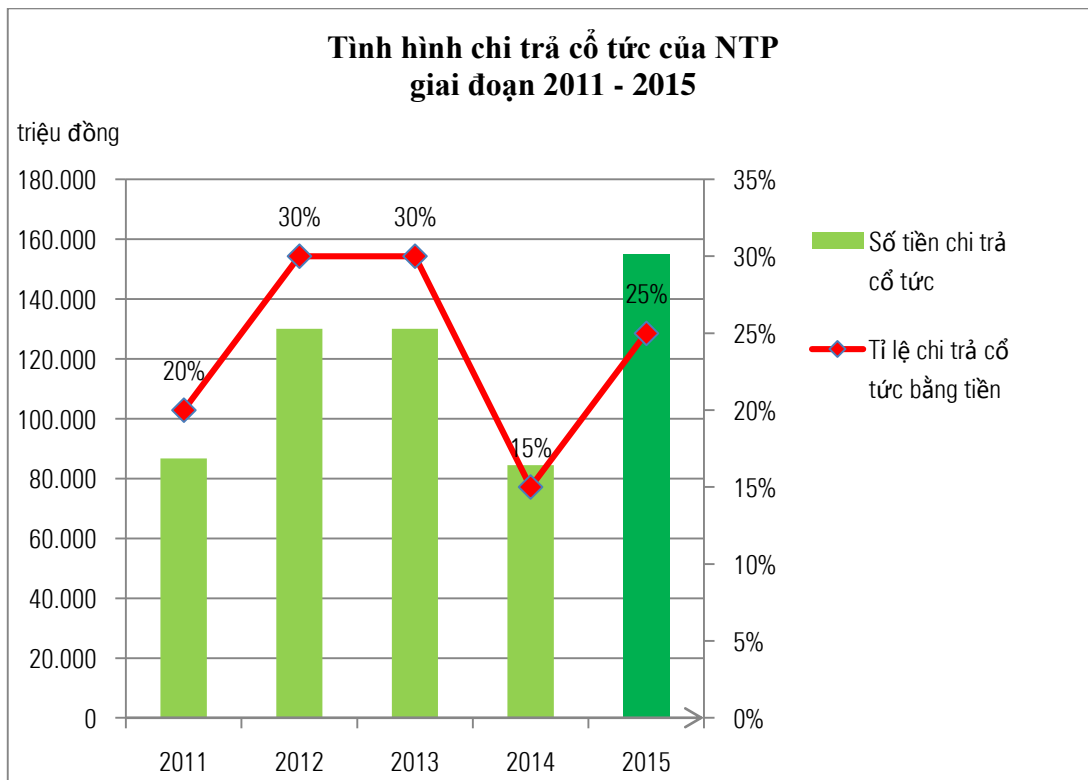
Bảng 40: Thống kê khối lượng giao dịch và diễn biến của cổ phiếu NTP năm 2015

STT	Hạng mục	Số lượng
1	Tổng số phiên	248 phiên
2	Tổng khối lượng khớp lệnh	5.790.415 cổ phiếu
3	Tổng giá trị khớp lệnh	325.816.409.600 tỷ đồng
4	Khối lượng giao dịch khớp lệnh bình quân/ngày (1 năm)	25.997 cổ phiếu
5	Khối lượng khớp lệnh cao nhất 52 tuần (ngày 23/10/2015)	184.031 cổ phiếu
6	Khối lượng khớp lệnh thấp nhất 52 tuần (ngày 13/07/2015)	10 cổ phiếu

7.2. Tình hình trả cổ tức qua các năm

- 28/01/2016: Trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2015 với tỷ lệ 15%
- 26/05/2015: Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2014 với tỷ lệ 5%
- 02/02/2015: Trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2014 với tỷ lệ 10%
- 28/05/2014: Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2013 với tỷ lệ 15%
- 05/12/2013: Trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2013 với tỷ lệ 15%
- 07/06/2013: Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2012 với tỷ lệ 20%
- 14/12/2012: Trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2012 với tỷ lệ 10%
- 05/09/2012: Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2011 với tỷ lệ 10%
- 20/12/2011: Trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2011 với tỷ lệ 10%
- 10/06/2011: Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2010 với tỷ lệ 10%

Biểu đồ 21: Tình hình trả cổ tức của NTP giai đoạn 2011 – 2015



7.3. Phát hành thêm cổ phiếu

Năm 2015, Công ty phát hành thành công 5.633.805 cổ phiếu cho 1.296 cổ đông để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty đến thời điểm 31/12/2015 lên 619.730.950.000 đồng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

7.4. Tình hình giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2015, Công ty không thực hiện việc mua lại cổ phiếu quỹ.

7.5. Các hoạt động với cổ đông và nhà đầu tư

Hướng đến tính chuyên nghiệp trong các hoạt động với nhà đầu tư, năm 2015, Bộ phận Quan hệ nhà đầu tư (IR) của NTP đã duy trì và đẩy mạnh các hoạt động đã thực hiện trong các năm trước đây nhằm đưa hình ảnh của NTP tới nhà đầu tư ngày càng minh bạch và đáng tin cậy hơn như:

- Công bố kết quả kinh doanh định kỳ tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch thành phố Hà Nội và các phương tiện thông tin đại chúng.
- Tổ chức các cuộc gặp gỡ nhà đầu tư, công bố kết quả kinh doanh với nhiều hình thức đổi mới.
- Đảm bảo các thông tin trong mục Quan hệ nhà đầu tư trên website của Công ty luôn chính xác và kịp thời.
- Tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về công bố thông tin theo luật định.

Bộ phận IR luôn nỗ lực duy trì kênh thông tin liên lạc hai chiều giữa Công ty với nhà đầu tư, nhằm giải đáp thỏa đáng các thắc mắc về chiến lược, tình hình kinh doanh nhằm giúp nhà đầu tư có những nhận định xác đáng và quyết định đúng đắn.

7.6. Mục tiêu năm 2016

- Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động đưa thông tin chất lượng hơn tới nhà đầu tư qua các buổi công bố kết quả kinh doanh hàng quý và bản tin hàng tháng.
- Cải tiến mục Quan hệ nhà đầu tư trên website của Công ty chuyên nghiệp hơn nhằm giúp nhà đầu tư dễ tiếp cận với các thông tin cần tìm kiếm.
- Duy trì các kênh giải đáp thông tin cho nhà đầu tư luôn đảm bảo tính chính xác và kịp thời nhất.

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Thông tin chung về báo cáo phát triển bền vững

Giới thiệu báo cáo

Báo cáo phát triển bền vững của Nhựa Tiền Phong được ghép chung trong Báo cáo thường niên để tránh trùng lặp thông tin, mang lại thông tin chất lượng và nội dung ngắn gọn, súc tích cho cổ đông và các bên có liên quan.

Mục đích của Báo cáo phát triển bền vững nhằm cung cấp các thông tin về định hướng, chủ trương phát triển của Nhựa Tiền Phong, các chính sách liên quan đến môi trường, xã hội, cộng đồng, người lao động... và các bên liên quan khác.

Kỳ báo cáo

Báo cáo được lập cho năm tài chính 2015, bắt đầu từ ngày 01/01/2015 và kết thúc ngày 31/12/2015.

Phạm vi báo cáo

Báo cáo được lập cho phạm vi hoạt động của Công ty cổ phần Nhựa Thiểu niên Tiền Phong. Các thông tin về sản phẩm, sử dụng năng lượng, môi trường, xã hội, người lao động... được thống kê từ các phòng ban chức năng trong Công ty và đã được tiến hành kiểm chứng, hiệu đính lại.

Tiêu chuẩn áp dụng

Báo cáo được thực hiện theo Hướng dẫn lập Báo cáo phát triển bền vững do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết hợp với Tổ chức tài chính Quốc tế (IFC - International Finance Corporation) phát hành.

Địa chỉ liên hệ nếu có câu hỏi

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIỂU NIÊN TIỀN PHONG

Địa chỉ: Số 222 đường Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: + (84 31) 3813979

Fax: + (84 31) 3813989

Email: contact@nhuatienphong.vn

2. Cam kết hoạt động của Công ty

“Trong suốt chặng đường 55 năm hoạt động và phát triển, từ một Nhà máy sản xuất nhựa đi tiên phong trong ngành công nghiệp nhựa, đến nay Nhựa Tiền Phong đã trở thành một thương hiệu được khẳng định trên thị trường có sức lan tỏa mạnh mẽ, không chỉ đáng tin cậy đối với người tiêu dùng mà còn an toàn và thân thiện với môi trường, xã hội. Phát triển bền vững vẫn luôn là mục tiêu hàng đầu của Nhựa Tiền Phong, gắn liền trách nhiệm với cộng đồng xã hội và môi trường.”

Nhựa Tiên Phong cam kết mọi hoạt động kinh doanh đều triển khai minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm. Không chỉ vì mục tiêu phát triển kinh tế mà còn tồn tại để phục vụ người tiêu dùng Việt Nam, cải thiện và nâng cao đời sống đội ngũ công nhân viên chức, đem lại lợi ích dài lâu cho đối tác và cổ đông, đóng góp vào lợi ích chung của toàn xã hội.

3. Sản phẩm hướng tới phát triển bền vững

Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiên Phong luôn là đơn vị tiên phong, chủ động trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trên thế giới vào sản xuất các loại ống nhựa và lấy tiêu chí “xanh”, thân thiện với môi trường làm “khẩu hiệu” để hành động. Trong những năm qua, công tác phát triển sản xuất đi đôi với bảo vệ môi trường luôn được Nhựa Tiên Phong quan tâm và đã có những chuyển biến tích cực, góp phần cùng nhân dân xây dựng Hải Phòng trở thành “Thành phố cảng xanh”. Giải thưởng "Vì môi trường xanh quốc gia", cúp “Vì sự nghiệp xanh Việt Nam”,... là những minh chứng cụ thể, thể hiện Nhựa Tiên Phong luôn đi đầu trong “chiến lược xanh”.

Công nghệ, nguyên vật liệu sản xuất an toàn, thân thiện với môi trường

Các sản phẩm ống nhựa Tiên Phong (ống PVC, ống HDPE, ống PPR, ống u.PVC...) được sản xuất bằng phương pháp ép đùn theo công nghệ Châu Âu trên thiết bị dây chuyền máy ép đùn của các hãng nổi tiếng trên thế giới: KRAUSS MAFEI, CICINNATI, BATTEFNEL, AMUT của Đức, Nhật, Áo,... cùng công nghệ ép đùn của các hãng HUYNHDAI, WOOJIN, DONGHSIN,... Nguyên liệu được cấp liệu tự động vào xilanh vít xoắn để nhựa hoá sau đó tạo hình dáng sản phẩm bằng đầu hình và định hình bằng phương pháp chân không trong đó vacuum có hệ thống nước làm lạnh, ống được kéo qua dàn kéo, dàn cưa để cắt ống theo chiều dài quy định.

Ngoài ra, sản phẩm của Công ty cũng được sản xuất theo công nghệ ép phun với nhiều ưu điểm. Nguyên liệu được cấp vào máy ép phun theo chu kỳ, sau khi đã hóa dẻo được phun vào trong khuôn (đã được kẹp chặt), hình dạng của khuôn sẽ tạo ra hình dạng của sản phẩm. Sau khi được định hình và làm nguội trong khuôn, tiến trình mở khuôn được thực hiện để lấy sản phẩm.

Ưu điểm của công nghệ:

- Sản phẩm được kiểm tra theo tiêu chuẩn và nong ống.
- Các hệ thống của máy từ cấp nguyên liệu, định hình, kéo dài, dàn cưa ống, máy nong ống đều vận hành tự động.
- Áp dụng công nghệ tiên tiến và máy móc thiết bị hiện đại, với các phần mềm điều khiển ưu việt, dễ dàng cho việc quản lý quá trình sản xuất cũng như đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Thiết bị ép phun điều khiển tự động các sản phẩm được sản xuất liên tục theo chu kỳ, khuôn mẫu chất lượng cao giúp chất lượng sản phẩm ổn định.
- Chất lượng sản phẩm được kiểm soát chặt chẽ từ khâu nguyên liệu, quá trình sản xuất và sản phẩm. Công ty có các thiết bị thử nghiệm tiên tiến đáp ứng các yêu cầu kiểm tra thử nghiệm đối với sản phẩm ống nhựa Tiên Phong.

Nguyên vật liệu nhựa: Cơ bản là sử dụng bột nhựa của Nhật Bản, Mỹ và Thái Lan. Tuy nhiên, Công ty cũng sử dụng một số nhiên liệu có chất lượng tương đương được sản xuất trong nước để hưởng ứng cuộc vận động người Việt Nam dùng hàng Việt Nam.

Thông tin nhãn hiệu, chất lượng sản phẩm

Các sản phẩm hiện nay của NTP đã được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa tại 5 nước: Trung Quốc, Lào, Thái Lan, Campuchia và Myanmar.

- Các sản phẩm nhựa đều được ghi nhãn đầy đủ
- Mô tả kiểm soát chất lượng sản phẩm:
 - o Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 do Trung tâm chứng nhận phù hợp QUACERT – Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chứng nhận.
 - o Đang triển khai hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001:2011.
 - o Đang triển khai hệ thống quản lý môi trường ISO 14001.
 - o Các sản phẩm của Công ty được sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 1452:2009, 4427:2007 và đã được đăng ký chất lượng sản phẩm tại Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.
 - o Phòng thử nghiệm của Công ty đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 và đã được cấp chứng chỉ VILAS trong lĩnh vực thử nghiệm cơ học. Đây là phòng thử nghiệm đầu tiên của các doanh nghiệp sản xuất ống và phụ tùng nhựa trong cả nước được cấp chứng nhận VILAS.

Hoạt động truyền thông và tiếp thị sản phẩm

Hoạt động truyền thông và tiếp thị sản phẩm luôn được Nhựa Tiền Phong duy trì và đẩy mạnh. Từ những hoạt động như: Tăng cường sự hiện diện tại thị trường nước ngoài bằng việc tiến hành đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tại một số quốc gia như: Trung Quốc, Lào, Thái Lan, Campuchia, Myanmar...; Mở rộng mạng lưới tiêu thụ gồm các trung tâm bán hàng trả chậm và hơn 300 đại lý bán hàng; Thực hiện các giải pháp nhằm giữ vững thị trường, duy trì chất lượng và mở rộng thị phần, ngoài việc tiếp tục đầu tư có chiều sâu, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; tiết giảm chi phí trong sản xuất, Nhựa Tiền Phong cũng không ngừng tăng cường năng lực cạnh tranh thông qua việc hoàn thiện việc di chuyển và đưa vào sản xuất ổn định các phân xưởng sản xuất phụ tùng ép phun (phân xưởng 3A, 3B) tại mặt bằng mới của Công ty tại quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Cụ thể, trong năm 2015, việc đẩy mạnh các hoạt động marketing, tăng chiết khấu bán hàng để kích thích tiêu thụ khiến cho chi phí bán hàng tăng mạnh. Đây là một biện pháp mà Công ty thực hiện để giữ vững, thúc đẩy thị phần trong điều kiện thị trường chung của ngành bị suy giảm.

Nhờ vậy, sản lượng tiêu thụ vẫn ổn định và doanh thu thuần có sự tăng trưởng nhẹ. Doanh thu bán hàng năm 2015 đạt 3.552 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với năm 2014 và vượt mức kế hoạch đề ra 11%.

Xử lý thắc mắc và khiếu nại về sản phẩm

Mặc dù là một nhà sản xuất nhựa hàng đầu Việt Nam, với các sản phẩm đa dạng và hệ thống phân phối rộng khắp, nhưng Nhựa Tiên Phong luôn đảm bảo chất lượng sản phẩm của mình. Bằng việc đầu tư dây chuyền công nghệ hiện đại, cũng như quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2008, Công ty đã hạn chế được tối đa tỷ lệ sản phẩm lỗi đưa ra thị trường ở mức tiệm cận 0%. Do đó, trong nhiều năm qua, sản phẩm của Công ty chưa từng bị khiếu nại về chất lượng, tạo dựng được niềm tin vững bền nơi người tiêu dùng.

Mặc dù chưa từng bị khiếu nại chất lượng sản phẩm, tuy nhiên Nhựa Tiên Phong luôn cảnh giác, đề phòng các rủi ro có thể xảy ra với Công ty trong trường hợp người tiêu dùng phát hiện ra lỗi của Công ty. Để đảm bảo cho lợi ích cho người tiêu dùng, đồng thời cũng là bảo vệ cho thương hiệu và uy tín của Công ty, Nhựa Tiên Phong đã xây dựng một quy trình thu hồi, xử lý sản phẩm lỗi của riêng mình. Cụ thể như sau:

- **Xác minh tính trung thực của thông tin khách hàng cung cấp**
Công ty sẽ cử nhân sự chuyên trách tiếp xúc trực tiếp với khách hàng để xác minh lỗi xảy ra. Việc xác minh nhằm đảm bảo sản phẩm bị lỗi đúng là sản phẩm do Công ty sản xuất và phân phối, không phải là hàng giả, hàng nhái hay giả mạo nhằm hạ thấp uy tín, thương hiệu của Công ty.
- **Xác minh lỗi thuộc về khâu nào trong quá trình sản xuất, phân phối**
Sau khi xác thực sản phẩm lỗi đúng là của Công ty, nhân viên Công ty sẽ mang sản phẩm lỗi đó về Công ty xác minh lỗi, và tìm ra nguyên nhân gây lỗi nằm ở khâu nào trong quá trình sản xuất, phân phối. Nếu lỗi phát sinh do nguyên nhân chủ quan từ đại lý phân phối, hay sơ xuất của nhân viên Công ty, Công ty sẽ tiến hành xử lý vi phạm theo hợp đồng đã ký và quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Nếu lỗi là nguyên nhân khách quan từ hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất, Công ty sẽ khắc phục, sửa chữa ngay lập tức. Trong trường hợp lỗi sản phẩm gây ra đồng bộ trên một hoặc nhiều lô sản phẩm do lỗi hệ thống, sau 02 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện lỗi, Công ty sẽ dừng ngay việc lưu thông lô sản phẩm này, thông báo thu hồi toàn bộ lô sản phẩm lỗi, niêm phong lại và tiến hành bồi thường. Sau khi xác minh nguyên nhân lỗi, Công ty sẽ có thông báo tới khách hàng, đại lý và các nhà phân phối, nêu rõ nguyên nhân và hướng giải quyết.
- **Thỏa thuận, bồi thường**
Công ty sẽ cử đại diện trực tiếp gặp và thỏa thuận mức bồi thường với khách hàng. Đồng thời Công ty tiến hành làm việc với cơ quan thông tấn báo chí, toàn bộ Ban lãnh đạo và nhân viên Công ty thể hiện một tinh thần hợp tác, sẵn sàng giải trình, giải thích với cơ quan báo chí, cơ quan chức năng và người tiêu dùng. Trong trường hợp Công ty nhận thấy dấu hiệu đòi hỏi bồi thường quá đáng, thậm chí tổng tiền của khách hàng, Công ty xem xét đề nghị sự hỗ trợ từ các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Hành động vì môi trường

4.1. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu

- Nguyên vật liệu dùng để sản xuất các sản phẩm của NTP chiếm 60-70% giá thành sản phẩm. Chủ yếu là PE, PP, PS v.v. và hàng trăm loại hoá chất phụ trợ khác nhau, chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài, từ các nhà sản xuất lớn, đạt tiêu chuẩn và có uy tín.

- Để có thể khai thác triệt để khả năng sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguyên vật liệu, Công ty đã đưa ra các biện pháp cụ thể với doanh nghiệp trong từng thời kỳ. Các biện pháp đang được công ty áp dụng như sau:
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức tiêu dùng nguyên vật liệu và đăng ký chỉ tiêu giảm hao hụt: định mức tiêu dùng nguyên vật liệu của Công ty được xây dựng phù hợp với các nhân tố về kinh tế, xã hội, môi trường và nội bộ Công ty. Sản phẩm nhựa của Công ty hiện nay đang phải cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại của các đơn vị kinh doanh trong và ngoài nước. Vì vậy để có thể giữ vững vị thế trên thị trường, Công ty luôn không ngừng nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm.
- Nâng cao trình độ quản lý vật tư và trình độ kỹ thuật công nhân góp phần tạo sự ổn định về chất lượng sản phẩm, giảm sản phẩm không phù hợp mỗi năm.
- Tổ chức thu hồi và tận dụng phế phẩm, phế liệu.

4.2. Sử dụng năng lượng bền vững

- Năng lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh
Là một trong những đơn vị sản xuất nhựa hàng đầu Việt Nam, Nhựa Tiên Phong không chỉ dừng lại ở việc tạo ra những sản phẩm chất lượng mà còn tiên phong trong việc sử dụng các trang thiết bị có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, từng bước loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp.

Bảng 41: Tiêu chí đo lường định mức sử dụng năng lượng của NTP trong các năm 2013, 2014 và 2015

STT	Tiêu chí đo lường	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Điện (KWH/năm)	25.289.881	27.821.950	31.943.836
2	Dầu (l/năm)	42.600	44.600	52.620
3	Năng lượng khác	0	0	0

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.
Việc sử dụng các dây chuyền, trang thiết bị công nghệ sạch và hiện đại, ít tiêu hao năng lượng đã làm giảm ảnh hưởng xấu đến môi trường, giảm biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó, Nhựa Tiên Phong đã đưa ra những chương trình hành động cụ thể cho công tác quản lý tiết kiệm năng lượng như sau:
 - o Sử dụng hệ thống đèn Led thay cho đèn huỳnh quang;
 - o Áp dụng các công nghệ tiên tiến, dây chuyền hiện đại là tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp, nhà thầu cho các dự án mới của Công ty;
 - o Nâng cao công tác tuyên truyền và khuyến khích ý thức tự giác của tất cả cán bộ công nhân viên Công ty trong việc sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng.

Bảng 42: Các giải pháp và kết quả tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng năm 2015

Giải pháp TKNL đã áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Triệu đồng)
Lắp biến tần cho một số máy ép phun	Điện	Tiết kiệm năng lượng	Mức tiết kiệm NL: 200.000 (kWh) Mức tiết kiệm NL: 20 - 30 (%) Tiết kiệm chi phí: 300 (Triệu đồng)	500
Cải tạo hệ thống chiếu sáng nhà xưởng và khối văn phòng	Điện	Tiết kiệm năng lượng	Mức tiết kiệm NL: 100.000 (kWh) Mức tiết kiệm NL 20 - 25 (%) Tiết kiệm chi phí: 150 (Triệu đồng)	100
Bảo ôn các đường ống dẫn nước lạnh và bể chứa nước lạnh của máy ép đùn.	Điện	Tiết kiệm năng lượng	Mức tiết kiệm NL: 300.000 (kWh) Mức tiết kiệm NL: 30 (%) Tiết kiệm chi phí: 300 (Triệu đồng)	300

4.3. Tiêu thụ nước

- Sử dụng tài nguyên nước

Nguồn nước tại Nhựa Tiên Phong đang sử dụng là nguồn nước sạch được cung cấp từ Công ty Cấp nước Hải Phòng, dùng cho mục đích sản xuất và sinh hoạt.

Bảng 43: Đo lường việc sử dụng nước tại Nhựa Tiên Phong

STT	Tiêu chí đo lường	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Tổng khối lượng nước sử dụng mua từ đơn vị cung cấp nước (m ³ /năm)	142.472	133.837	125.069
2	Nước tuần hoàn tái sử dụng trong công nghệ và tưới cây tại nhà máy (m ³ /năm)	135.000	127.145	118.815

Các biện pháp tiết kiệm nước được Công ty áp dụng đổi mới trong năm nay là:

- Bảo trì hệ thống đường ống cấp nước đến các khu vực sản xuất, sinh hoạt;
- Thực hành thói quen tiết kiệm nước ở mỗi cán bộ công nhân viên, sử dụng đúng mục đích các nguồn nước;
- Nâng cấp hệ thống lọc nước tinh khiết tăng hiệu suất lọc, giảm nước thải đầu ra.

4.4. Quản lý nước thải và chất thải

Nhựa Tiên Phong đã xây dựng thành công mục tiêu quản lý nguồn nước thải, xây dựng và thực hiện kế hoạch dự án mạng lưới, hệ thống cấp thoát nước, xử lý nước thải và bảo vệ nguồn nước sạch. Đồng thời Công ty cũng mở các lớp đào tạo, cử người đi học các lớp nghiệp vụ để cán bộ công nhân viên có kỹ năng xử lý và phối hợp với các bộ phận kỹ thuật, nâng cao trách nhiệm trong công việc bảo vệ môi trường.

Nước sản xuất là nước làm mát thiết bị được thu gom vào hệ thống riêng để tuần hoàn sử dụng, không thải ra môi trường. Nước thải sinh hoạt gồm nước thải từ nhà ăn ca, nhà tắm,

các nhà vệ sinh được thu gom theo đường ống riêng và dẫn về trạm xử lý nước thải tập trung của Nhà máy. Nước thải sinh hoạt sau xử lý sẽ theo công thoát nước chung thải ra nguồn tiếp nhận tại cống xả 2. Nước mưa trên mặt đường và mái công trình được thu gom theo từng khu vực, được xử lý sơ bộ bằng biện pháp lắng, lọc thông qua các hố ga trên đường ống thoát nước. Toàn bộ nước thải và nước mưa của Nhà máy được thu gom tập trung vào 5 cống xả nước thải chính rồi xả ra mương thoát nước chung của thành phố. Nước thải của Công ty được kiểm soát và đo đạc theo định kỳ bởi sự giám sát của các Chi cục Bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng.

Ngoài ra, mối quan hệ hợp tác giữa Nhựa Tiên Phong và Sekisui Chemical đã phát triển được hơn 3 năm là điều kiện tốt giúp cho Công ty có được hệ thống xử lý nước thải khoa học, bởi thế mạnh của Sekisui là công nghệ tiên tiến, kỹ thuật hiện đại, tạo ra sản phẩm chất lượng cao, đa dạng về chủng loại và thuận tiện khi sử dụng, nhất là trong các hệ thống thoát nước và xử lý nước thải. Sekisui Chemical Co. LTD hiện là nhà sản xuất lớn nhất Nhật Bản cung cấp các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng nhựa cho các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng.

4.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Nhựa Tiên Phong luôn có ý thức trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường. Công ty chưa từng bị xử phạt vi phạm các quy định về môi trường, hơn nữa còn đóng góp vào các quỹ bảo vệ môi trường của thành phố Hải Phòng.

5. Trách nhiệm với người lao động

5.1. Môi trường làm việc

a. Số lượng lao động

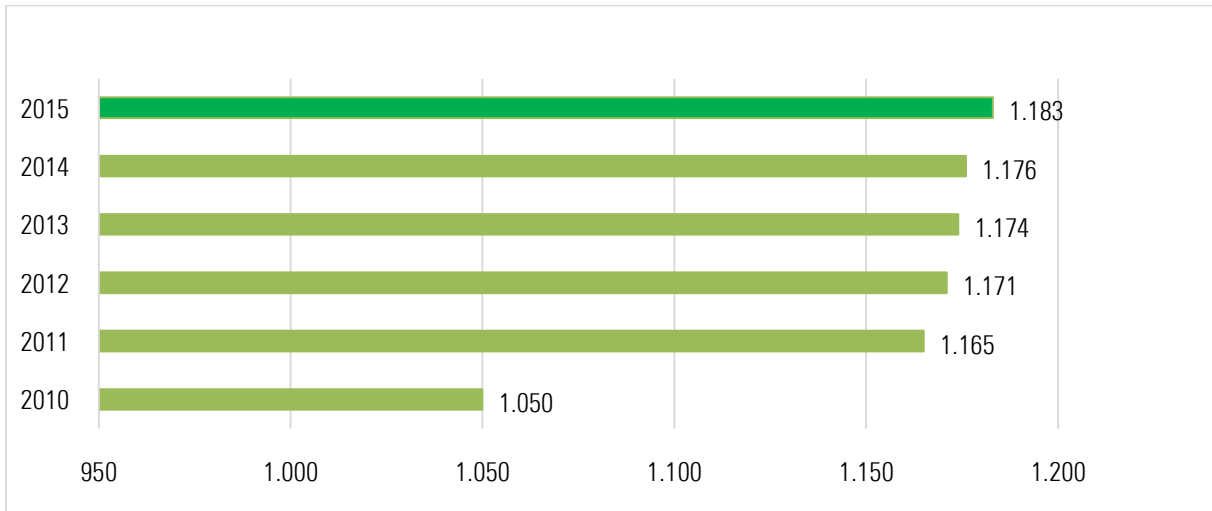
Song song với việc mở rộng quy mô và tăng trưởng của Công ty qua các năm, số lượng nhân sự của Công ty Nhựa Thiếu niên Tiên Phong ngày càng phát triển. Bên cạnh đó, chất lượng nhân sự của Công ty luôn được chú trọng nâng cao.

Bảng 44: Số lượng lao động của NTP giai đoạn 2010 - 2015

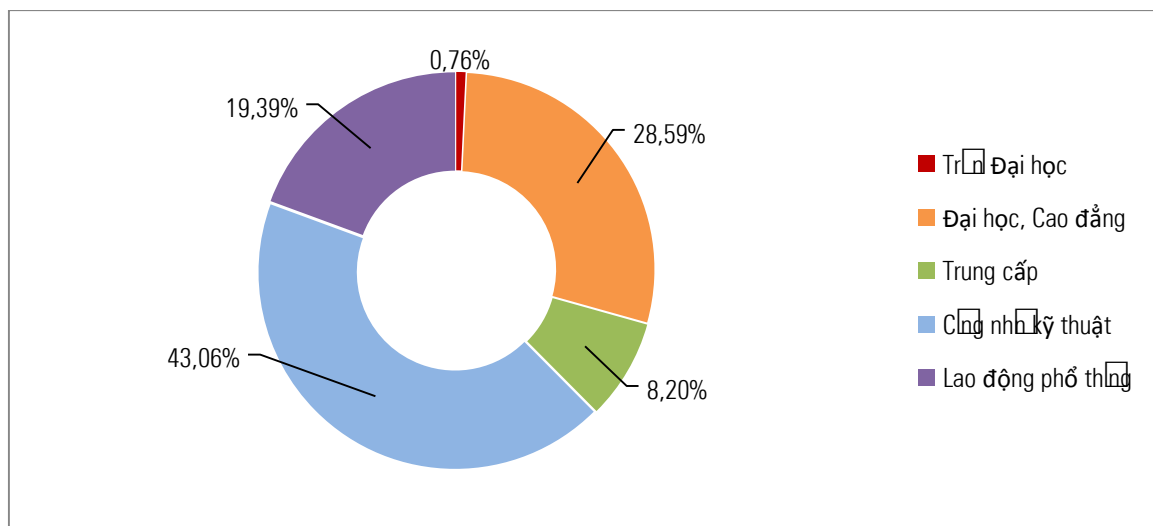
	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Số lượng lao động (người)	1.050	1.165	1.171	1.174	1.176	1.183

Nguồn: NTP

Biểu đồ 22: Số lượng lao động của NTP giai đoạn 2010 – 2015



Biểu đồ 23: Cơ cấu nhân sự theo trình độ năm 2015 của NTP



b. Thu nhập người lao động

Bảng 45: Thu nhập bình quân của người lao động của NTP giai đoạn 2011 - 2015

	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người)	5,5	6,5	6,0	6,5	7,0

5.2. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

a. Chế độ làm việc

- Điều kiện làm việc an toàn và chăm sóc sức khỏe
 Tại Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong, tất cả các nhân viên được hưởng một môi trường làm việc an toàn, được chăm sóc sức khỏe và có các chế độ bảo hiểm hữu ích.
- CBCNV làm việc tiếp xúc với độc hại từ 04 giờ đồng hồ trở lên được hưởng chế độ bồi dưỡng tại chỗ bằng hiện vật: 10.000 đồng/người/ca.

- CBCV làm việc ban đêm được phục vụ nấu ăn bồi dưỡng ca 3 do Công ty tổ chức, đảm bảo cung cấp năng lượng bổ sung phù hợp và vệ sinh an toàn thực phẩm.
- CBCNV làm việc ở các bộ phận nóng trong mùa hè được phục vụ bằng nước chè giải nhiệt và cháo chống nóng trong thời gian 03 tháng hè (từ 20/5 đến hết ngày 20/8 hàng năm) với mức 50g gạo/người/ca.
- Công ty có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp kịp thời. Đảm bảo nước uống, nước sinh hoạt, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường và các chế độ bồi dưỡng độc hại khác theo đúng chế độ chính sách và quy định của Công ty.
- Thực hiện chế độ bồi dưỡng ca 3, độc hại, chuẩn bị nước uống, nấu cháo chống nóng mùa hè. Duy trì bếp ăn tập thể phục vụ cho người lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra các vụ ngộ độc thức ăn tập thể.
- Trạm y tế Công ty thường xuyên thăm khám chữa bệnh cho cán bộ nhân viên. Trong năm đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ, kết hợp tổ chức tốt công tác phòng chống dịch bệnh đặc biệt là các bệnh về mùa hè.
- Các chế độ bảo hiểm cho người lao động
Công ty thực hiện chi trả tiền lương, thưởng kịp thời đúng chế độ. Tất cả lao động của Công ty đều được đóng đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc (bao gồm bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp).
- Chính sách hỗ trợ người lao động
Công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho người lao động cũng như kỹ năng giải quyết công việc hiệu quả cho cán bộ nhân viên gián tiếp được chú trọng thực hiện.

b. Hoạt động đào tạo người lao động

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Trong năm Công ty đã tổ chức và gửi cán bộ công nhân viên đi đào tạo rất nhiều lớp. Công ty đặc biệt chú trọng đến các lớp đào tạo về an toàn lao động, các lớp quản lý cho cán bộ cấp trung. Kết quả, trong năm 2015 đã thực hiện được 78 khóa đào tạo với 1.777 lượt cán bộ nhân viên tham gia.

Bảng 46: Các chương trình đào tạo trong năm 2015: một số khóa học tiêu biểu

TT	Nội dung đào tạo	Số lượng học viên	Thời gian đào tạo	
			Bắt đầu	Kết thúc
1	Mở lớp đào tạo sản xuất sản phẩm ép đùn: 01 khóa.	12	14/3/2015	14/3/2015
2	Mở lớp đào tạo sản xuất sản phẩm ép phun: 01 khóa.	41	04/5/2015	25/7/2015
3	Mở lớp đào tạo tiêu chuẩn và kiểm tra chất lượng sản phẩm ép đùn: 01 khóa.	39	25/5/2015	30/5/2015

4	Mở lớp đào tạo tiêu chuẩn và kiểm tra chất lượng sản phẩm ép phun: 01 khóa.	35	29/9/2015	29/9/2015
5	Mở lớp đào tạo "Kỹ thuật hàn dán ống HDPE 2 vách và phương pháp thử uốn ống luồn dây điện": 01 khóa.	37	18/5/2015	18/5/2015
6	Mở lớp đào tạo về nghiệp vụ quản lý cho các cán bộ quản lý cấp trung: 01 khóa.	52	04/11/2015	04/11/2015
7	Mở lớp đào tạo về an toàn lao động cho các CBCNV: 01 khóa.	50	15/3/2015	16/3/2015
8	Mở lớp đào tạo về an toàn phòng cháy chữa cháy và phòng chống cháy nổ: 01 khóa.	239	13/8/2015	14/8/2015
9	Mở lớp đào tạo về an toàn vệ sinh thực phẩm: 01 khóa.	22	22/5/2015	23/5/2015
10	Mở lớp đào tạo về kỹ thuật nấu ăn: 01 khóa.	16	10/11/2015	30/11/2015
11	Mở lớp đào tạo về nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho các CBCNV gián tiếp: 03 khóa.	72	25/3/2015	02/6/2015
12	Mở lớp đào tạo thi nâng bậc năm 2015: 01 khóa.	165	28/9/2015	09/10/2015

Bảng 47: Các chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho CBCNV: một số khóa học tiêu biểu

TT	Nội dung đào tạo	Số lượng học viên	Thời gian đào tạo	
			Bắt đầu	Kết thúc
Mở các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV gián tiếp:				
1	Mở lớp đào tạo xây dựng và triển khai hệ thống duy trì hiệu suất thiết bị tổng thể - TPM	358	01/04/2015	02/04/2015
2	Mở lớp đào tạo về cấu tạo Máy hàn và phương pháp hàn dán ống HDPE	12	18/05/2015	18/05/2015
3	Cử CBCNV tham dự hội thảo "Kiến thức vòng bi và các sản phẩm truyền động SKF"	54	10/06/2015	10/06/2015
4	Khóa đào tạo về "Nghiệp vụ Đấu thầu cơ bản"	16	31/07/2015	01/08/2015

5	Cử CBCNV đi học lớp tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn năm 2015	11	08/08/2015	09/08/2015
6	Lớp học nâng cao nghiệp vụ về "Kỹ năng giao tiếp và đàm phán với khách hàng qua điện thoại"	32	10/08/2015	10/08/2015
7	Lớp học nâng cao nghiệp vụ về "Kỹ năng soạn thảo & trình bày văn bản"	35	17/08/2015	18/08/2015
8	Lớp học nâng cao nghiệp vụ về "Hướng dẫn thiết kế, lắp đặt và thử tuyến ống"	23	27/08/2015	27/08/2015
9	Lớp học về "Quy trình hàn ống, phụ tùng HDPE, PPR"	19	07/09/2015	07/09/2015
10	Mở lớp đào tạo về chuyên đề "Kỹ năng bán hàng hiệu quả"	34	02/10/2015	03/10/2015
11	Tiêu chuẩn và hướng dẫn kiểm tra sản phẩm ép phụ tùng u.PVC, PPR, HDPE.	10	01/12/2015	01/12/2015
12	Mở lớp đào tạo "Chương trình phổ biến Tiêu chuẩn và Hệ số suy giảm áp suất của phụ tùng nhựa HDPE"	39	28/12/2015	28/12/2015

Bảng 48: Các chương trình đào tạo chuyên môn: một số khóa học tiêu biểu

TT	Nội dung đào tạo	Số lượng học viên	Thời gian đào tạo	
			Bắt đầu	Kết thúc
Mở các lớp đào tạo vận hành các thiết bị phụ trợ sản xuất:				
1	Giới thiệu sản phẩm đèn LED tiết kiệm điện, tư vấn và cung cấp các giải pháp chiếu sáng tiết kiệm năng lượng	12	30/01/2015	30/01/2015
2	Mở lớp đào tạo Hướng dẫn vận hành máy nong phụ tùng DS 250 và máy uốn phụ tùng ống DN 200	14	03/02/2015	03/02/2015
3	Mở lớp đào tạo hướng dẫn vận hành vận thăng	28	21/03/2015	21/03/2015
4	Mở lớp đào tạo hướng dẫn vận hành Máy cưa bàn xẻ phế liệu ống HDPE.	10	18/04/2015	18/04/2015

5	Mở lớp đào tạo hướng dẫn vận hành Máy khử ẩm Labotek của PX5	12	13/06/2015	13/06/2015
6	Mở lớp đào tạo hướng dẫn vận hành Máy khắc chữ LASER.	15	22/07/2015	30/07/2015
7	Mở lớp đào tạo hướng dẫn sử dụng và an toàn vận hành Máy hàn Data logger.	18	10/08/2015	10/08/2015
8	Mở lớp đào tạo hướng dẫn quy trình vận hành các máy bằm, nghiền Sirius 1500, Limec 1200, Getecha RS6006, Quingdao.	15	09/09/2015	09/09/2015
9	Mở lớp đào tạo hướng dẫn quy trình vận hành Máy Rà khuôn HMG-200JM	17	14/09/2015	17/09/2015
10	Mở lớp đào tạo hướng dẫn quy trình vận hành Máy In Leibinger JET 2 NEO	12	29/10/2015	29/10/2015
11	Mở lớp đào tạo hướng dẫn quy trình vận hành Máy ép đùn HDPE, PPR. Tiêu chuẩn và hướng dẫn kiểm tra sản phẩm ép đùn.	12	24/11/2015	25/11/2015
12	Mở lớp đào tạo hướng dẫn quy trình vận hành Máy xung ZNC EDM2008	10	29/11/2015	29/11/2015

c. Hoạt động đoàn thể

Công tác Đoàn 2015:

STT	Nội dung các hoạt động	Thời gian thực hiện	Chi đoàn thực hiện
1	Trợ dưỡng 06 cụ già có hoàn cảnh khó khăn của quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng: 6 triệu đồng/người/năm	Quý I/2015	
2	Tổ chức Lễ ra quân phát động phong trào “4 nhất” - Chăm sóc cây xanh tại 02 nơi làm việc (An Đà - Dương Kinh) - Làm 300 cột cấm cờ chào mừng kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Công ty - Vệ sinh công nghiệp mặt bằng nhà xưởng sản xuất tại các đơn vị	Tháng 3/2015	07 chi đoàn (100 ĐVTN tham gia)

3	Tổ chức Tuần lễ văn hóa thể thao, chào mừng kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Công ty, với các môn thi đấu: - Kéo co (nam, nữ) - Bóng đá (nam) - Bóng chuyền (nam)	Hai tháng 4,5/2015	07 chi đoàn (hơn 100 ĐVTN tham gia)
4	Ứng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa của thành phố Hải Phòng: 30 triệu đồng	Tháng 7/2015	
5	Tổ chức vui tết Trung thu cho 500 cháu là con CBCNV Công ty, kinh phí tổ chức: 70 triệu đồng	Tháng 8/2015	
6	Trao 30 suất học bổng cho trẻ em nghèo vượt khó của 2 quận Ngô Quyền và Dương Kinh, thành phố Hải Phòng thông qua Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi thành phố Hải Phòng: 30 triệu đồng	Tháng 8/2015	
7	Tổ chức biểu dương khen thưởng cho 250 cháu là con CBCNV	Tháng 9/2015	
8	Tham gia chương trình hội diễn văn nghệ quần chúng chào mừng 55 năm thành lập Công ty	Tháng 10/2015	
9	Tham gia hiến máu tình nguyện		08 ĐVTN tham gia hiến máu
10	Ứng hộ kinh phí Thành đoàn tổ chức biểu dương học sinh giỏi thành phố: 20.000.000đ		
11	Ứng hộ kinh phí tổ chức giải bóng đá Thiếu niên nhi đồng Hải Phòng: 20 triệu đồng		
12	Ứng hộ kinh phí Đại hội Châu ngoan Bác Hồ Toàn quốc lần thứ 8: 100 triệu đồng		
13	Phát động Chương trình “Ấm áo mùa đông 2015” và “Xuân tình nguyện 2016” và cử 03 ĐVTN tham gia đi tình nguyện tại tỉnh Điện Biên		07 chi đoàn (hơn 300 ĐVTN, nhà hảo tâm tham gia)

14	Ứng hộ 05 xe phục hồi chức năng và 30 suất quà cho bệnh nhân bệnh viện tâm thần HP, trị giá gần 15.000.000đ	Tháng 12/2015
15	Ứng hộ trao quà Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam phường Lạch Tray, thành phố Hải Phòng thông qua Hội chữ thập đỏ: 3 triệu đồng	Tháng 12/2015

Phương hướng nhiệm vụ công tác Đoàn 2016:

- Chủ động xây dựng kế hoạch đúng tiến độ với nội dung, giải pháp cụ thể, bám sát nhiệm vụ chính trị của đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra,
- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho Đoàn viên thanh niên về chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phấn đấu kết nạp ít nhất 08 đoàn viên ưu tú vào Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Thường xuyên nắm bắt kịp thời tư tưởng của Đoàn viên thanh niên, quán triệt các nghị quyết của Đoàn quận đối với Công ty.
- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác Đoàn trong việc lãnh đạo và chỉ đạo các chi đoàn xuất phát từ nhiệm vụ thực tế.
- Đẩy mạnh phong trào thi đua “4 nhất”; tham gia thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội - quốc phòng an ninh của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện Chi đoàn văn minh tại đơn vị.
- Thực hiện tốt nguyên tắc của Đoàn: tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, để từ đó phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn trách nhiệm của Ban thường vụ, Ban chấp hành Đoàn đảm bảo các hoạt động triển khai phải có hiệu quả thiết thực

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Trần Bá Phúc	Chủ tịch
Ông Nguyễn Chí Thành	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Quốc Trường	Thành viên
Ông Nguyễn Trung Kiên	Thành viên (hết nhiệm kỳ ngày 08/04/2015)
Ông Đặng Quốc Dũng	Thành viên
Ông Sakchai Patiparnpreechavud	Thành viên

Ban Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Quốc Trường	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trung Kiên	Phó Tổng Giám đốc
Ông Chu Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Nhật Ninh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Ngọc Bảo	Kế toán trưởng

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
 - Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
 - Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
 - Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.
- Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.
- Ban Tổng giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng giám đốc,

Nguyễn Quốc Trường

Tổng Giám đốc

2. Báo cáo kiểm toán độc lập

Hải Phòng, ngày 10 tháng 3 năm 2016

Số: *VNIA-HN-BC*

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

Công ty cổ phần Nhựa Thiều niên Tiên Phong

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần Nhựa Thiều niên Tiên Phong (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 14 tháng 3 năm 2016, từ trang 3 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (gọi chung là “báo cáo tài chính hợp nhất”).

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không. Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Dặng Chí Dũng

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0030-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho

Trần Tùng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 1941-2013-001-1

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 12 tháng 3 năm 2016

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu số B 01-DN/HN

Đơn vị: VND

	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.806.602.062.228	1.416.087.498.897
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	240.141.241.109	49.735.663.171
	1. Tiền	111		225.641.241.109	17.235.663.171
	2. Các khoản tương đương tiền	112		14.500.000.000	32.500.000.000
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		822.981.655.336	651.580.415.080
	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	778.130.928.465	609.807.952.787
	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		54.189.481.371	56.122.021.549
	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		2.200.000.000	-
	4. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	6.673.004.680	2.871.078.924
	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(18.211.759.180)	(17.220.638.180)
III	Hàng tồn kho	140	9	741.772.937.039	702.542.926.650
	1. Hàng tồn kho	141		746.651.050.455	703.595.186.596

	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(4.878.113.416)	(1.052.259.946)
IV	Tài sản ngắn hạn khác	150		1.706.228.744	12.228.493.996
	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	663.996.112	282.683.540
	2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		733.800	10.966.775.603
	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11	1.041.498.832	979.034.853
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.445.079.221.581	1.164.260.818.359
I	Tài sản cố định	220		1.049.538.994.802	860.610.919.257
	1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	1.002.312.404.424	819.949.660.893
	- Nguyên giá	222		1.555.469.432.298	1.274.281.038.745
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(553.157.027.874)	(454.331.377.852)
	2. Tài sản cố định vô hình	227	13	47.226.590.378	40.661.258.364
	- Nguyên giá	228		50.311.940.921	42.570.913.770
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.085.350.543)	(1.909.655.406)
II	Tài sản dở dang dài hạn	240		174.458.928.250	149.061.467.288
	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	174.458.928.250	149.061.467.288
III	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		133.775.747.545	116.646.691.086
	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	15	133.539.747.545	116.410.691.086
	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		1.600.000.000	1.600.000.000
	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.364.000.000)	(1.364.000.000)

IV Tài sản dài hạn khác	260		87.305.550.984	37.941.740.728
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	87.305.550.984	37.941.740.728
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3.251.681.283.809	2.580.348.317.256
NGUỒN VỐN				
A NỢ PHẢI TRẢ	300		1.532.467.739.990	1.114.438.371.928
I Nợ ngắn hạn	310		1.453.956.263.310	1.091.101.694.848
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	81.275.965.042	121.759.783.507
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.720.585.417	1.324.360.207
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11	23.987.667.761	22.431.668.047
4. Phải trả người lao động	314		55.857.683.065	22.933.563.959
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	188.899.695.525	68.105.176.901
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	28.468.752.829	12.881.907.466
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	19	1.071.019.147.810	840.230.841.253
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.726.765.861	1.434.393.508
II Nợ dài hạn	330		78.511.476.680	23.336.677.080
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		70.511.476.680	23.336.677.080
2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		8.000.000.000	-
B NGUỒN VỐN	400		1.719.213.543.819	1.465.909.945.328
I Vốn chủ sở hữu	410	21	1.719.213.543.819	1.465.909.945.328
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		619.730.950.000	563.392.900.000



2. Quỹ đầu tư phát triển	418	664.053.783.058	523.490.453.939
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	435.428.810.761	379.026.591.389
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	3.251.681.283.809	2.580.348.317.256

Ngày tháng năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

LƯU THỊ MAI

TRẦN NGỌC BẢO

NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG

4. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu số B 02-DN/HN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
Doanh thu bán hàng	01	23	3.564.060.079.758	3.006.459.211.308
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	7.918.464.772	8.924.139.679
Doanh thu thuần về bán hàng	10	23	3.556.141.614.986	2.997.535.071.629
Giá vốn hàng bán	11	24	2.290.292.306.937	2.071.603.890.371
Lợi nhuận gộp bán hàng	20		1.265.849.308.049	925.931.181.258
Doanh thu hoạt động tài chính	21		1.616.605.218	2.653.342.640
Chi phí tài chính	22	26	51.808.118.792	37.703.915.861
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>49.215.221.230</i>	<i>36.104.196.332</i>
Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết	24		17.628.831.459	19.190.114.503
Chi phí bán hàng	25	27	680.874.238.198	414.160.140.275

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015**

Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27	152.021.435.917	112.645.983.472
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		400.390.951.819	383.264.598.793
Thu nhập khác	31		21.915.140.699	2.715.355.176
Chi phí khác	32		10.419.799.329	4.385.746.710
Lợi nhuận khác	40		11.495.341.370	(1.670.391.534)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		411.886.293.189	381.594.207.259
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	28	45.728.897.313	56.548.691.284
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		366.157.395.876	325.045.515.975
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	5.715	4.899

Ngày tháng năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

LƯU THỊ MAI

TRẦN NGỌC BẢO

NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG

5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu số B 03-DN/HN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU

Mã số

Năm 2015

Năm 2014

I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Lợi nhuận trước thuế	01	411.886.293.189	381.594.207.260
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	104.597.129.290	84.679.200.968
- Các khoản dự phòng	03	4.816.974.470	2.260.217.927
- (Lãi) từ hoạt động đầu tư	05	(8.545.868.415)	(21.059.079.345)
- Chi phí lãi vay	06	49.215.221.230	36.104.196.332
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	561.969.749.764	483.578.743.142
- Thay đổi các khoản phải thu	09	(180.087.071.645)	(205.179.612.301)
- Thay đổi hàng tồn kho	10	(43.055.863.859)	(310.713.455.225)
- Thay đổi các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả và thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	148.133.947.552	42.776.249.673
- Thay đổi chi phí trả trước	12	(17.447.122.828)	(12.091.418.702)
- Tiền lãi vay đã trả	13	(45.736.499.186)	(35.084.709.477)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(51.775.886.090)	(65.502.084.489)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(26.552.715.032)	(22.486.440.834)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	345.448.538.676	(124.702.728.213)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(347.726.785.708)	(289.404.800.214)
2. Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	45.000.000	447.409.000
3. Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	932.573.813	1.941.773.821



<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30	(346.749.211.895)	(287.015.617.393)
4. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	2.235.452.990.009	2.259.418.643.733
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(1.959.237.803.852)	(1.762.301.380.627)
3. Cổ tức đã trả cho các cổ đông	36	(84.508.935.000)	(65.006.994.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	191.706.251.157	432.110.269.106
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</i>	50	190.405.577.938	20.391.923.500
<i>Tiền và tương đương tiền đầu năm</i>	60	49.735.663.171	29.343.739.671
<i>Tiền và tương đương tiền cuối năm</i>	70	240.141.241.109	49.735.663.171

Ngày tháng năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

LƯU THỊ MAI

TRẦN NGỌC BẢO

NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG

DANH BẠ CÔNG TY

1. CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

Địa chỉ: Số 222 đường Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: + (84 31) 3813979

Fax: + (84 31) 3813989

Email: contact@nhuatienphong.vn

2. CÔNG TY TNHH NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG MIỀN TRUNG

Địa chỉ: Lô C, Khu công nghiệp Nam Cẩm, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Điện thoại: + (84 38) 3791268/ 3791866

Fax: + (84 38) 3791244

Email: central@nhuatienphong.vn

3. CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN TIỀN PHONG

Địa chỉ: Số 2 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: + (84 31) 3640758

4. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NHỰA NĂM SAO

Địa chỉ: Khu dân cư Phú Hải, phường Anh Dũng, quận Nam Kinh, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: + (84 31) 3814488

5. CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG PHÍA NAM

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: + (84 650) 3589544/ 3589545/ 3589546

Fax: + (84 650) 3589 418/ 3589527

Email: info@nhuatienphong.vn

6. CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH TIỀN PHONG - SMP (LÀO)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Vientiane, Ban Khoksaat, quận Saythany, thủ đô Vientiane, CHDCND Lào

Điện thoại: + (85 621) 765021-765022

Fax: + (85 621) 765023

Email: tienphongsmp@nhuatienphong.vn



7. CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN PHONG

Địa chỉ: Số 2 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: + (84 31) 3640445/3640932